

Số 343
(Tháng 05-2022)

▶ **Chịu trách nhiệm xuất bản:**
LA NGỌC NHUNG
(Chủ tịch Hội)

▶ **Tổng biên tập:**
VI THỊ THU ĐAM
(Phó Chủ tịch Hội)

▶ **Ban Biên tập:**
TRỊNH TRỌNG ANH
(Trưởng ban)
NGUYỄN LAN HUYỀN
HOÀNG THỊ THU HƯƠNG
LÊ THỊ THUẬN
VY THỊ NGỌC HẰNG

▶ **Tham gia biên tập:**
HOÀNG KIM DUNG
ĐÌNH QUANG TRUNG

▶ **Trị sự và phát hành:** VĂN PHÒNG
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN

▶ **Trang thông tin điện tử tổng hợp**
www.vanhocnghethuatlangson.org.vn

▶ **Tòa soạn:**
Số 1 Trần Hưng Đạo -
P. Chi Lăng, Tp. Lạng Sơn
ĐT: (0205) 3812 338
Email:
vannghexulang@gmail.com

▶ **Giấy phép xuất bản:**
Số 880/GP-BTTTT do Bộ
Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 23/5/2012; Giấy
phép sửa đổi, bổ sung số
2173 do Bộ TT&TT cấp ngày
15/11/2012; Số 355/GP-
BTTTT do Bộ TT&TT cấp ngày
13/8/2020.

▶ **In tại:**
Công ty cổ phần In Lạng Sơn.
In xong và nộp lưu chiểu
tháng 05/2022

▶ **Trình bày:**
NGUYỄN LAN HUYỀN

GIÁ:12.000 đồng

TẠP CHÍ SÁNG TÁC, NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



TRONG SỐ NÀY

* Thơ:

Của các tác giả: LỘC BÍCH KIỆM, NGÔ THANH TÙNG, CHÂU NGỌC, DUY TÙNG, NGUYỄN DUY SINH, HÀN KỶ, VŨ KIỀU OANH, TẠ THU YÊN.

* Văn xuôi:

Bác Hồ về thăm Trường Văn hóa Quân đội tại Lạng Sơn - ĐÌNH ÍCH TOÀN, Chủ tịch Hồ Chí Minh với Long Châu - CHU QUẾ NGÂN, Đồng chí Phan Đăng Lưu, người chiến sĩ tiên phong trên mặt trận báo chí và văn học cách mạng, tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng - Tài liệu, Từ Đường số 4 đến cao nguyên đá Đổng Văn - BẾ MẠNH ĐỨC, Chuyện về người anh hùng - NGUYỄN DUY CHIẾN, Tiếng hát trong sương mù - LINH SA, Mùa hồi chín - PHÍ THỊ GIANG, Lễ hội Kỳ Hoa Lạng Sơn năm 2022 không gian văn hóa đa sắc màu - NGỌC HẰNG, Hạnh phúc quay về - PHẠM CHIẾN, Xà lan nơi bến vắng - LÊ THÚY HẠNH, Ngọt ngào sơn ca một công trình nghiên cứu công phu - LÝ VIẾT TRƯỜNG, Thông báo thể lệ, câu hỏi cuộc thi tìm hiểu “Thành phố Lạng Sơn 20 năm xây dựng và phát triển”, Thể lệ cuộc thi và triển lãm ảnh nghệ thuật cấp Quốc gia với chủ đề “Tự hào một dải biên cương” năm 2022, Thể lệ Giải thưởng Báo chí tài nguyên và môi trường lần thứ VI.

* Nhạc:

Hãy vững lòng tin - Nhạc và lời: BÙI MINH TẤN

- Và các chuyên mục khác.

Bìa 1: Đêm hội Kỳ Hoa

Ảnh: BÙI VINH THUẬN

BÁC HỒ VỀ THĂM TRƯỜNG VĂN HÓA QUÂN ĐỘI TẠI LẠNG SƠN

ĐINH ÍCH TOÀN



Bác Hồ thăm và nói chuyện tại Trường Văn hóa Quân đội ngày 23/02/1960

Ảnh: TƯ LIỆU

Trường Văn hóa Quân đội được thành lập và phát triển giữa thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc. Những bước đi thăng trầm càng thể hiện tinh đoàn kết, lòng nhân ái của thầy, trò phần lớn là con em của các gia đình nông dân nghèo. Gần nửa thế kỷ qua (1955 - 1990), trường có công đào tạo cho ra nhiều khóa học từ khi thiếu chữ trở thành người có trình độ văn hóa, phong cách,

đạo đức quân nhân - Anh Bộ đội Cụ Hồ! Nhiều học viên thành đạt trở thành cán bộ trung, cao cấp, tướng lĩnh trong quân đội và cán bộ lãnh đạo chủ chốt trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Bộ, ngành từ trung ương đến địa phương thiết thực góp phần quan trọng trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Với vị trí chính trị, quân sự của Trường Văn hóa Quân đội, năm 1960, Bác Hồ về thăm Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc Lạng Sơn, Bác đã dành thời gian quý báu đến thăm và nói chuyện với cán bộ, giáo viên, học viên Trường Văn hóa Quân đội. Sự kiện lịch sử đáng nhớ này còn khắc ghi trong lòng những người đã từng công tác, giảng dạy, học tập tại trường cũng trở thành dấu ấn cao đẹp đối với Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc Lạng Sơn.

Trường Văn hóa Quân đội

Sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ 7/5/1954, ngày 18/05/1955 Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng quyết định thành lập Trường Văn hóa Quân đội. Thời kỳ đầu, trong 3 năm 1955 - 1958, khai giảng khóa đầu tại thị xã Kiến An (Hải Phòng). Tại khóa này, học viên là những cán bộ quân đội sơ cấp và chiến sĩ ưu tú, chia làm hai khối: Khối cán bộ sơ cấp và chiến sĩ; khối cán bộ trung, cao cấp. Đã có hơn 1000 học viên tốt nghiệp. Nhiều người tiếp tục theo học các trường quân sự trong nước, ngoài nước, trong đó có nhiều học viên thành đạt giữ trọng trách trong Đảng Nhà nước và Quân đội như Đại tướng Lê Đức Anh, tướng Lê Quảng Ba, Đàm Quang Trung, Bằng Giang, Đào Đình Luyện, Trần Hanh...

Năm 1958, Trường Văn hóa Quân đội chuyển từ Kiến An về Lạng Sơn. Thời ấy trường nằm ở khu Thành cổ, xưa là trại lính Pháp được ta cải tạo. Một dãy nhà cấp 4 sát tường gạch khu chợ Chi Lăng ngày nay. Bây giờ toàn bộ khu đất này là cơ quan Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh khang trang, hiện đại đạt chuẩn theo phương châm: "Đẹp người, đẹp doanh trại, đẹp tinh quân dân".

Trong thời gian ngắn, nhà trường sớm ổn định về mọi mặt tổ chức thành Tiểu đoàn, Đại đội, Trung đội với hai khối bổ túc văn hóa và khối ngoại ngữ. Năm 1962 có thêm khóa thiếu sinh quân 300 học viên.

Năm 1965, do cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ mở rộng ra miền Bắc, cuộc chiến đấu chống Mỹ cứu nước cả hai miền Nam - Bắc quyết liệt Trường Văn hóa Quân đội được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ tổ chức trường thiếu sinh quân. Tháng 9 năm 1965 trường tuyển sinh gồm 800 học viên đóng quân tại xã Mỹ Yên nơi căn cứ cách mạng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Ngày khai trường đúng vào ngày giỗ đầu anh hùng liệt sĩ Nguyễn Văn

Trỗi, Trường Văn hóa Quân đội vinh dự được đặt tên là Trường Văn hóa Quân đội Nguyễn Văn Trỗi. Trong 5 năm (1965 - 1970) 8 khóa học với 1.200 học viên trở thành quân nhân chính thống. Nơi đây đã đào tạo ra nhiều cán bộ cao cấp của Đảng, Nhà nước và Trung ương. Điển hình như Giáo sư tiến sĩ Nguyễn Thiện Nhân, nguyên Ủy viên Bộ chính trị, Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh; Trung tướng tiến sĩ Trần Duy Anh, nguyên Giám đốc Viện quân y 108 và nhiều người khác là nhà khoa học, bác sĩ, nghệ sĩ.

Năm 1970 Trường Văn hóa Quân đội lại trở về Lạng Sơn, vẫn tổ chức hai khối như trước và coi thêm khối luyện thi đại học. Có hàng ngàn cán bộ, chiến sĩ thi đua theo học trong đó có La Văn Cầu, nữ anh hùng Tạ Thị Kiều. Năm 1974 có thêm một tiểu đoàn gồm các anh hùng, dũng sĩ diệt Mỹ, nguyện từ chiến trường miền Nam ra học trong đó có học viên quê Lạng Sơn là Dương Công Sửu, nguyên là Trung tướng, anh hùng Lực lượng vũ trang, Phó Tư lệnh quân khu I.

Khối ngoại ngữ dạy bốn thứ tiếng Trung Quốc, tiếng Nga, tiếng Anh, tiếng Hung-ga-ri. Nhiều cán bộ chỉ huy cao cấp và anh hùng Lực lượng vũ trang đều đã học ở đây như Phạm Tuấn, phi công vũ trụ ngày 23 tháng 7 năm 1980 đã cùng với phi công Liên xô Gơ - rơ - bát - xcô lái con tàu lên vũ trụ, nay là Trung tướng; các phi công lái máy bay chiến đấu bảo vệ bầu trời Tổ quốc như Trần Hanh, Phạm Ngọc Lan, Nguyễn Văn Cốc, Nguyễn Đức Soát... hơn 90% học viên của trường cả hai khối đều thi đỗ các trường đại học và trường thành. Thượng tướng Nguyễn Chí Vịnh, nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nguyên Thứ trưởng Bộ Quốc phòng là một trong số học viên của trường thời ấy.

Sau giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước Trường Văn hóa Quân đội được đổi tên thành Trường Văn hóa Quân đội Bộ Quốc phòng trực thuộc Bộ vẫn đóng quân tại Lạng Sơn, được giao nhiệm vụ dạy tiếng Việt cho học viên hai nước bạn Lào và Campuchia để họ có thể theo học các trường quân sự tại Việt Nam. Nhà trường được tăng cường tới vài trăm giáo viên đã tốt nghiệp các trường đại học, Lạng Sơn vinh dự có hai người gồm ông Nguyễn Văn Nông (1972 - 1987), sau này trở thành lãnh đạo địa phương Chủ tịch UBND

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 343-05/2022

thành phố Lạng Sơn (2001 - 2004); Ông Nguyễn Văn Thịnh nguyên Phó Ban Tổ chức chính quyền tỉnh).

Khóa học (1981 - 1982) khối ngoại ngữ tách ra lập nên trường Đại học ngoại ngữ quân sự, Đại tướng Phùng Quang Thanh, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Bộ trưởng Bộ Quốc phòng theo học trường này. Đến năm 1990 khối văn hóa cũng được sáp nhập vào Trường Sĩ quan Lục quân I. Do đó, Trường Văn hóa Bộ Quốc phòng chính thức làm tròn nhiệm vụ, ghi dấu ấn tốt đẹp vào lịch sử 35 năm (1955 - 1990) với ba cái tên của mái trường đóng quân ở ba địa phương Kiến An, Đại Từ, Lạng Sơn; Trường Văn hóa Quân đội; Trường Văn hóa Quân đội Nguyễn Văn Trỗi (còn gọi là Trường Thiếu sinh quân Nguyễn Văn Trỗi) và Trường Văn hóa Quân đội Quân sự Bộ Quốc phòng đã vinh dự được Đảng, Nhà nước tặng Huân chương Chiến công hạng Hai và Huân chương Chiến công hạng Ba.

Bác Hồ thăm Trường Văn hóa Quân đội

Ngày 23/02/1960, Bác Hồ về thăm Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc Lạng Sơn. Sáng hôm ấy, trời Hà Nội thời tiết xấu, máy bay không cất cánh được an toàn. Bác bảo anh em đưa Bác đi Lạng Sơn bằng ô tô. Trong khi đó, tổ lái máy bay IL-2, số hiệu 145 có tổ lái 5 người, do phi công Nguyễn Đức Hiền lái chính vẫn sẵn sàng chuẩn bị lái máy bay lên sân bay Mai Pha để chờ đón Bác về Hà Nội chiều cùng ngày.

Gần trưa ngày 23/02/1960 ô tô mới đến xã Tân Thành - Quảng Lạc (đường dốc Sài Hồ). Lãnh đạo tỉnh đón Bác về cơ quan Tỉnh ủy khu nhà cũ từ thời Pháp (bây giờ là trụ sở mới của UBND tỉnh). Bác đồng ý chương trình làm việc do tỉnh chuẩn bị. Thời gian eo hẹp không đầy một ngày, Bác không để đồng bào chờ lâu. Lãnh đạo tỉnh đưa Bác đến sân vận động Đông Kinh dự mít tinh nói chuyện với hơn 2.5 vạn người gồm cán bộ, chiến sĩ, Nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn. Tạm biệt đồng bào, Bác trở về bên tỉnh gặp gỡ nói chuyện với cán bộ từ cán sự III trở lên tại hội trường UBND tỉnh (nay là khu các cơ quan Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ tỉnh). Đầu giờ chiều Bác thăm Bệnh viện Đa khoa tỉnh (nay là khu nhà liên cơ đối diện Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh). Sau đó, từ Bệnh viện Đa khoa, Bác đến thăm Trường Văn hóa Quân

đội. Sau khi kết thúc thăm trường Bác tiếp tục thăm đơn vị cuối cùng vào xế chiều hôm ấy trường Thiếu nhi rẻo cao (xưa ở địa điểm cơ quan Thành ủy thành phố Lạng Sơn bây giờ).

Được lãnh đạo tỉnh thông báo trước Bác đến thăm Trường Văn hóa Quân đội. Bộ đội vô cùng phấn khởi chuẩn bị chu đáo mọi mặt để đón Bác. Giữa sân trường đã bố trí phong màn, khẩu hiệu, cờ Tổ quốc, ảnh Bác Hồ tạo khung cảnh nghiêm trang, trọng thể. Phòng khách để tiếp Bác cũng được sắp xếp giản dị, đẹp đẽ hơn mọi ngày.

Bác không đến chỗ mít tinh, mà vào thăm nhà bếp, nơi ăn, chốn ở, nhà vệ sinh, phòng ngủ của bộ đội. Bác rất vui khi thấy những nơi này đều gọn gàng, sạch sẽ. Từ buồng ngủ của bộ đội ra, Bác không vào phòng tiếp khách mà chỉ tay ra chỗ mít tinh và nói "Họ đang chờ mình" (không những ở Trường Văn hóa Quân đội mà ở các đơn vị Bác đến thăm trước Bác thường quan tâm đến nơi sinh hoạt, đời sống, sức khỏe của cán bộ, giáo viên, học sinh, phong cách của Bác giản dị, sâu sắc, thân tình, kính yêu).

Bác bước nhanh đến trước micro vui vẻ trong bộ trang phục kaki bạc màu. Lời Bác ngắn gọn, thắm đậm nhiều nội dung, ý nghĩa gần gũi, dễ nhớ. Cuộc nói chuyện của Bác diễn ra sôi nổi, đôi lúc rộ lên tràng vỗ tay nhiệt liệt khi thì lắng đọng, trật tự nghe Bác ngợi khen thầy trò dạy tốt, quan hệ tốt với các lãnh đạo và nhân dân các dân tộc địa phương... đến lượt đồng chí Lâm Kính, Hiệu trưởng nhà trường đọc lời đáp từ cảm ơn Bác đến thăm bộ đội, cố gắng học tập rèn luyện, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, thi đua làm tốt lời Bác dặn... khi đồng chí hiệu trưởng đọc sắp đến phần cuối, Bác theo dõi, lắng nghe và Bác đọc xen vào một câu... làm cho cuộc mít tinh càng vui náo nhiệt. Sau này được biết Bác đoán sẽ có câu kính chúc Bác mạnh khỏe, thay mặt nhà trường xin hứa... Chủ tịch Hồ Chí Minh muôn năm!

Từ năm 1960, Trường Văn hóa Quân đội có thêm nguồn lực tinh thần mới, thi đua làm tốt hơn nữa công tác giảng dạy, học tập, rèn luyện tác phong, phẩm chất quân nhân để cống hiến cho Tổ quốc phục vụ Nhân dân, góp phần vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI LONG CHÂU

CHU QUẾ NGÂN

Trong suốt cuộc đời hoạt động Cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng bốn ba qua nhiều nước. Long Châu vùng đất tiếp giáp với Lạng Sơn, Cao Bằng (thuộc khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây, Trung Quốc) là một trong số những nơi Người đã đến. Thời kỳ ở Long Châu đã để lại những dấu ấn sâu đậm trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Bác, nhất là những năm trước cách mạng tháng Tám 1945 khi Người chuẩn bị về nước để lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam. Hoạt động của Bác tại đây luôn có mối liên hệ mật thiết với các tổ chức, cơ sở quần chúng đồng chí Hoàng Văn Thụ và các chiến sĩ Cách mạng Việt Nam đã tạo lập, gây dựng

Ngày nay, nếu có dịp đến thăm nhà trưng bày Chủ tịch Hồ Chí Minh ở 74-76 phố Nam (thị trấn Long Châu), chúng ta sẽ được tiếp cận với những tư liệu quý về hoạt động của Bác Hồ thời kỳ ở Trung Quốc thông qua hai chủ đề trưng bày: Hồ Chủ tịch với Trung Quốc và Long Châu với cách mạng Việt Nam. Những tài liệu, hiện vật ở phần hai giúp người xem hiểu rõ những năm tháng hoạt động của Bác ở Long Châu. Ngôi nhà này cũng chính là một di tích lưu niệm tiêu biểu về Bác ở đây.

Khoảng năm 1931, lấy lý do cần địa điểm buôn bán, các nhà cách mạng Việt Nam đã thuê lại căn nhà



Chiếc nồi đồng ông Nông Hiến Nghĩa ở bản Nà Tào thường dùng để nấu và đưa cơm cho Bác Hồ

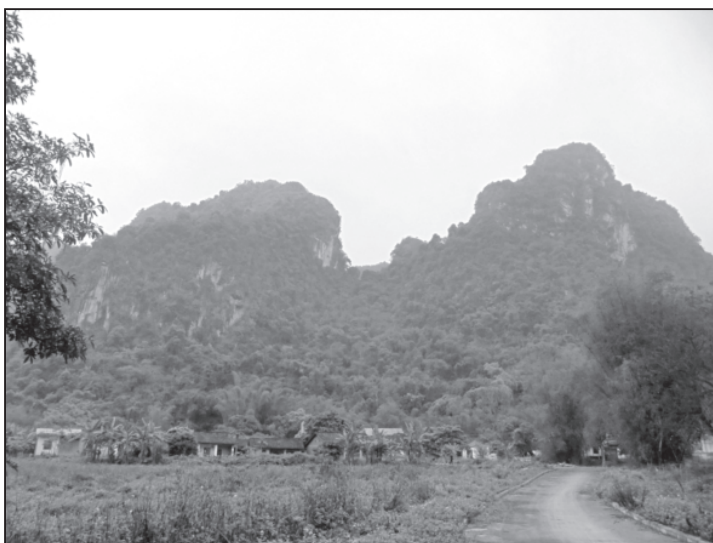
này, nhưng thực chất là để tạo lập một địa điểm liên lạc cho các chiến sĩ cách mạng Việt Nam. Đây là nơi các đồng chí Lê Hồng Phong, Hoàng Văn Thụ đã tổ chức các lớp huấn luyện cán bộ đưa từ trong nước sang để từ đó trở về gây dựng, phát triển phong trào Cách mạng Việt Nam tại vùng biên giới Việt – Trung. Trong những năm 1940 - 1942, 1944, khi về hoạt động ở thị trấn Long Châu, Bác đã đến đây nghỉ, đồng thời mở hội nghị cán bộ cốt cán Việt Nam đang hoạt động trên đất Long Châu để giảng về tình hình cách mạng trong nước, phương pháp tuyên truyền và cách thức tổ chức hoạt động cách mạng sao cho hiệu quả. Căn phòng của Bác nhỏ và giản dị trên tầng hai, ngay cạnh phòng đồng chí Hoàng Văn Thụ, Lê Hồng Phong thường ở. Nơi tổ chức hội họp là một căn phòng rộng rãi được bài trí như xưa.

Tại thị trấn Long Châu, có một địa điểm khác Bác đã từng đến khi đi thị sát, chỉ đạo phong trào cách mạng ở đây. Đó là văn phòng Hải ngoại số 1, Liên minh giải phóng dân tộc Việt Nam ở 80 - 82 phố Bạch Sa. Văn phòng này được thành lập năm 1941, có đầy đủ tư cách pháp nhân. Giấy tờ chứng nhận do văn phòng cấp đã

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 343-05/2022

tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của những người cách mạng Việt Nam ở vùng biên giới thuộc huyện Long Châu. Địa điểm này nguyên là hiệu may Đức Hưng do Trần Đức Hưng mở, với sự tham gia của Bùi Ngọc Thành, Hồ Đức Thành những người Việt Nam hoạt động Cách mạng ở Long Châu từ rất sớm. Đó cũng chính là những người đồng chí, bạn bè thân thiết của đồng chí Hoàng Văn Thụ. Gian bên cạnh là nơi ở của gia đình Lương Triều Phương - anh vợ của đồng chí Hồ Đức Thành. Hiệu may Đức Hưng đã sớm trở thành một trạm liên lạc bí mật quan trọng của Đảng ở Long Châu. Cuối năm 1941, đầu năm 1942 Bác Hồ đã đến Long Châu chỉ đạo phong trào cách mạng. Tại đây, Người yêu cầu các đồng chí phụ trách văn phòng phải “*tận dụng tư cách hợp pháp đó để đẩy mạnh hoạt động, đoàn kết và tranh thủ các nhân sĩ yêu nước Việt Nam để củng cố lực lượng của mặt trận cách mạng lớn hơn nữa*”⁽¹⁾. Năm 1944, sau khi được ra khỏi nhà tù của Tường Giới Thạch, ngày 9 tháng 8 năm 1944, Bác Hồ đã dẫn 18 cán bộ trẻ Việt Nam được lựa chọn từ các lớp huấn luyện đặc biệt ở Đệ tứ chiến khu (Chiến khu 4 của Quốc dân Đảng) rời khỏi Liễu Châu trở về Việt Nam để lãnh đạo phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, chuẩn bị cho việc giành chính quyền về tay Nhân dân. Đoàn đã đi qua Nam Ninh, Long Châu, rồi từ đó trở về Pác Bó. Đến thị trấn Long Châu, Bác và đoàn đã chia nhau đến ở một số cơ sở. Văn phòng Hải ngoại số 1, Liên minh giải phóng dân tộc Việt Nam là nơi Bác và một số người trong đoàn đã đến ở. Trong dịp này, Bác đã trực tiếp chỉ đạo việc sắp xếp các tổ chức bí mật ở Long Châu, đồng thời gửi lại một số sách báo, tài liệu cách mạng tại gia đình Lương Triều Phương để có dịp sẽ quay lại lấy.



Bản Nà Tạo (Hạ Đông, Long Châu) nơi Bác Hồ thường qua lại hoạt động

Thời kỳ hoạt động cách mạng ở Long Châu, do yêu cầu bí mật, Bác Hồ thường lưu trú tại nhà dân. Những nơi Bác ở phần lớn là các cơ sở quần chúng tin cậy do chính đồng chí Hoàng Văn Thụ gây dựng ở Long Châu và các vùng phụ cận. Đó là gia đình ông Nông Nhân Bảo - bà Hai Nông ở 73 phố Doanh, một cơ sở cách mạng được lập từ cuối năm 1930. Bên cạnh đó là các cơ sở khác ở vùng Hạ Đông: gia đình ông Nông Kỳ Chấn ở bản Nà Tạo, ông Phan Toàn Trân ở bản Nà Thành, gia đình Hoàng Bính Chi ở bản Cát... Mỗi khi về hoạt động ở thị trấn Long Châu, Bác thường qua lại nhà bà Hai Nông. Bà là người Việt, lấy chồng Trung Quốc. Với tình cảm đồng bào sâu nặng, mặc dù chỉ là người buôn bán nhỏ ở phố huyện nhưng bà vẫn hết lòng giúp đỡ khi có các chiến sĩ cách mạng Việt Nam nghỉ tại nhà mình. Ông Nông Kỳ Chấn ở Nà Tạo vốn là bạn thân của chồng bà. Từ mối quan hệ quen biết đó, đồng chí Hoàng Văn Thụ đã phát triển thành một cơ sở quần chúng tin cậy ở vùng nông thôn. Là Chủ tịch Nông hội Hạ Đông trong thời gian khởi nghĩa Long Châu, sau đó là trưởng thôn, ông đã luôn nhiệt tình giúp đỡ cán bộ cách mạng Việt Nam. Ngôi nhà nhỏ của gia đình ông nằm ngay dưới chân núi Phi Vân, nơi đồng chí Hoàng Văn Thụ và các chiến sĩ Cách mạng Việt Nam trú ẩn. Trong quá trình hoạt động bí mật ở khu vực này, Bác đã ở ngay trong nhà ông và được các thành viên trong gia đình che chở, nuôi dưỡng, đảm bảo an toàn. Bên cạnh đó còn có ông Nông Hiến Nghĩa, Nông Thiệu Cơ và nhiều người dân khác ở trong bản tận tình nuôi dưỡng, chớ che. Không ít lần ông Nông Kỳ Chấn đã mưu trí giúp Bác thoát khỏi sự lùng sục, kiểm soát của an ninh thôn. Tháng 8 năm 1944, sau khi dẫn



Bát sứ Bác Hồ đã dùng khi ở nhà ông Nông Kỳ Chấn tại bản Nà Tào

đoàn cán bộ trẻ trở về nước tới thị trấn Long Châu, do đông người, lại ở ngay trung tâm phố thị có nguy cơ bại lộ nên Bác chỉ ở đó vài ngày rồi đưa đoàn về vùng nông thôn Hạ Đống. Lúc đó đang kỳ nghỉ hè nên đoàn đã đến ở trong trường tiểu học Hạ Đống. Sau đó chuyển đến nhà ông Nông Kỳ Chấn (bản Nà Tào), nhà ông Phan Toàn Trân (bản Nà Thành) những cơ sở tin cậy, thân thiết Bác từng ở mỗi khi về chỉ đạo hoạt động cách mạng ở khu vực biên giới. Tại đây, Bác và đoàn đã được ông Nông Kỳ Chấn sắp xếp nơi ăn chốn ở, cung cấp quần áo kiểu nông dân địa phương để thay cho quân phục Quốc dân đảng vốn rất dễ bị lộ. Sau đó đoàn đã qua cửa khẩu Thủy Khẩu trở về Pác Bó an toàn.

Những tháng năm sau Cách mạng tháng Tám, Long Châu vẫn là nơi ghi dấu hoạt động của Bác ở Trung Quốc. Tại Bó Cục (trấn Hạ Đống) sát biên giới Việt - Trung, tiếp giáp huyện Trảng Định của Lạng Sơn ngày nay vẫn đang bảo tồn di tích "Bộ Chỉ huy quân sự Trần Canh trong chiến dịch biên giới Việt Nam". Đầu năm 1950, Bác Hồ sang Trung Quốc đề nghị Chính phủ Trung Quốc giúp đỡ Nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp. Ít lâu sau, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đã ra quyết sách viện trợ cho Nhân dân Việt Nam. Tháng 7 năm 1950, tướng Trần Canh được cử sang giúp Việt Nam về phương diện quân sự. Đồn chỉ huy của ông được thiết lập ngay tại ngôi nhà này. Nơi đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ tham mưu Quân đội Nhân dân Việt Nam đã nhiều lần gặp gỡ, cùng tướng Trần Canh nghiên cứu phương án tác chiến, chỉ đạo chiến đấu, góp phần quan trọng vào thắng lợi

của chiến dịch Biên giới. Gắn với di tích này là di tích Bệnh viện dã chiến Thủy Khẩu nơi điều trị thương binh Việt Nam trong chiến dịch Biên giới. Cuối năm 1950 Bác đã đến thăm hỏi và động viên thương binh đang điều trị ở đây với tình cảm vô cùng thân thương, quý trọng.

Ngày nay, nhiều kỷ vật quý liên quan đến hoạt động của Bác ở Long Châu đã và đang được lưu giữ, trưng bày tại di tích nhà số 74-76 phố Nam. Đó là những vật dụng Nhân dân Long Châu dùng để chăm nuôi Bác, đồ dùng Bác sử dụng khi ở đây như: thùng đựng gạo, nồi nấu cơm ông Nông Hiền Nghĩa dùng nấu, đưa cơm tiếp tế cho Bác; bát sứ Bác đã dùng thời kỳ ở nhà ông Nông Kỳ Chấn (bản Nà Tào)... Bên cạnh đó là những tặng phẩm Văn phòng Chính phủ đã tặng cho các ông Nông Kỳ Chấn, Phan Toàn Trân khi sang thăm Việt Nam theo lời mời của Bác như: vải, áo mưa, đồng hồ... hình ảnh di tích, những lần gặp gỡ giữa Bác và ân nhân cách mạng ở Long Châu. Những tài liệu, hiện vật được chọn lọc, sắp xếp theo trình tự thời gian như đang kể một câu chuyện đẹp về những năm tháng hoạt động cách mạng gian khổ, không ít hiểm nguy của Bác. Qua đó cũng nói lên tình cảm gắn bó, thân thiết của Bác đối với Nhân dân Long Châu, đồng thời chứa đựng quan điểm, tư tưởng sâu xa của Bác về công tác quần chúng, đối ngoại. Đó cũng là những tư liệu quý liên quan đến đồng chí Hoàng Văn Thụ thời kỳ hoạt động ở Long Châu./.

(Ảnh trong bài do tác giả bài viết cung cấp)

1) *Sở Lưu trữ Khu Tự trị Dân tộc Choang Quảng Tây, Viện Khoa học Xã hội Quảng Tây. Hồ Chí Minh với Quảng Tây. Nxb Nhân dân Quảng Tây. 2006.*

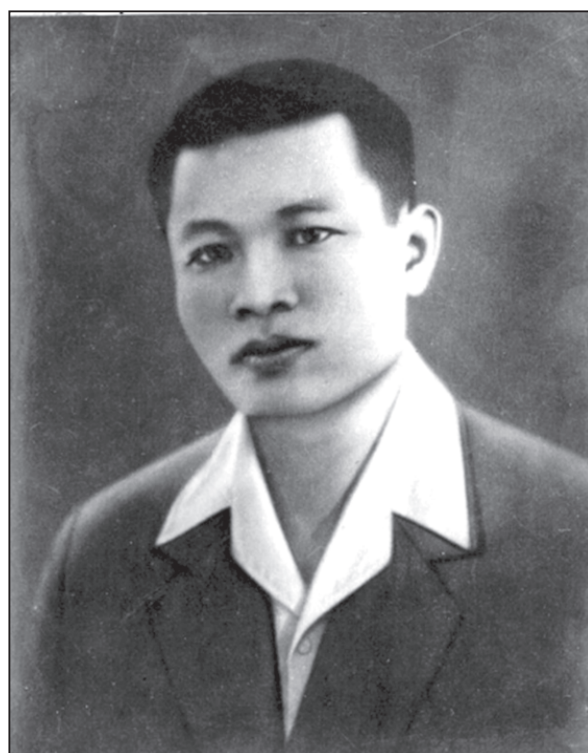
KỶ NIỆM 120 NĂM NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ PHAN ĐĂNG LƯU,
LÃNH ĐẠO TIỀN BÓI TIÊU BIỂU CỦA ĐẢNG VÀ CÁCH MẠNG VIỆT NAM
(05/5/1902 – 05/5/2022)

ĐỒNG CHÍ PHAN ĐĂNG LƯU - NGƯỜI CHIẾN SĨ TIỀN PHONG TRÊN MẶT TRẬN BÁO CHÍ VÀ VĂN HỌC CÁCH MẠNG, TẤM GƯƠNG SÁNG NGƯỜI VỀ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

Đồng chí Phan Đăng Lưu sinh ngày 05/5/1902 trong một gia đình nhà nho, có truyền thống yêu nước ở thôn Đông, xã Trảng Thành (nay là xã Hoa Thành), huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An – một vùng đất giàu truyền thống văn hóa, cách mạng. Thuở nhỏ, vốn thông minh, ham học, Phan Đăng Lưu theo học chữ Hán, sau học chữ Quốc ngữ và chữ Pháp.

Xuất thân trong gia đình ở một miền quê giàu truyền thống yêu nước, hiếu học và nhân văn, Phan Đăng Lưu sớm bộc lộ phẩm chất của một tài năng về sự nghiệp bút nghiên. Ngay từ thời tuổi trẻ học đường, đồng chí đã sáng tác thơ ca, câu đối đả phá những cảnh chướng tai gai mắt diễn ra trong xã hội đương thời, thông cảm với Nhân dân bị đọa đày, đau khổ.

Sự nghiệp cách mạng báo chí của Phan Đăng Lưu thật sự bắt đầu, sôi nổi và phong phú khi tham gia Đảng Tân Việt. Cuối năm 1927 đầu năm 1928, để tuyên truyền tư tưởng cách mạng, Đào Duy Anh và những người lãnh đạo Đảng Tân Việt ở Huế thành lập nhà sách Quan Hải Tùng Thư. Trên cương vị là Ủy viên Thường vụ Đảng Tân Việt phụ trách tuyên truyền, đồng chí Phan Đăng Lưu đã dịch và biên soạn nhiều tư liệu quý như: *A.B.C Chủ nghĩa Mác, Dân chủ mới*; dịch các cuốn *Xã hội luận, Lịch sử các học thuyết kinh tế...* Các cuốn sách và bài viết của đồng chí đã góp phần thiết thực thức tỉnh nhiều nhà tri



Chân dung nhà cách mạng tiền bối Phan Đăng Lưu.

Ảnh: TƯ LIỆU

thức, thanh niên, học sinh và thấm dần vào các tầng lớp Nhân dân lao động.

Trong chốn lao tù, nhận thấy lính gác ngục là người Ê đê, vừa không biết tiếng Kinh, vừa bị kích động hận thù dân tộc, chia rẽ Kinh, Thượng, đồng chí đã kết hợp với một số anh

em tù chính trị bí mật ra tờ “*Doãn Đê tù báo*”. Tờ báo được bí mật viết tay, lưu truyền trong nội bộ nhà tù, báo ra hàng tuần, đọc xong rồi hủy đi, vừa là công cụ giác ngộ lính Êđê, vừa là công cụ tuyên truyền của Đảng. Đồng thời, đồng chí còn viết nhiều bài báo tố cáo tội ác của nhà tù gửi ra bên ngoài.

Tháng 7/1937, đồng chí cùng nhiều nhà báo tiến bộ ở Huế triệu tập Hội nghị báo giới Trung Kỳ, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của các nhà báo dân chủ tiến bộ, hình thành được Mặt trận báo chí dân chủ Trung Kỳ, đánh bại bọn bồi bút phản động. Hoạt động của Mặt trận báo chí Trung Kỳ tuy ngắn ngủi nhưng có ý nghĩa đi tiên phong, phát cao ngọn cờ dân chủ của giới báo chí nước ta lúc bấy giờ mà về sau báo chí Bắc Kỳ và Nam Kỳ còn tiếp bước. Lịch sử báo chí cách mạng nước ta ghi nhận công lao to lớn này của đồng chí như một chiến sĩ tiên phong cho dòng báo chí cách mạng.

Nhận thức rõ báo chí, văn học là những công cụ đấu tranh sắc bén, đồng chí Phan Đăng Lưu vừa xây dựng, chỉ đạo các tờ báo: *Sông Hương tục bản, Dân, Dân tiến, Dân muốn*; vừa trực tiếp đào tạo, đoàn kết tập hợp lực lượng báo giới, đặc biệt là các trí thức trẻ. Bản thân đồng chí cũng là cây bút chủ lực viết các bài chính luận, tiểu phẩm văn học, bình luận văn học... Trên bước đường cách mạng, đồng chí thường xuyên quan tâm bồi dưỡng chính trị và nghiệp vụ văn học - nghệ thuật cho đội ngũ trí thức trẻ, trong đó có các đồng chí Trịnh Xuân An, Trịnh Xuân Quang, Hà Thế Hanh, Tố Hữu, Thôi Hữu, Hồng Chương...

Sự nghiệp báo chí, văn học của đồng chí Phan Đăng Lưu có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, góp phần xây dựng nền móng của văn học cách mạng, khái quát những quan điểm khoa học và cách mạng về trí thức, về văn nghệ sĩ và nền văn học - nghệ thuật của những người cộng sản, mở đường cho nền văn học - nghệ thuật nước nhà phát triển.

Cuộc đời của đồng chí Phan Đăng Lưu đã để lại tấm gương đạo đức sáng ngời của một con người tận trung với nước, tận hiếu với dân, không màng danh lợi. Ở đồng chí luôn

có niềm tin tuyệt đối với Đảng, niềm tin mãnh liệt vào sự thắng lợi tất yếu của cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng và Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Phẩm chất đạo đức đó đã nuôi dưỡng chí khí chiến đấu, thôi thúc đồng chí Phan Đăng Lưu luôn đứng trên thế tiến công cách mạng dù ở bất kỳ hoàn cảnh nào, từ khi còn là một thanh niên yêu nước đến khi trở thành đảng viên Đảng Cộng sản trong lao tù đế quốc và đến tận những giây phút cuối cùng hy sinh anh dũng trên pháp trường dưới làn đạn của kẻ thù.

Bảo đảm cho sự trường tồn và phát triển của Đảng là mệnh lệnh mà đồng chí Phan Đăng Lưu luôn nghiêm chỉnh chấp hành, dù phải hy sinh lợi ích cá nhân. Hành động tiêu biểu cho đức hy sinh ấy là việc đồng chí góp phần tiến cử đồng chí Trường Chinh vào chức vụ cao nhất trong Đảng mặc dù khi đó đồng chí Trường Chinh mới chỉ là Ủy viên Xứ ủy Bắc Kỳ. Đó là minh chứng rõ nét cho tấm gương đạo đức cao cả hết lòng vì Đảng, vì dân, chí công vô tư của đồng chí Phan Đăng Lưu.

Ở đồng chí Phan Đăng Lưu, lòng yêu nước và tình thương yêu Nhân dân thống nhất với nhau. Lòng yêu nước xuất phát từ lòng thương yêu những con người nghèo khổ, cơ hàn và tâm niệm cứu Nhân dân thoát khỏi cảnh lầm than, nô lệ. Khi được giác ngộ cách mạng, đồng chí Phan Đăng Lưu đã nhận thức rõ trách nhiệm của mình phải gần gũi Nhân dân, hiểu được tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân để từ đó mở mang trí óc cho Nhân dân, hướng dẫn họ đi theo con đường cách mạng. Khi còn ở Vinh, đồng chí luôn tìm dịp để gần gũi, giác ngộ con đường cách mạng cho những người nông dân, công nhân, thanh niên, trí thức. Ở Nhà tù Buôn Ma Thuột, đồng chí tận dụng mọi cơ hội để tuyên truyền trong các bạn tù, cảm hóa lính gác ngục người Êđê. Ở Huế, đồng chí thường xuyên tiếp xúc, thâm nhập, tìm hiểu đời sống và nguyện vọng của Nhân dân lao động.

Dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, hoạt động bí mật, công khai hay trong nhà lao để

quốc, đồng chí luôn đặt công tác đào tạo, xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ cho Đảng lên hàng đầu. Việc đào tạo cán bộ của đồng chí rất linh hoạt, toàn diện: dạy chữ quốc ngữ, khoa học, văn học, báo chí đến lý luận Mác - Lênin, đường lối, chủ trương của Đảng và phương pháp hoạt động cách mạng... tùy trình độ của mỗi lớp, mỗi người mà có chương trình, cách thức phù hợp. Trong đó, nhiều đồng chí đã trưởng thành và trở thành những cán bộ có uy tín của Đảng, như Phan Đăng Tài, Nguyễn Oanh, Nguyễn Vĩnh (Nguyễn Chí Thanh), Tố Hữu, Thôi Hữu, Hồng Chương...

Đồng chí Phan Đăng Lưu cũng thường xuyên gặp gỡ các tầng lớp trí thức, thanh niên, học sinh, công chức, các nhân sĩ, các nhà khoa bảng, tu hành để thuyết phục họ đi theo con đường cách mạng của Đảng. Với học vấn sâu rộng, đức tính khiêm tốn, đạo đức cách mạng trong sáng, lối sống giản dị, Phan Đăng Lưu có uy tín lớn và nhận được sự quý trọng của các bậc trí thức, nhân sĩ dân chủ khi đó, như Ngô Đạm (Quảng Nam), Đậu Văn Bính (Hà Tĩnh), Nguyễn Đan Quế (Thanh Hóa), Phan Triệu Khanh (Quảng Trị)... Họ thường trao đổi, tham khảo ý kiến của Phan Đăng Lưu mặc dù biết đồng chí là một người cộng sản đã từng thụ án ở Buôn Ma Thuột. Nhiều nhà tư sản dân tộc, như Võ Đình Thụy, Võ Đình Dung (Quảng Ngãi)... cũng tìm đến Phan Đăng Lưu trao đổi ý kiến về thời cuộc, coi đồng chí như "nhà cổ vấn" chính trị của mình. Những cống hiến to lớn của đồng chí Phan Đăng Lưu cho Đảng, cho cách mạng là kết quả tất yếu của việc cần kiệm tích lũy vốn hiểu biết sâu rộng trên cơ sở miệt mài học tập, lao động và hoạt động cách mạng.

Ở đồng chí Phan Đăng Lưu, tấm gương đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư luôn thống nhất và là sự biểu hiện toàn diện, cụ thể của tấm gương đạo đức tận trung với nước, tận hiếu với dân. Những ngày cuối đời trong xà lim án chém, đồng chí Phan Đăng Lưu vẫn linh hoạt, sáng tạo, tổ chức trao đổi, đúc rút kinh nghiệm về cuộc khởi nghĩa Nam

Kỳ với các đồng chí trong tù; vẫn hết lòng chăm sóc, thương yêu những đồng chí bị kẻ thù tra tấn dã man, tàn bạo; vẫn truyền và khơi dậy ý chí bất khuất, kiên cường với niềm lạc quan tin tưởng vào ngày toàn thắng của cách mạng cho những đồng chí còn ở lại.

Cuộc đời hoạt động cách mạng oanh liệt của đồng chí Phan Đăng Lưu tuy ngắn ngủi nhưng những đóng góp của đồng chí cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc rất quan trọng và to lớn. Nhắc đến Phan Đăng Lưu là nhắc đến người chiến sĩ cộng sản kiên cường, mẫu mực, có lòng yêu nước, thương dân sâu sắc, một nhà lãnh đạo cách mạng có tầm nhìn xa trông rộng, đầy mưu lược, khôn khéo, dũng cảm, kiên cường; một nhà báo, nhà văn, nhà lý luận tiên phong xuất sắc, tiêu biểu của Đảng và cách mạng nước ta. Những cống hiến to lớn và tấm gương cộng sản sáng ngời của đồng chí Phan Đăng Lưu được toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta và các thế hệ mai sau đời đời trân trọng, ghi nhớ, biết ơn sâu sắc.

Kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Phan Đăng Lưu (05/5/1902 – 05/5/2022) là dịp để chúng ta ôn lại cuộc đời, tấm gương chiến đấu, hy sinh và những cống hiến to lớn của đồng chí đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc; đồng thời, qua đó tuyên truyền, giáo dục về chủ nghĩa yêu nước, tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời của các cán bộ tiền bối tiêu biểu để các thế hệ hôm nay học tập, noi theo. Tưởng nhớ và biết ơn sâu sắc những cống hiến to lớn của đồng chí Phan Đăng Lưu, chúng ta nguyện noi gương đồng chí và các nhà lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng, phát huy tinh thần yêu nước, ra sức học tập, lao động, công tác và chiến đấu, đưa đất nước vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, góp phần sớm hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc./.

Trích Đề cương tài liệu tuyên truyền do Ban Tuyên giáo Trung ương cung cấp

Văn nghệ

Số 343-05/2022 - Xứ Lạng

LỘC BÍCH KIEM

Tháng Năm

Tháng Năm về ngào ngạt hương sen
Hương đất trời quyện dâng lên Bác
Nhớ ngày nào Làng Sen ngân câu hát
Khúc đưa nôi đón Bác chào đời

Lời mẹ ấm nồng trong hai tiếng “à ơi”
Lời cha ấm trầm truyền tình yêu son sắt
Con lớn lên với khát vọng CON NGƯỜI
Quyền được sống, quyền mưu cầu hạnh phúc

Sải dặm dài dần bước phương xa
Về với nơi nào đau thương tang tóc
Về với nơi nào gian lao khó nhọc
Tìm con đường Giải phóng nhân dân

Yêu quý hòa bình, căm ghét chiến tranh
Ngọn nguồn nhân văn khởi nguồn tranh đấu
Không ngại hiểm nguy đầu rơi máu chảy
Vi độc lập tự do - Không khuất phục bao giờ!

Vị cứu tinh - dân tộc gọi Bác Hồ
Nhân loại suy tôn Danh nhân thế giới
Người mang lại cả một cuộc đời mới
Xóa hết lầm than, xóa sạch gông cùm

Tháng Năm về ngào ngạt hương sen
Làng Kim Liên ngân nga câu hát
Trời Xứ Nghệ xanh trong bát ngát
Vang mãi tên Người - Bác Hồ Chí Minh!

NGÔ THANH TÙNG

Viếng Bác Hồ tại hang Pắc Bó

Chúng con được về viếng Bác
Rừng thiêng Pắc Bó năm nào
Bồng bênh trời xanh mây trắng
Thỏa lòng ao ước bấy lâu.

Đây ngọn núi cao Các Mác
Năm xưa Bác đã đặt tên
Dòng suối Lê Nin róc rách
Xanh trong soi bóng dáng Người

Con theo đường mòn đi mãi
Vào hang Pắc Bó yêu thương
Nơi Bác viết lịch sử Đảng
Chông chênh vách đá, cỏ hoa

Chiếc giường Bác nằm còn đó
Bếp hồng vẫn đượm màu than
Một đời vì dân vì nước
Đời đời con cháu không quên.



Ảnh: LƯƠNG XUÂN TAM

CHÂU NGỌC

Thương nhớ dòng sông

Bời trôi tư vương từ độ ấy
Nên đem lòng thương nhớ một dòng sông
Đã chảy trôi rồi con nước cũ
Còn đôi bờ, bên nhớ, bên mong

Có những lúc thấy lòng mình đục
Nhìn sông tha thiết một dòng trong
Có những khi sống ngược chiều mình nghĩ
Nghe sông mê mãi chảy xuôi dòng

Ai còn nhớ như sông ngàn năm sóng
Ai đã quên như bình thần mặt hồ đầy
Mênh mang con nước, thờ ơ con nước
Sông vẫn đây mà người ở đâu?

Thăm sâu con nước, cồn cào con nước
Sông vẫn đây và tôi vẫn đây.

DUY TÙNG

Trầu vàng

Con về qua ngõ chiều mưa
Giàn không đã hóa lá thưa trầu vàng
Mặc lòng lơ chuyển đò ngang
Vôi khô còn bạc, bẽ bàng chưa nguôi
Cau non cũng đã bỏ rồi
Rễ chày đắng cả một thời trẻ son
Thuốc vôi về mãi chưa tròn
Trầu têm lấy những mối mòn chốn xa
Chân thưa lạc lối qua nhà
Tiếng cha đã vắng, mẹ già thời mong...
Giếng trời đọng đáy mắt trong
Con ra nhật lấy mênh mông trầu vàng.

NGUYỄN DUY SINH

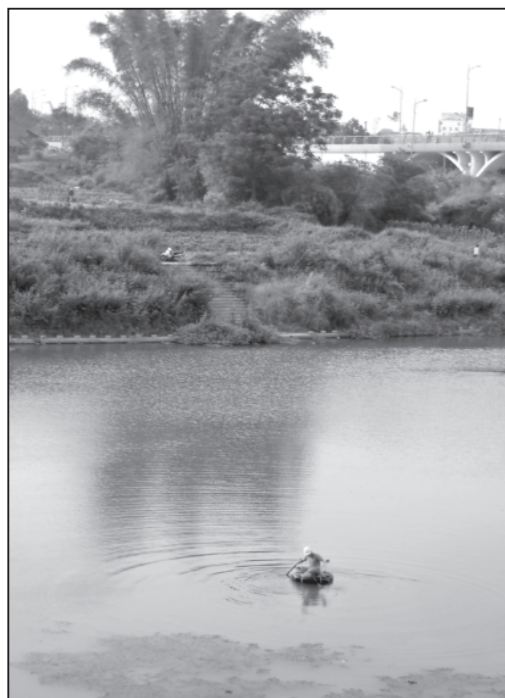
Nhớ chiều tuổi thơ

Nhớ về miền quê sinh thành
Bao nhiêu kỷ niệm đời mình từ xưa
Mặn nồng nhớ bát canh cua
Chính tay mẹ bắt giữa trưa oi nồng.

Khom lưng mẹ cấy trên đồng
Thẳng hàng lúa mới nồng nồng bùn trưa
Lãng xãng con chạy trên bờ
Mồ hôi mẹ ướt mặn bờ mi cong.

Cây hè chịu nắng đổ đồng
Cây đông cái rét thấm lưng mẹ nhiều
Một sương hai nắng sớm chiều
Chắt chiu mẹ để muôn điều cho con.

Lớn khôn đi khắp lối mòn
Vội rừng vội núi nước non ngàn trùng
Gian nan - ôn lại dặm trường
Nhớ lời mẹ dặn tìm đường vượt lên!



Ảnh: LÝ SÁNG

HÀN KỲ

Hoa và quả

Cởi bỏ cái dư thừa
Hoa nói về bản thể

Sau đời hoa là quả
Tìm về miền đất nâu

Hạt giống của đời sau
Vươn lên tràn sức trẻ

Quả gọi hoa là mẹ
Khát vọng đan vào nhau.

TẠ THU YÊN

Khau Vai

Ta có quên gì ở Khau Vai đâu
Sao vẫn đến khi mùa xuân gần hết
Chợ vùng cao một phiên khác biệt
Không bán mua chỉ người đến tìm người
Không bán mua chỉ tìm kiếm nụ cười
Tìm lại cái mình không có được
Nỗi khát khao đeo đẳng suốt cuộc đời
Khau Vai
Khau Vai
Chạm đỉnh trời
Tiếng đàn môi gọi bạn
Khao khát mắt nhìn
Núi rạn
Nếu người không gặp người
Cây lặng im
Gió cũng lặng im
Núi nghiêng nhìn
Hút vào thớ đá
Nước mắt bao cuộc đời vắt vẻo
Năm một lần lã chã vai nhau.
Ta có quên gì đâu
Lặng lẽ giữa rừng người xa lạ
Thấy nhân văn đượm đất nơi này.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 343-05/2022

VŨ KIỀU OANH

Na Sầm của tôi

Trai gái yêu nhau lên ngôi Cốc Dĩnh
Mắt nhìn sông, lưng tựa Phja Mòn
Nguyện bên nhau đến trăm năm đầu bạc
Chứng giám đôi lòng có nước cùng non

Cha mẹ thương con quản gì gian khó
Hái củi, trồng rau, buôn bán chợ Na Sầm
Sông Kỳ Cùng cứ lở về bên phố
Những mùa đông thiếu áo giá căm căm

Na Sầm của tôi có Đền Quan, Đền Mẫu
Ngựa đá đứng canh Hội quán Hoa kiều
Tháp chuông nhỏ nhà thờ khu Bản Tích
Dấu tích Đồn Tây góc tường đá xanh rêu

Lũ trẻ lớn lên, người già thành mây trắng
Và bao người đi phiêu bạt bốn phương trời
Tiết Thanh Minh chạnh nỗi niềm viễn xứ
Đau đáu thương về phố cũ khôn nguôi

Na Sầm của tôi, Na Sầm ơi nhớ quá
Bia Diễn Trận Sơn mưa gió đã quất mờ
Thánh đường đổ xiêu cỏ lau chen thập giá
Nhà mới mọc lên lấp kín ao xưa

Nay một mình tôi về ngã tư quán chợ
Để cơn mưa dầm thấm buốt đôi tay
Ngắm phố dài lặng thinh hun hút gió
Thèm bếp lửa nồng nàn khói tỏa mắt cay.

TỪ ĐƯỜNG SỐ 4 ĐẾN CAO NGUYÊN ĐÁ MÙ SƯƠNG

Ký của **BÉ MẠNH ĐỨC**

Tôi có thói quen cứ mỗi sáng hoặc là tự pha hoặc là đi đâu đó kiếm một cốc cà phê. Và nói thật là với thứ này tôi chỉ thích uống một mình, từng ngụm nhỏ, rồi ngẫm nghĩ, có khi chỉ là một chuyện không đâu, cũng có khi là quá khứ xa xăm nào đó chợt hiện về.

Khá nhiều năm về trước, lúc tình cờ đọc một bài viết về Hà Giang tôi đã muốn xách balo lên ngay, bởi nó ám ảnh quá, nơi ấy có nhiều gió, nhiều đá và tiếng khèn Mông bồng bênh trong sương... Chắc bạn cũng như tôi, cũng thường đặt ra những kế hoạch cho mình và trong danh sách những nơi mà tôi muốn đến có tên của tứ đại đỉnh đèo ở miền Bắc, một trong số ấy chính là Mã Pì Lèng.

Google map cho chúng tôi hai lựa chọn, một là xuôi Hà Nội rồi ngược lên phía Bắc, tuyến này xa nhưng đường đẹp, người miền rừng có khi lại muốn nhuộm chút bụi thị thành cũng nên. Tôi có bốn năm lang thang đất kinh thành, một vài mối tình hình như vẫn còn chút nhớ nhưng phảng phất... Nhưng rồi, tôi đã bị thuyết phục bởi người cùng đi và đồng ý chạy theo quốc lộ 4 qua mạn Cao Bằng. Ngoài những toan tính về cung đường, chi phí... chúng tôi còn muốn được đi trên con đường mà cha ông chúng ta đã đi trong những ngày khói lửa, trong chiến dịch Thu Đông 1947 của những địa danh lừng lẫy: đèo Bông Lau, thị trấn Đông Khê...

Chẳng biết bạn thế nào, riêng tôi, mỗi khi có cơ hội thực hiện một chuyến đi thì ngoài việc tìm hiểu trước những yếu tố cơ bản như lộ trình, điểm đến, đặc trưng vùng miền, ẩm thực... thì còn một điều nữa tôi rất quan tâm ấy là lịch sử, văn hóa của vùng đất mình sẽ qua. Và giờ đây trên lối đi quanh co lên xuống, một bên là vách núi một bên là sông sâu những địa danh nổi tiếng đang ở trước mặt: Bó Củng, Lũng Phầy, Phai Khắt, Nà Ngần... Đây chính là nơi các thành viên đầu tiên của Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân đánh những trận đầu. Cũng là nơi có vị chiến

tướng lừng danh một thừa được gọi là “Hùm xám đường 4” cùng với đồng đội của mình, các chiến binh vệ quốc năm nào, những người ăn không đủ no, mặc không đủ ấm, với “*Áo anh rách vai, quần tôi có vài mảnh vá... chân không giày...*” (Đồng chí - Chính Hữu). Chính là họ, dù với vũ khí thô sơ, trang bị thiếu thốn, lạc hậu, nhưng bằng ý chí quật cường và lòng yêu nước nồng nàn đã có những chiến thắng mang tính quyết định góp phần quan trọng cho thành công của chiến dịch Điện Biên Phủ sau này. Chính là họ, đã viết lên những trang sử hào hùng nhất trong sự nghiệp đánh đuổi giặc Pháp giành lại non sông, sau gần một thế kỷ sống đời nô lệ...

Bây giờ, mọi thứ yên bình quá, lúa đang vào độ chín, ngô xanh ngút mắt trên nương, trước sân căn nhà gỗ ven đường có bà cụ già bồm bẻm nhai trầu lẫn tiếng trẻ thơ cười trong nắng. Có khi nào bạn thấy lòng thanh thản hơn?

Sắp kết thúc một ngày thì tranh cãi nổ ra, bạn tôi đề nghị chạy xuyên đêm, để sáng mai có thể đón bình minh ở độ cao trên hai ngàn mét của cao nguyên đá. Nghe cũng thấy hấp dẫn, nhưng lẫn trong những vệt le lói cuối ngày tôi thấy khói nhà ai bay lên trên bản vắng sập chìm vào bóng tối, lại thêm ánh lửa cháy bập bùng qua khe ván làm tôi vô thức bật ra đôi câu thơ của một nhà thơ vùng sông nước Cửu Long; “Giang hồ ta chỉ giang hồ vặt. Nghe tiếng cơm sôi cũng nhớ nhà...” và tôi đòi ngủ lại qua đêm ở chính nơi này. Dọc đường 4 từ lâu đã hình thành một chuỗi những điểm dừng chân cho dân du lịch, bao gồm cả khách sạn, nhà nghỉ bình dân... đến những homestay mang đậm chất vùng cao, đầy cuốn hút.

Chúng tôi tìm được một khách sạn mini với máy lạnh, nước nóng và wifi nhiều vạch. Buổi tối bạn tôi hỏi ông chủ khách sạn mini đường đi đến một mỏ thiếc nào đó mà anh ta vừa tìm thấy trên bản hướng dẫn lộ trình và sáng hôm sau chúng tôi lên đường theo chỉ dẫn.



Cao nguyên đá Đồng Văn

Ảnh: TRỌNG ANH

Thị trấn Tịch Túc hôm ấy mờ sương, những dãy nhà tập thể hai tầng nối nhau chạy dọc con dốc dài, tôi chắc nhiều người trong các bạn sẽ không biết đến cái địa danh khá đặc biệt này. Nguyên là ở đây có một mỏ thiếc với trữ lượng tương đối lớn, sau khi người Pháp rời đi, chúng ta đã tiếp tục công việc khai thác nguồn khoáng sản quan trọng này. Vì máy móc, nhà xưởng đã bị đám thực dân ấy đặt mìn phá hủy hết nên Chính phủ đã phải mời chuyên gia Liên Xô cùng với công nghệ của họ sang giúp đỡ khôi phục. Cùng với đó là hàng ngàn công nhân Việt Nam đến từ khắp nơi khiến cho công trường này dần biến thành một thị trấn thực thụ.

Có rất nhiều câu chuyện đã diễn ra ở đây, nhưng tôi đặc biệt ấn tượng với một chuyện gần như đã trở thành giai thoại. Đó là chuyện nữ công nhân tên Soi, dù trình độ văn hóa chỉ ở mức vừa biết đọc, nhưng bà đã tìm mọi cách để học lái những chiếc xe gạt trong mỏ, một công việc không hề đơn giản với ngay cả những người đàn ông. Về sau, bà thành thạo với xe cộ đến mức, trong cuộc thi sát hạch năm ấy, lần đầu tiên (có lẽ là duy nhất trong

lịch sử) người ta đã quyết định cấp bằng lái xe tải hạng nặng cho một người chỉ biết ký tên mình. Sau đó, bà thường xuyên có tên trong danh sách của đoàn xe “bò tót” chờ hàng từ mỏ Tịch Túc vượt hàng trăm cây số đường đèo dốc ngày đó xuống tận cảng Hải Phòng. Hiện bà vẫn đang sống cùng con cháu trong thị trấn này.

Tôi còn muốn nói nhiều hơn nữa về họ, những chàng trai, cô gái đang độ thanh xuân không màng khó khăn gian khổ, xung phong về nơi rừng xanh núi đỏ, với muối vắt, với xa xôi cách trở và sương giá mỗi khi gió mùa Đông Bắc về. Chỉ để mong góp sức mình cho đất nước ngày mai tươi sáng hơn!

Tôi cũng không thể không nhắc đến đội tự vệ khi biết các anh đã cùng với bộ đội, dân quân... cầm súng bảo vệ mỏ khi chiến sự biên giới xảy ra. Nhiều người ngã xuống trong khi tên của họ đã được gửi đi các trường đại học bên Đông Âu, nếu không có chiến tranh, hẳn rồi, họ sẽ là những kỹ sư, chuyên viên đầu ngành về khai thác mỏ. Đất nước rất cần những người như thế.

Văn nghệ

Xứ Lạng - số 343-05/2022



Sông Nho Quế

Ảnh: BẾ MẠNH ĐỨC

Tạm biệt nơi mà ai đó gọi là thị trấn bị bỏ quên, chúng tôi vượt đèo Phia Oắc trong khi sương vẫn còn chưa tan hết. Trong cái lạnh của núi rừng nằm ở độ cao gần hai ngàn mét, tự dưng lòng người lữ khách cũng bỗng bồng bênh như mây trôi dưới kia. Trước đại ngàn ta mới thấy mình nhỏ bé, mới chợt nghĩ về cuộc đời mà thấy mình lảng lại.

Khi cái cột cây số cũ kỹ bên đường báo cho chúng tôi biết rằng Mèo Vạc chẳng còn bao xa thì sự phấn khích cứ mỗi lúc một tăng lên trong tôi, rồi tôi đã không thể đi tiếp khi thấy bên đường những cô gái Mông xúng xính trong bộ váy nhiều màu. Một thế giới khác đang bắt đầu hiện hữu, nơi của những trong trẻo cả từ không gian đến nụ cười, những điều đã gần như biến mất trong tôi và chắc là bạn nữa. Có lẽ họ đã quá quen với cảnh bị du khách chĩa máy ảnh vào mình nên nhìn họ khá dửng dưng, còn tôi, thì cứ ngẩn ngơ nhìn, mãi cho đến khi nụ cười cuối cùng khuất sau hàng rào gỗ.

Có thể bạn thích sự lãng mạn và những điều tương tự, nhưng, tôi vẫn phải nói thêm

rằng chúng ta sẽ trưởng thành hơn nếu từng biết và chấp nhận những phần khác của bức tranh dù nó đẹp đến thế nào. Tôi đã muốn bỏ đi khỏi khuôn hình những em bé bán thiu lê la trước hiên nhà, xung quanh là vật nuôi. Chúng, hoặc là chỉ áo không quần, hoặc chẳng có gì. Bạn cũng không khó để bắt gặp những anh chàng say mềm nằm ven đường, có vẻ như anh ta đã ở đó từ rất lâu, chẳng biết họ sẽ ngủ đến bao giờ.

Thế rồi, con đèo vang danh cũng hiện ra trước mặt, tôi sẽ không nói nhiều về những khúc cua tay áo hay vực sâu, mây trắng nữa, cái ấy bạn đã biết rồi. Điều làm tôi thấy thích thú là sự xuất hiện mỗi lúc một đông của dân phượt, điều lạ là người ngoại quốc luôn chiếm đa số, họ thích xài xe máy, mang theo đồ đạc linh kính. Nhìn những ông Tây quần đùi, cởi trần, ngực đầy lông lá, đầu chụp mũ bảo hiểm kín mít tôi không khỏi bật cười. Còn các cô gái mắt xanh, tóc vàng không mặc áo trong, đứng hút thuốc bên hàng lan can đường bộ, mơ màng ngắm sông Nho Quế mới thực sự cuốn hút kẻ quê mùa, là tôi.

Trên cao nguyên đá bây giờ là ngô sắp đến ngày thu hoạch, thứ lương thực đã bao đời nay gắn với sự tồn tại của người Mông, từ loại hạt này họ có mèn mèn, bánh ngô... rồi thứ rượu sánh vàng thơm ngát mà nếu chưa có dịp nào nếm thử thì tại sao không một lần đến tận nơi trời đất giao nhau này mà thưởng thức? Rồi nghe đâu đó trong hơi sương tiếng khèn môi gọi bạn để thấy mình nguyên sơ!

Chắc bạn đã từng nghe chuyện tiểu phi Hà Giang, hôm nay, ngồi ở chợ Đồng Văn trong ngày vắng vẻ, tôi nhìn lên con dốc phía xa rồi tưởng tượng ra cảnh từng đoàn người ngựa với súng ống, gươm đao... tràn xuống phố chợ trong tiếng la hét man dại mà không khỏi rùng mình. Những cái tên như Vàng Chủng Đình, Vàng Chẩn Cáo, Lý Nhè Lùng... mà đồng bào Mông xưa hề nghe đến là hồn xiêu phách lạc. Lợi dụng địa hình hiểm trở, dân trí thấp, cùng với sự giúp sức của đám tàn quân Tưởng và sau là thực dân Pháp, những người này đã lập ra cái gọi là xứ Mèo tự trị, họ đẩy mạnh việc trồng trọt và buôn bán thuốc phiện, rồi từ chối phục tùng chính quyền Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, khiến cho tình hình trở nên hết sức phức tạp. Chỉ đến khi Chính phủ vừa tiến hành phủ dụ, vừa kiên quyết tiêu trừ những kẻ ngoan cố, mang dã tâm chia tách khối đại đoàn kết dân tộc, thì mọi chuyện mới tạm yên.

Một trong số ít người sớm nhận ra con đường sáng và chấp nhận quy phục là cha con ông Vương Chính Đức, Vương Chí Sinh, những người này còn được gọi là "Vua Mèo". Uy tín của họ đối với người Mông lớn đến nỗi giặc Pháp khi xưa cũng phải dành cho họ quyền tự trị ở đây, khi tàn quân Quốc dân đảng của Tưởng tràn sang vùng này chúng cũng không dám động đến nhà ấy. Hiện dinh thự xưa của họ Vương vẫn còn và đã được tu bổ để trở thành nơi tham quan thú vị mỗi khi du khách đến Sà Phìn, Đồng Văn...

Trong buổi chiều muộn ăy tôi cứ nấn ná mãi chỗ khoảng sân vắng, nơi có những dãy nhà ngang hai gác vừa uy nghi vững chãi, vừa như phô trương sự đủ đầy, vừa như thâm u, kỳ bí bởi số phận của những nàng hầu, vợ lẽ... hay một chàng A Phủ nào đó bị trói dưới chuồng ngựa, trong khi đám bang tá, thống lý... đang say sưa chè chén trên lầu. Đây, thêm đá, mái cong, kia những bách, tùng... xạc xào như đang kể chuyện nhà Vương một

thời lừng lẫy mà nay chợt hắt hiu như dãy tường thành rêu phong cổ kính ngoài kia...

Trò chuyện với em gái Mông bán đồ lưu niệm trước cổng dinh thự họ Vương tôi chợt thấy lòng mình âm lại, ngay tại đây là nơi đặt trụ sở của Hợp tác xã Lan trắng Sà Phìn, "...Nếu chịu khó mỗi tháng mỗi người cũng có được chừng ba đến bốn triệu đồng thu nhập từ việc may đồ thổ cẩm từ vải lan trắng, một thứ đặc sản riêng có ở vùng này...". Nghe vậy, tôi cũng sắm cho mình chiếc túi nhỏ xinh, nó khá phù hợp để dạo phố với bạn bè. Em bảo, công việc ở đây vừa cho thu nhập, vừa là để giữ gìn bản sắc của dân tộc mình... rồi cười thật tươi.

Thật là không phải nếu tôi không kể cho bạn nghe về con đường mang tên Hạnh Phúc, chính là nơi đưa bạn đến để ngắm nhìn dòng sông màu ngọc bích, duyên dáng ở dưới xa kia đây. Ngày đó, chỉ với dụng cụ thô sơ, những người thanh niên xung phong đã có nhiều tháng ngày treo mình trên mép vực để đục từng xăngtimet đá cứng, vì cái chết có thể đến bất cứ khi nào bởi đất lở, đá lăn... nên đã có hẳn một đội cảm tử, cứ mỗi sáng trước khi lên đường làm nhiệm vụ người ta thực hiện nghi lễ cuối cùng tiễn đưa người ra đi... Và trong số rất nhiều những thanh niên xung phong đến từ các tỉnh như Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Lạng Sơn... đi mở con đường được thế hệ sau gọi là cung đường máu và hoa ấy có chuyện một chàng trai Xứ Lạng trước khi nhắm mắt đã nắm tay đồng đội mình mà dặn dò: "Tôi sẽ nằm mãi mãi bên vệ đường Đồng Văn. Mai này, đường Hạnh Phúc mở xong, anh chị em lại về quê hương Xứ Lạng. Có còn ai nhớ tôi không? Tôi sẽ nhớ mọi người lắm đây!"

Giờ đây, mọi thứ, từ nhà cửa, đường sá, các công trình phúc lợi... đã rộng lớn và bằng phẳng hơn nhiều, bà con các dân tộc và du khách đã có thể thoải mái đi trên con đường ấy để đến các bản làng, địa danh du lịch một cách dễ dàng. Chẳng biết có ai như tôi không, trước mệnh mông của đất trời, tôi cứ muốn đứng mãi nơi đó mà nghĩ về quá khứ, hiện tại và cả tương lai xa kia nữa...

Tạm biệt Mã Pì Lèng, tôi mang theo về nụ cười em gái Mông. Tạm biệt những sương mờ mây phủ, cả những bản hùng ca bi tráng mà bao lớp người đi trước đã khắc vào đá núi, mây trời, để chúng ta có những bình yên như ngày hôm nay...

Chuyện về người anh hùng

NGUYỄN DUY CHIẾN

Được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân khi mới hai mươi ba tuổi, trong những ngày tháng chiến tranh mịt mùng đạn lửa ấy, Dương Công Sửu còn nổi danh là một trong những người chiến sĩ có thành tích đặc biệt xuất sắc với mười lăm lần nhận danh hiệu “Dũng sĩ diệt Mỹ”.

Dịp kỷ niệm 47 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2022), chúng tôi đến thăm gia đình Trung tướng Dương Công Sửu, ông năm nay bảy mươi hai tuổi hiện đang sinh sống tại khu Gia Bình thuộc phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn. Trung tướng Dương Công Sửu là người giản dị, chất phác, dễ gần. Vẫn giọng nói hào sảng, không hoa mỹ, ông kể cho chúng tôi nghe về một thời đạn bom, oai hùng, rất đỗi tự hào.

Dương Công Sửu, người dân tộc Tày, sinh ra và lớn lên trên quê hương khởi nghĩa Bắc Sơn trong gia đình có truyền thống cách mạng nên từ nhỏ, Sửu đã tôi rèn một ý chí quyết đoán, tính cách gan dạ.

Tròn mười bảy tuổi, vào tháng 7 năm 1967, Sửu xung phong đi bộ đội, tòng quân vào Nam đánh giặc. Sau khi hành quân gần bốn tháng từ Xứ Lạng, người tân binh này đã có mặt tại mặt trận Tây Nguyên và lập tức lao vào trận chiến với quân thù. Tung hoành khắp các mặt trận ở chiến trường Nam Bộ và nước bạn Campuchia, ông đã tham gia chiến đấu và chỉ huy hàng trăm trận chiến lớn nhỏ. Những trận đánh đã đi vào lịch sử như: Trận tập kích nam Suối Ngô ngày 29 tháng 4 năm 1970, trận cầu sắt Bà Chiêm ngày 3 tháng 5 năm 1970, phục kích chốt chặn Tây Nam Suông (Lộc Ninh) ngày 28 tháng 3 năm 1971, trận phục kích đánh xe cơ giới địch trên đường 13 Nam Chơn Thành tháng 4 năm 1972, cuộc tập kích cụm xe phía tây Cây Cày (Bình Long) ngày 26 tháng 6 năm 1972...

Tháng 9 năm 1968 khi đến miền Đông Nam Bộ, ông được giao nhiệm vụ làm Tiểu đoàn phó Tiểu đoàn 28 đặc công Sư đoàn 7



Trung tướng Dương Công Sửu Ảnh: Bích Hợp

thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự miền Nam Việt Nam và tại đây ông được kết nạp vào Đảng.

Nhấp chén nước chè nóng phả hương vị thơm dịu, Trung tướng Dương Công Sửu tâm sự: “Tôi nhớ mãi trận phục kích chốt chặn Tây Nam Suông ngày 28/3/1971. Khi đó, khu trận địa nom rất trống trải, xung quanh toàn đồng ruộng nên chúng tôi lập tức phải triển khai đào công sự. Chưa hoàn thành công việc thì pháo địch ở các hướng bắn dồn dập vào trận địa.

Dứt tiếng pháo, địch cho xe tăng kết hợp bộ binh tràn đến. Tôi lập tức chỉ huy ngăn cản địch. Ngay phút đầu, ba xe địch bốc cháy, đội hình địch rối loạn nên ùn lại”.

Theo lời ông Sửu, sau đó Mỹ - Ngụy cay cú nã pháo như mưa về phía trận địa của ta rồi lại cho bộ binh phối hợp với cơ giới đánh tới nhưng đều bị ta đẩy lui. Sau hai đợt tiến công, không chọc thủng được trận địa của ta, địch cho máy bay ném bom. Bằng kinh nghiệm của mình, Sửu ra lệnh cho đồng đội giãn đội hình, lợi dụng các rãnh đường để tránh sát thương, khi máy bay rời đi, quân ta nhanh chóng trở về công sự sẵn sàng chiến đấu. Đợt thứ ba, bộ binh và cơ giới địch lại xông lên nhưng vẫn thất bại.

Trong lúc trò chuyện, thi thoảng nhắc đến chiến công, vị Trung tướng tuổi tác đã cao ấy lại cười sảng khoái. Nhưng cũng có lúc ông trầm tư trong dòng hồi tưởng kể:



Tuổi trẻ Xứ Lạng nghe ông Sửu kể chuyện chiến trường

Ảnh: Bích Hợp

rất nguy hiểm”, nhưng Dương Công Sửu cương quyết: “Không thể để Vọng ở một mình được, dù có hy sinh tôi cũng phải cùng bạn chiến đấu”. Cuối cùng, hai anh em đã may mắn trở về đơn vị trong vòng tay ôm chặt của đồng đội.

Tôi ngược nhìn Trung tướng Dương Công Sửu và buột miệng hỏi: “Em trông sức vóc anh bé nhỏ (lúc trẻ

Từ 1968 đến năm 1974, Dương Công Sửu chiến đấu ở chiến trường Nam Bộ, tham gia đánh 31 trận, trực tiếp diệt 149 tên địch, phá hủy 4 xe tăng, 24 lô cốt, nhà lính. Ông được Nhà nước tặng thưởng 12 huân chương các loại và 15 huy hiệu Dũng sĩ diệt Mỹ, diệt xe cơ giới...

Sau những chiến công oanh liệt, ngày 20/12/1973, Thượng úy Dương Công Sửu, Tiểu đoàn 28 Đặc công, Sư đoàn 7, được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam.

Ngay sau một ngày chiến đấu ở Tây Nam Suông, quân ta thương vong khá nhiều. Đơn vị tổ chức đưa thương binh về tuyến sau. Tuy nhiên, trên đường đi bị địch phát hiện, chúng cho máy bay đánh chặn đường. Lập tức Dương Công Sửu và y tá của đơn vị tên là Vũ Huy Vọng chạy vòng sang hướng khác, bắn AK lên trời để thu hút hỏa lực địch, giúp cho đồng đội rút lui an toàn. Khi đó, Vọng trúng mảnh bom bị thương nặng bèn nói: “Anh đã mệt cứ để em ở đây, rút lui đi không

ông chỉ nặng 45 ki-lô-gram), mà sao lại được vào binh chủng đặc công và đã từng quật được vài tên lính Mỹ?”.

“Có thể chỉ huy nhìn nhận tố chất con người tôi nên bố trí vào lực lượng đặc biệt. Mà khi đó, tôi đã có võ rất khá. Ngày còn đi học ở quê hương Bắc Sơn tôi được một ông thầy giỏi võ cổ truyền truyền dạy, nên đã giúp ích cho tôi khi chiến đấu với kẻ thù. Cũng có thể, nhờ có võ và nhỏ con nên tôi tránh được đường tên, mũi đạn của đối phương” - Tướng Sửu hóm hỉnh nói.

Tháng 4 năm 1974, Dương Công Sửu được vinh dự tham gia đoàn đại biểu các đơn vị anh hùng, chiến sĩ thi đua các lực lượng vũ trang nhân dân giải phóng miền Nam ra thăm miền Bắc, báo cáo thành tích với Trung

Văn nghệ

Xứ Lạng - số 343-05/2022

ương Đảng, Chính phủ và tại đây ông vinh dự được tập thể Bộ Chính trị và Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng tiếp đón, hoan nghênh.

Sau giải phóng miền Nam, Dương Công Sửu nhận quyết định về công tác tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn. Từ năm 1990 đến năm 1999, ông được giao trọng trách làm Chỉ huy Trưởng. Có thể nói, từ những kinh nghiệm trận mạc thời đánh Mỹ đã giúp ông chỉ huy đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Bộ Quốc phòng ghi nhận và đánh giá cao. Từ năm 2000 đến năm 2010, ông được cấp trên điều động giữ chức vụ Phó Tư lệnh Quân khu 1. Nhận nhiệm vụ mới, tên tuổi Dương Công Sửu lại gắn với những ngày đầu khởi công xây dựng dự án đường tuần tra biên giới. Ông luôn khắc khoải mong ước thấp lửa truyền thống cho thế hệ trẻ, chỉ đạo công tác quốc phòng toàn dân và giáo dục quốc phòng, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng toàn dân. Đến năm 2011, ông được nghỉ hưu.

Trở về với đời thường, tướng Sửu luôn quan tâm đến việc giữ gìn phẩm chất “Anh Bộ đội cụ Hồ”, ông thường xuyên được các cơ quan, đơn vị, trường học, tuổi trẻ địa phương mời đến trò chuyện, kể lại quãng đời binh nghiệp. Những câu chuyện về thừa bom đạn bị thương nhưng rất đỗi hào hùng của dân tộc qua giọng kể của ông luôn cuốn hút người nghe. Nhiều lúc, ông xen các tình tiết “chuyện kể ở Đại đội” có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, hấp dẫn.

Ở gia đình, tướng Sửu là người khá nghiêm khắc trong việc dạy dỗ con nhưng chan hòa với các cháu nhỏ, hàng xóm láng giềng. Các con ông đều nỗ lực học tập, phấn đấu, trưởng thành, đang công tác tại địa phương, trong đó có Dương Công Anh nối nghiệp cha, hiện là Đại úy, trợ lý Tài chính Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn

Câu chuyện về chiến trường, về nhân tình thế thái giữa chúng tôi với Trung tướng Dương Công Sửu như muốn kéo dài mãi, cho đến khi ánh nắng chiều đang tắt dần chúng tôi mới đành chia tay ông. Ông níu tay tôi lại rồi nói nhỏ: “Tuy là dân nhà võ, nhưng mỗi dịp 30 tháng 4, tôi lại viết vài trang “nhật ký cuộc chiến đời mình”, để lưu lại truyền thống cho con cháu, đến nay đã được trên 100 trang”.

Tôi chẳng rõ mình đã lỡ hẹn lên ăn Tết người Dao trên đỉnh Mẫu Sơn đã bao lần, để rồi sau những lần ấy là sự tiếc nuối cứ bủa vây, thấp thỏm hứa hẹn lần sau nhất định sẽ lên và rồi lại lỡ hẹn. Nhưng lần này thì khác, một ngày tháng Giêng khi Tết đã uể oải theo những cánh hoa bắt đầu tàn rụng trước ngõ, cái rét ngọt vẫn dính dính vào bước chân người mỗi khi bước xuống đường, tình cờ tôi đọc trên trang facebook cá nhân nhạc sĩ Bùi Minh Tấn chia sẻ một kỉ niệm, kèm theo lời mời đi ăn Tết mới người Dao, rất nhanh tôi đã có một cuộc hẹn với ông. Xong xuôi, tôi ngó ra ngoài thấy những vùng mây xám nặng trĩu vẫn ken dày trong hơi lạnh mà lòng đầy hồ nghi...

Hôm ấy trời bỗng kết sương dày, hơi nước là là bay như bầy cò sã cánh làm ướt áo người đi đường. Hai tay tôi như đóng thành thủy tinh sau lớp găng dày vì lái xe máy vượt gần trăm cây số để tới nơi hẹn. Đúng chín giờ sáng chúng tôi đội mưa nhỏ, vén gió lạnh bước lên chiếc xe bảy chỗ nhãn hiệu Land Cruiser đã nhuộm màu thời gian, chuẩn bị lên đường. Trên xe chỉ có bảy người đàn ông, cầm lái là chú Nông Kim Thiết nguyên là giáo viên trường dạy nghề đã nghỉ hưu - người có nhiều kỷ niệm gắn bó với người Dao trên Mẫu Sơn. Những câu chuyện của chú về văn hóa Dao, về việc đưa cây thông lên trồng từ hai mươi năm trước khiến chúng tôi không khỏi tò mò và thích thú. Bên cạnh ghế lái là người đàn ông đáng vẻ chần chừ, ánh mắt cương nghị, sau tôi mới biết là chú Nguyễn Đăng Ngọc - một cán bộ trại giam đã nghỉ hưu. Phía sau là nhạc sĩ Bùi Minh Tấn, anh Trịnh Trọng Anh - Trưởng Ban Biên tập Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng và chú Hồ Đức Tùng, cuối cùng là tôi và anh Bé Mạnh Đức - chúng tôi đều là hội viên chi hội Văn xuôi, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh. Không ai nói ra, nhưng chuyến đi này là sự kết hợp của cả mới và cũ, của hoài niệm và đón chờ. Chúng tôi đang chờ đợi, đang nhớ thương về một vùng đất đầy hoang sơ, đẹp và vẫn mơ hồ như hết thảy chưa từng đặt chân đến. Tôi khá bất ngờ khi nhìn hàng ghế cuối của chiếc xe đã được tháo ra chưa kịp lắp lại. Hai chiếc ghế nhựa đã

Tiếng hát TRONG SƯƠNG MÙ

Ký của LINH SA

được chuẩn bị sẵn để chúng tôi ngồi tựa lưng vào thành xe và hướng tầm mắt ra ô cửa kính đối diện. Tôi và anh Bế Mạnh Đức không ai bảo ai đều chọn vị trí ngồi thú vị ấy. Đến khi xe chuyển bánh, tôi mới thấy mình có lý khi chọn ngồi trên hàng ghế cuối.

Đường lên Mẫu Sơn ngày xuân khiến người ta say đắm. Tôi không rõ vì lớp sương ngày càng dày phủ lên những mái nhà, những ngọn cây hiện ra mờ ảo như cuộc triển lãm sương đang lướt qua ô cửa, hay là quang cảnh ở một xứ sở mù sương nào đó... Tôi ngắm nhìn những thú bên đường vẫn đang còn ủ ê thì bỗng tiếng động cơ xe chùng lại

gần máy để lấy đà lên dốc. Chúng tôi bắt đầu lên Mẫu Sơn.

*

- Chúng ta hội quân đông thế này có ngại không chú Tấn!

- Ô không! Người Dao mến khách, càng đông càng quý cháu ạ.

Đây không phải lần đầu tôi hỏi nhạc sĩ Tấn câu này. Dù biết câu trả lời vẫn là như vậy. Tôi hỏi bởi nhẽ chiều hôm trước chú có nói với tôi đoàn đi lên sẽ đông. Khoảng trên dưới mười lăm người. Nhưng hôm nay xuất phát chỉ còn lại một nửa. Tôi nghe chú Thiết bảo:



Sương buông trên những cây đào chuông bên con đường đi lên từ khu bể cá hồi nhà anh Triệu Văn Trinh

- Các chị em thích chụp ảnh, nay trời âm u không có nắng tụt cảm xúc nên đào ngũ rồi!

- Cánh đàn ông thì có rượu là đi, mưa cũng đi!

Có tiếng người thêm vào sau câu nói ấy. Tôi mãi nhìn ra phía ngoài mà không rõ là ai đã lên tiếng. Sương đã đặc lắm, như sữa ngô non chảy tràn trên những vách đá. Thứ sữa ấy bám cả trên những tán cây phủ rạp hai bên đường. Trên những trạc cây khăng khiu trụ lá. Nhìn những bông lau cài vào màn sương, tôi cứ ngỡ muôn ngàn tay lược đang chải chuốt vào mái tóc mây bạc của nàng công chúa ngủ quên. Chắc hẳn là thế, chẳng phải Mẫu Sơn vốn được ví là nàng sơn nữ ngủ quên đã từ bao đời nay chưa thức dậy đó sao!

Nơi mà chúng tôi đến được chú Tấn cho biết là nhà của một chàng trai người Dao làm kinh tế giỏi. Anh Triệu Văn Trinh ở thôn Khuổi Cáp, xã Mẫu Sơn, huyện Lộc Bình, là người được nhiều người biết đến với mô hình làm kinh tế nuôi cá hồi trên đỉnh Mẫu Sơn. Tôi nhớ vào mùa đông vài năm trước. Tôi đã có lần xuống tận nơi xem bể cá của anh, nhìn những bể cá lớn nằm giữa bốn bề núi rừng, nối tiếp nhau theo bậc thang lên xuống, chỉ có tiếng réo ào ào của nước chảy, tiếng véo von của chim hót mà thảm cảm phục ý chí người xây dựng và ý tưởng làm kinh tế này.

Đường càng lên dốc càng mịt mù, chiếc xe hai cầu hi hụp đi đã phải bật đèn cảnh báo. Thi thoảng có một vài chiếc xe đi ngược chiều, thoát hiện ra trước mặt rồi khẽ khàng vượt qua lẫn vào vạt sương. Có lúc tôi thoáng giật mình với hình dáng mờ ảo của vài người đàn bà chợt xuất hiện trên những lối mòn ven đường. Tôi luôn bị ám ảnh bởi những dáng đi của những người đàn bà vùng núi cao. Bước chân của họ thật nặng, chầm chậm như chú đầu về phía trước. Tôi chẳng rõ những người đàn bà ấy đang nghĩ gì khi đi trên những con đường cheo leo, nhỏ hẹp như thế, bước chân họ như liêu xiêu, tưởng chừng như tất cả núi rừng bốn bề đang hút lấy, biến thành sợi dây níu kéo đè nặng lên đôi chân của họ, nhưng họ vẫn cứ bước đi nhẩn nại và cam chịu đến nặng lòng...

Theo biển chỉ dẫn chúng tôi bắt đầu lối xuống thôn Khuổi Cáp, từ đây lên đến đỉnh Mẫu Sơn còn chừng năm cây số, nhà của anh Triệu Văn Trinh ở đó. Đường khó đi, nhỏ và hẹp, thi thoảng có đoạn đã được rải bê tông nhưng đứt quãng, chỉ đủ một xe ô tô căn bánh theo vĩa đất mà lắc mình qua những vũng đá, đất bị cày xới tung lên. Quần thể núi Mẫu Sơn đồ sộ, gồm tám mươi ngọn núi nối tiếp nhau trải dài trên diện tích gần 550 ki-lô- mét vuông với đỉnh cao nhất là Phja Pò cao 1541 mét và Phja Mề cao 1520 mét... Khu du lịch núi Mẫu Sơn được khai thác phục vụ nghỉ dưỡng từ thời Pháp thuộc. Người Pháp đã cho xây dựng đường lên Mẫu Sơn từ những năm 1925 - 1926 với cung đường gần 16 ki-lô-mét chạy uốn quanh như dải lụa mềm nối từ đường 4 B lên đỉnh núi. Từ năm 1935, thực dân Pháp cho xây dựng hệ thống các biệt thự nghỉ dưỡng nằm ẩn mình trong những tán rừng rợp bóng cây. Thiên nhiên đãi ngộ cho Mẫu Sơn nét đẹp đằm thắm, dịu dàng và không kém phần sắc sảo như chính nét duyên dáng của người con gái miền sơn cước này.

Suốt từ chân núi lên, tôi nhận ra con đường vừa rải nhựa phẳng lì, đâu đó những máy công trình còn nằm ngủ sương giữa núi non. Chỉ ít nữa thôi Mẫu Sơn sẽ như một nàng công chúa thức dậy, sửa sang váy áo để đón khách du lịch khắp nơi về chiêm ngưỡng vẻ đẹp mỹ miều và hoang sơ này. Cuối năm 2020, tại huyện Lộc Bình, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã tổ chức công bố quy hoạch chung xây dựng Khu Du lịch Quốc gia Mẫu Sơn đến năm 2040. Hứa hẹn sẽ đưa Lạng Sơn trở thành một địa danh du lịch độc đáo, với bản sắc mang tầm quốc gia và khu vực.

Như lạc vào thế giới bên ngoài, đến khi chiếc xe dừng lại, mọi người bước xuống tôi mới sực tỉnh. Nhạc sĩ Tấn nói lớn:

- Tới nơi rồi anh em ạ!

Tôi giật mình ngó ra ngoài. Sương vẫn mù, tầm nhìn chỉ mười mét đã khuất hẳn. Bên cạnh con đường lọt xuống sống đá là những thân cây thông già phủ hơi nước. Những thân đào chuông ướt sũng sương. Nhìn quanh không thấy bóng dáng ngôi nhà nào. Lắng tai nghe chỉ thấy tiếng cười của trẻ con như ở rất

gần vọng lại. Chợt gió nổi lên, xua những đám sương. Chúng tôi nhận ra ngôi nhà mới xây trên ngọn đồi ngay trước mặt. Ngôi nhà ấy là của anh Triệu Văn Trình. Hôm nay nhà anh ăn Tết mới, cái tết đầu năm của người Dao trên đỉnh Mẫu Sơn mây ngàn gió núi mênh mông này.

*

Trước mắt tôi lúc này là một người đàn ông lớn tuổi đeo túi vải bên sườn, chân đi ủng và mặc trang phục đàn ông Dao. Bằng giọng nói đã ngấm hơi men, một thanh niên khác khế ghé tai tôi bảo “Ông chú đấy, thầy cúng mà...!”. Câu nói chưa hết thì chén rượu đã kề lên môi của tôi khi nào không hay. Người thanh niên liên tục giục tôi bằng tất cả sự mên khách của mình.

- Hết đi! Hết nhé, thế mới là anh em...!

Tôi dốc cạn ly rượu, chợt rung mình khi thấy hơi nóng thấm từ trong bụng lan khắp các mạch máu. Vẫn nghe nói rượu của người Dao uống ngon, nặng và say mềm. Nhưng tôi không nghĩ nó có thể “nuốt người” nhanh đến thế. Chẳng rõ vì men rượu hay vì giọng nói rừ rừ chậm chậm của thầy cúng Triệu Chính Hồng đang giới thiệu về Tết của người Dao cho mọi người. Tôi chợt thấy trên nét mặt của người đàn ông cả đời làm công việc tâm linh ấy chợt sáng bừng lên khi nói về những cái Tết của dân tộc mình. Ông bảo người Dao cũng giống như các dân tộc anh em khác, một năm có nhiều dịp ăn Tết, nhưng lớn nhất là Tết mới vào tháng Giêng. Tết thanh minh tháng Ba, Tết tháng Bảy rồi đến Tết cũ vào cuối tháng Mười Hai âm lịch. Mỗi cái tết đều có ý nghĩa riêng, gắn liền với mùa vụ, với sự đổi thay của đất trời từ xa xưa truyền lại cho con cháu đến bây giờ.

Suốt quãng đường đi và cả trước đó tôi luôn có một thắc mắc trong lòng nhưng không có ai cho tôi được câu trả lời thỏa đáng: Tại sao người Dao không ăn tết cùng nhau vào một ngày mà ngày tết có thể kéo dài cả tháng, cái tết đến lần lượt từng nhà như từng trái pháo trong một tràng tí tách nổ lần lượt từng bừng ngày xuân. Từng nhà, từng họ sẽ ăn tết cho đến hết vòng...? Khi tôi đặt câu hỏi ấy,

thầy cúng Triệu Chính Hồng bật cười trả lời ngay: “*Vi thầy bạn!*”.

Tôi cứ nghĩ ông đang nói đùa, nhưng bằng tất cả sự mên khách ông bảo: Tôi làm thầy bằng ấy năm, được cấp đến mười hai đèn. Đi cúng cho cả người Nùng, người Tày, người Mông... nhưng không phải cái gì cũng dám làm. Vì mình không biết hết về văn hóa, về phong tục, về tổ tiên dòng họ người ta nên cái khó không dám làm... Người Dao cũng thế, cúng cho nhà có bàn thờ Tiên tổ khác, bàn thờ gia tiên lại khác. Vậy nên thầy cúng rất được người Dao coi trọng vào dịp lễ tết. Vào những ngày tết trong năm, mọi người thường mời thầy cúng đến nhà mình để làm lễ cho trang trọng. Nhưng thầy chỉ có thể giúp cho mỗi nhà một ngày, mà nhà nào cũng muốn được thầy cúng đến làm lễ thì đành “xếp hàng” chờ đến lượt, thế nên mới có câu chuyện Tết của người Dao kéo dài cả tháng trời mới xong vì thầy cúng “bận” quá là không sai chút nào.

Tôi mãi mê ngắm cảnh hoa cấm trên ban thờ của nhà anh Trình. Một loài hoa rất lạ mà tôi chưa từng được thấy. Những cánh hoa trắng muốt, nhụy phớt hồng, vàng. Những mảnh lá xanh óng mềm kiêu hãnh như bất cứ loài cây nào trên núi Mẫu Sơn này. Tôi nhớ lời thầy cúng Triệu Chính Hồng ban nãy, hoa dâng lên ban thờ tổ tiên người Dao có thể là bất cứ loài hoa nào, miễn là chúng nở hoa đẹp, tinh khiết. Có lẽ cảnh hoa mà tôi không rõ tên kia đã gửi gắm đủ đầy những gì mà con cháu hôm nay tưởng nhớ về tổ tiên mình. Tôi nghe rõ từng tiếng cười khe khẽ của đám thanh niên nơi chái nhà. Chợt thoáng nhận các thiếu nữ váy áo xập xòe lướt qua trước sân. Họ lẩn vào sương, bước chân như dẫm vào hư không mà đẹp đến lạ kì.

Khi chủ và khách đã tề tựu đủ đầy bên những chiếc bàn kê sẵn giữa nhà thì mâm cơm cũng được dọn lên. Ai cũng khế ồ lên thích thú vì những món ăn mà mình đã từng được thưởng thức trong quá khứ. Cũng có người thì chỉ được nghe kể, bây giờ mới tận mắt ngắm nghía những món ăn mà mỗi lần nhắc tới là người ta nhớ đến những vùng đất huyền thoại. CƠM người Dao cũng thật giản

dị như chính con người họ vậy, chẳng phải cao lương mỹ vị gì mà sao người ăn cứ thấy như mình đang được “*thiết yến*” trong triều ngày xưa. Thấy tôi ngắm nhìn miếng thịt treo gác bếp mà chưa ăn, thầy cúng Chính Hồng bảo “Thịt này treo từ Tết cũ, giờ ăn ngon đấy cháu ạ...”. Quả thực với người kén ăn đồ dầu mỡ sẽ chẳng bao giờ dám đụng món thịt treo này. Bởi những miếng thịt được thái khổ to, đều, lớp mỡ dày cộp, thấp thoáng viền quanh lớp gia vị ướp và màu của khói bếp thì cảm giác ngấy đã bị thị giác áp đảo ngay từ khi mới nhìn thấy. Nhưng không, bạn hãy khoan kiếm tìm món khác ngay lúc này. Nhiều khi tôi cứ nghĩ trong đầu rồi lại tự cười mình vì sự so sánh không được hợp lý cho lắm khi ví món thịt treo ấy với người con gái có đôi chút mũm mĩm dễ thương mà các chàng trai trẻ thời đại nay thường hay bỏ quên và có xu hướng kiếm tìm các cô đủ đầy ba vòng đồng hồ cát. Nhưng ai đã yêu rồi thì không dứt được, muốn yêu thêm, yêu nữa và yêu mãi... Cái món thịt treo này cũng tựa tựa như thế, khi gói cẩn thận miếng thịt mỡ treo ấy gọn gàng vào lá rau sống, nhất là lá chua, lá thơm như sau sau non, chấm với mắm gừng, với bỗng chưng nóng hay tiêu cay thì người cứ ngất ngư trong cơn ngon đến đã miệng. Quả thực miếng ngon nhớ lâu, tôi nhớ mãi cái cảm giác mềm mát của từng thớ thịt giòn thơm tan ra trong miệng mà không hề ngấy vị mỡ như ta vẫn tưởng. Thêm vào đó vị mặn của muối, mùi của khói bếp, vị cay của gừng núi, của ớt, của gia vị, cứ từ từ phảng phất, ẩn hiện trộn hòa đánh thức những vị giác sơ khai, nguyên thủy nhất của con người. Thầy cúng Chính Hồng tiếp lời, món thịt này không khó làm, nhưng không phải ai cũng làm được. Người Dao ăn Tết cũ từ tháng Mười Hai năm trước, nhà nào cũng ngả một con lợn to để mời anh em và cúng tổ tiên. Thịt ăn một phần, phần còn lại đem tẩm ướp rồi treo bên bếp lửa. Mùa đông bếp nhà nào cũng liu liu cháy cả ngày, khói bếp, tàn tro bốc lên bám từng lớp vào thớ thịt. Qua cái rét mùa đông, sang xuân mỡ từ trong roi thịt thấm dần dần ra ngoài, đến khi nào cắt ngang tảng thịt thấy mỡ trong vắt như miếng mút bí, mút

dừa thì khi ấy thịt đã đến độ ngon nhất, ăn không còn cảm giác ngấy lại giòn ngọt và mát lịm.

Trên mâm cơm còn có cá hồi tái đá, cá tầm sả ớt, thịt gà, canh gừng và đặc biệt hơn cả là món cháo ngô nghi ngút bốc khói. Chúng tôi ngồi trong nhà mà sương bên ngoài vẫn cứ tràn vào, quần quanh, chờn vờn lên người đã ngả nghiêng say. Có lẽ các vị tiên trên cõi bồng lai uống rượu, đánh cờ chắc cũng đắm chìm trong sương đẹp và mơ hồ đến thế là cùng. Tôi thấy mình như hóa thành các vị tiên, tiên ông, tiên bà đang vúi vai nhau, ghé vào tai nhau, nói cho nhau nghe những lời đẹp như cánh hoa trong gió...

Tôi đưa bát cháo ngô lên ngang mặt, mùi thơm từ khói phả ra gọi lên bao xúc cảm dội về một thời gian khó xưa cũ. Với tôi, món cháo ngô này đã đi vào quên lãng chừng gần hai mươi năm có lẽ. Một thời nghèo túng, khốn khó ở miền quê cũ xa xôi với những bữa ăn có ngô, có rau dại bỗng trở thành những dấu vết kí ức vĩnh cửu đến lạ kì. Cây ngô đã trở thành ngũ cốc quen thuộc của người dân đất Việt từ rất lâu đời, nhưng để đưa được giống ngô về Việt Nam là cả một câu chuyện ly kỳ về tài năng và đức độ của người xưa. Trong dân gian vẫn có truyền thuyết rằng trạng Bùng Phùng Khắc Khoan, là người đầu tiên đưa giống ngô từ Trung Hoa về Việt Nam khi ông đi sứ nhà Minh vào năm 1597. Cháo ngô vàng có một vị rất lạ, nấu được nồi cháo ngô ngon cũng phải có đầu bếp cừ khôi, từ khâu chọn nguyên liệu, vỡ hạt, làm sạch... cho đến thành phẩm cũng chẳng kém một món ăn kì công nào khác. Người ta nói, món ăn dù có ngon đến mấy cũng phải phụ thuộc vào người ăn và tâm trạng khi ăn. Và bây giờ tôi ăn món cháo ngô ấy bằng tất cả rưng rưng thương nhớ, bằng niềm vui và sự kiêu hãnh về hoài niệm của mình, để rồi trong trí nhớ lại bắt ra mấy câu thơ không biết đã thuộc từ bao giờ: *“Cháo ngô lưng bát cầm lòng/ Để dành bụng ấy cho mình nhớ ta/ Ngô non trở biếc tháng ba/ Cuối năm tháng tám thì ta với mình...”*

*

Đã sang chiều mà người ra vào nhà vẫn chưa ngừng. Vẫn thấy mâm bát chờ sẵn, thức

ăn được tiếp lên, rượu voi đi lại đầy. Người ra về cứ về, người tới cứ tới. Đám thanh niên uống say thì ra ngoài ngồi tựa gốc thông đợi gió thổi bạt hơi rượu lại vào vui tiếp. Tiếng đàn ông cười lao xao, tiếng đàn bà cười híp híp, tiếng con gái cầu nhau rinh rích... Tất cả những âm thanh vui nhộn ấy như luồn vào mây, vào sương rồi lừ phờ bay lên núi.

Tôi đứng ngoài sân ngó xuống một con vực thăm thẳm thấy sương đùn lên từng búi. Bỗng nghe tiếng hát đối đáp giao duyên khe khẽ từ đâu đó vọng lại. Tiếng hát rất nhỏ, mảnh như sợi lanh luồn giữa tấm vải chàm hỗn độn những âm thanh đang bao trùm bốn bề kia. Tôi đưa mắt kiếm tìm, chợt nhận ra hai cha con người đàn ông đang ngồi trên một tảng đá cạnh cây thông trụ lá. Tôi không hiểu sao phía sau nhà lại có cây thông trụ lá cô đơn như thế. Hai cha con người Dao cũng là khách của nhà anh Trinh. Vậy mà khi này tôi không gặp họ. Tôi tiến lại gần nhìn rõ hai cha con, họ đội mũ len, áo quần vẫn còn dấu vết của màu đất róm vàng trên núi. Hai người họ lặng im, chỉ có tiếng hát từ chiếc đài nhỏ để trong túi áo người cha phát ra khe khẽ. Hình như họ ngồi đây từ lâu, họ không làm gì, chỉ lặng im nghe hát. Thằng bé đội mũ che kín cả nửa khuôn mặt mà không buồn kéo lên, nhưng ánh mắt thì sáng kì lạ, hai tay nó ngồi mân mê một viên sỏi nhỏ. Tôi không rõ cha con họ đang nghĩ gì, có phải lời bài hát làm họ say mê đến thế.

- Họ đang hát tiếng Dao phải không anh?

Người đàn ông giật mình quay đầu nhìn tôi. Anh giật đầu bảo:

- Tiếng Dao mà!

- Ngày xưa anh có hát thế không

-!

Người đàn ông Dao, cha của cậu bé có đôi mắt sáng ấy là anh Dương Kim Sinh, nhà ở thôn Sán Diu, xã Công Sơn, huyện Cao Lộc. Anh là bạn chơi thân của anh Trinh chủ nhà. Tôi tò mò hỏi anh họ đang hát gì? Anh lắng tai nghe theo lời của người hát, rồi chấp nối khó khăn dịch tiếng Kinh cho tôi nghe. Đại ý rằng:

- *"Này em ơi ở một mình có buồn lắm không? Mình về ở cùng nhau, cùng đi làm, cùng ăn sẽ vui hơn..!"*

- *"Anh ơi trời sắp tối rồi, chim bay về tổ, em cũng phải về nhà...!"*

Anh chỉ dịch đứt quãng, chấp nối cho tôi được như thế rồi lại im lặng lắng tai nghe theo lời người hát vẫn đều đều phát ra từ chiếc đài con trong túi áo. Tôi chẳng nhớ là bao lâu, nhưng đến khi anh đứng dậy kéo thằng bé đứng lên bảo:

- Về nhé, sắp tối rồi đấy!

Nói rồi hai cha con dứt khoát leo lên chiếc xe máy còn bám đầy đất đỏ nỏ máy ra về. Tôi cứ đứng một mình nhìn mãi theo bóng hai cha con anh Sinh. Họ đi rồi, tiếng xe máy đã hút hẳn vào con dốc ngập sương mà tiếng hát trong chiếc đài vẫn như vắng lại. Hình như là câu hát "trời sắp tối, chim bay về tổ, người cũng về nhà...". Hình như anh cũng cất tiếng hát theo chiếc đài, tiếng hát anh lao xao như tiếng gió. Trong lòng tôi chợt thấy một nỗi niềm vắng lên rất lạ. Chợt buồn man mác, chợt vui khe khẽ. Một thứ cảm giác dửng dăng không phân định vào cái thời khắc chiều tà ngay khi ấy...

*

Chúng tôi ra về sau dửng dăng của những cái bắt tay, của những câu chuyện dài như một vừng dây leo. Bánh xe lăn trên con đường cũ, xuôi xuống những khúc cua. Sương vẫn thủy chung như chưa rời đi từ khi chúng tôi trở. Nhưng trên những vòm núi cao đã có khoảng mây mỏng hơn, da trời nhờ nhờ xanh. Các anh, các chú vẫn đang trong cơn mê vui, từng câu chuyện được nhớ lại về vùng đất, về người Mẫu Sơn chợt bùng lên trên chuyến xe trở về. Riêng tôi chọn cho mình một khoảng riêng, tự nhiên tôi thấy yêu mến vùng đất này đến thế, dù chỉ đặt chân đến đôi lần và chưa kịp dừng lại đủ lâu. Tự nhiên trong đầu tôi lại văng vẳng lời một khúc hát bằng tiếng Dao *"...mình về ở cùng nhau, cùng đi làm, cùng ăn sẽ vui hơn"*.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 343-05/2022

Mùa hồi chín

Truyện ngắn của PHÍ THỊ GIANG



Minh họa: HOÀNG ĐIỂM

Mấy đêm trước bà Hương mất ngủ suốt vì lo cho đám cưới thằng Bảo. Hôm qua xong việc rồi mà mệt rũ ra, bà nhủ rằng chắc đêm nay ngủ ngon. Ấy thế mà mới tầm bốn giờ sáng một giấc mơ làm bà choàng tỉnh rồi thao thức mãi không ngủ lại được. Từ ngày quay lại ngôi nhà này chưa khi nào bà mơ thấy ông Quân chồng bà và nhất là bà Luyến, tình địch của bà một thời. Trong mơ bà thấy ông Quân tươi cười hơn hờ, bà Luyến thì khóc sụa sùi, hai người nhấc hai đầu gánh gì đó đặt lên vai bà, bà chúi xuống, ú ớ chưa nói được gì đã bị hai người đẩy lên cái cầu bằng

cây hồi bắc qua con mương sang bên bờ ruộng nhà bà. Bị bất ngờ làm bà chao đảo bởi gánh nặng trên vai và cây cầu bằng thân cây tròn trơn trượt dưới chân, may mà bà bám được vào ngọn hồi lòa xòa gần đó mà qua được bờ bên kia, gánh đồ trên vai nhẹ bẫng như không, bà đi mà như lướt trên mặt đất, mùi hồi theo gió ngào ngạt khắp cánh đồng. Nhìn thấy thằng Bảo từ dưới ruộng lên bà đặt gánh hồi xuống, nó đưa cho bà một ôm lúa vừa gặt, bà vừa giơ tay ra đón thì cả ôm lúa kè vào rầm rậm hết cả cánh tay làm bà giật mình. Bà Hương tỉnh giấc.

*

Hương học qua lớp trung cấp sư phạm trên tỉnh và được phân công về xã này dạy bậc tiểu học. Cô chẳng xinh đẹp mỹ miều nhưng ai cũng quý vì nói chuyện có duyên lại sống biết điều, có trên có dưới. Khi về trường dạy học Hương xin ở tập thể với mấy chị, các chị có chồng, có con nhỏ thì mỗi người ở một phòng. Chỉ còn chị Mây chưa có chồng nhưng đã có người yêu, hai chị em đều chưa lập gia đình nên để gần gũi sống cùng nhau trong căn phòng dù chật hẹp nhưng đầy ắp tiếng cười. Trường ở trên đỉnh quả đồi thấp chỉ có một nhà dân cạnh đó. Một ngày ở đây thật dài, sáng tầm mười một giờ là lũ trẻ tan học, từ lúc ấy trên đỉnh đồi chỉ còn lại các cô giáo sống trong mấy gian tập thể. Chiều đến có hôm thì mấy chị em rủ nhau đi lấy củi đun, có lúc lại xuống làng chơi hoặc đi mua gạo mua rau. Ngày mới về đây dạy cứ tối đến là Hương sợ lắm vì cảnh vắng vẻ im lìm trên đỉnh đồi, điện thì chưa có, chỉ cần mở cửa ra là bóng tối bao trùm. Điều Hương sợ hơn cả là trong bóng đêm kia có thể đâu đó có ánh mắt ai kia đang nhìn chằm chằm về cửa căn phòng của hai chị em. Đã nhiều lần trai làng lên sân tập thể tụ tập tán tỉnh, họ léo néo gọi Hương, gọi chị Mây làm hai chị em sợ xanh mắt, luôn đóng chặt cửa, không dám cả thắp đèn.

Hương luôn nghĩ mình sẽ chẳng bao giờ làm dâu ở xã hẻo lánh này, nơi mà để đi chợ cũng mất cả tiếng đồng hồ, cứ mưa bão là khó có thể rời làng vì bùn đất dính bết khó mà nhấc chân. Vậy mà Hương lại bén duyên làm dâu ở đây. Ông Phóng là cán bộ xã đã nhắm Hương cho anh Quân con trai độc đinh nhà ông, anh ấy đi bộ đội và đóng quân trên biên giới lâu lâu mới được về. Lúc đầu ông Phóng đánh tiếng Hương chẳng bận tâm nhưng để giữ phép lịch sự thì cứ vâng dạ vậy thôi. Buổi chiều hôm ấy, khi Hương và chị Mây đang mở toang cửa cho sáng để chấm bài thì ông Phóng đưa anh Quân tới chơi. Hương lúng túng đỏ bừng mặt thầm nghĩ tưởng ông Phóng chỉ nói vậy ai ngờ ông Phóng đưa con trai đến thật. Chị Mây và mấy chị trong khu tập thể đon đả tiếp khách vun vào khen Hương hết lời làm cô càng lúng túng ngượng ngùng. Hương và Quân chẳng nói chuyện với nhau được mấy câu, toàn chỉ hỏi han về gia đình, công việc. Thoáng cái đã xế chiều, đến lúc chia tay. Sáng sớm hôm sau anh Quân phải về đơn vị, Hương cũng chẳng mặn mà, xa xôi

cách trở như vậy, năm thì mười họa mới gặp nhau thì khó mà chia sẻ để gần gũi hơn.

Chưa đầy tuần thì Hương nhận được thư. Lá thư này của ai nhỉ? Bên ngoài chẳng ghi người gửi, nét chữ cũng lạ. Mọi khi nhận được thư của bạn bè Hương đều mừng rỡ, vội vàng mở và đọc ngấu ngiến. Cầm lá thư lạ trên tay Hương hồi hộp như khi chưa thuộc bài bị cô giáo gọi kiểm tra bài cũ. Hương tưởng như tim mình ngừng đập khi thấy người gửi thư là Quân, cũng vẫn những lời hỏi thăm sức khỏe, hỏi han tình hình công việc... nhưng sao lá thư này làm Hương băn khoăn nghĩ đến mấy ngày. Hương còn chưa sẵn sàng và dám trả lời thì Hương lại nhận được lá thư nữa, lần này anh nói rõ lòng mong đợi thư hồi âm của Hương. Qua thư, Hương biết rõ hơn về cuộc sống và công việc của anh ở đơn vị, nơi chỉ có đàn ông và cũng luôn khao khát nhận được những lá thư từ hậu phương. Đọc xong lá thư Hương không chần chừ nữa mà lấy giấy bút ra viết thư cho anh.

Không nhớ Hương nhận bao nhiêu lá thư của Quân thì cô về làm dâu nhà anh. Những ngày mới cưới Hương vẫn nhận thư đều đặn, mỗi lá thư làm vui đi nỗi mong nhớ chồng, bởi thế dù ở xa nhau mà Hương vẫn thấy như thật gần. Nhưng từ ngày con bé Hồng ra đời thì Hương không còn nhiều thời gian để viết thư nữa. Mỗi năm Quân về thăm nhà vài lần, lần nào cũng chỉ hai, ba ngày anh lại vội vã đi ngay. Con bé Hồng xinh xắn đáng yêu, có tiếng bi bô của con trẻ làm cho không khí gia đình vui vẻ ấm cúng hơn hẳn. Con bé cả ngày ở nhà với bà nội, nó dính bà hơn cả mẹ. Sáng Hương đi dạy, chiều về chăm lo ruộng vườn, tối lại lo soạn bài. Bố chồng Hương là cán bộ nên cũng thông cảm cho công việc của con dâu, tạo điều kiện cho con cái công tác tốt. Ông bà chăm cháu chu đáo và rất vui vì đã có đứa cháu nội. Tuy nhiên ông Phóng vẫn ao ước có thằng cháu trai nối dõi, ông bảo rằng khi nào có thằng cháu trai ông mới hoàn thành trách nhiệm với tổ tiên. Khi con bé Hồng được hơn hai tuổi Hương lại có thai, lần này ông Phóng bồn chồn hơn cả Quân, ông mong đứa cháu trong bụng con dâu là thằng cu để ông còn để ăn nói với họ hàng, với các cụ. Hương thấy áp lực ghê gớm.

Rồi đứa cháu cả nhà mong chờ đến ngày đến tháng cũng chào đời, một bé gái khỏe mạnh, khá khinh. Bà ngoại vui vì mẹ tròn con vuông còn ông bà nội thì không vui lắm. Bà ngoại biết ý chỉ động viên nói khéo:

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 343-05/2022

- Giờ tiến bộ rồi, con nào cũng là con ông bà ạ. Cái Hương mẹ tròn con vuông là vui rồi, không có con trai sau này lấy rể, mình tốt với nó nó sẽ tốt với mình.

Ông bà nội con bé Hồng dù ậm ừ nhưng vẫn thoáng buồn. Con bé Hồng, Lan lớn lên vẫn được ông bà nội yêu thương chăm chút chu đáo nhưng đôi lúc Hương vẫn nghe thấy tiếng thở dài của bố chồng.

Loáng cái Hồng đã vào học lớp một, bé Lan vẫn đi học mẫu giáo. Trộm vía, cả hai đứa đều khỏe mạnh, thông minh và rất đáng yêu. Trong làng mọi người đều khen nhà ông Phóng có phúc, ông làm cán bộ xã, con trai, con dâu đều là cán bộ Nhà nước, nhà nhiều ruộng, lại có rừng hồi bạt ngàn đã cho quả mấy lứa, chỉ tiếc ông không có cháu trai nối dõi tông đường. Từ ngày ông Phóng không làm ở xã nữa suốt ngày quanh quẩn ở nhà đưa đón cháu đi học rồi ra ruộng ra vườn thành ra ông lại hay bực bội, có lần nói chuyện với ông Ngôn trong họ ông Phóng bảo:

- Bác ạ! Nhà có thằng con trai thì nó đi biệt, giờ già rồi tưởng được nghỉ ngơi thì vẫn phải làm, những việc nặng đàn bà không làm được thì lại đến tay mình, cũng chẳng biết bảo ai làm cho mãi được.

Hương biết bố chồng vẫn buồn vì không có cháu trai và cũng hiểu cho nỗi lòng của ông. Đã mấy lần cô bàn với ông rằng những việc nặng như cày bừa cô sẽ thuê người làm cho kịp mùa vụ, mùa hồi thuê thêm người hái cho kịp phơi, ông chỉ cần giúp cô đưa đón hai đứa cháu đi học và làm việc vặt trong nhà.

Hương nhớ lần chồng cô về, ông Phóng gọi cả hai vợ chồng ra phòng khách để nói chuyện. Ông nói nhiều nhưng đại loại là nhà chỉ có ông là độc đinh, rồi Quân cũng vậy, nhà nhiều ruộng đất không thiếu ăn thiếu mặc, chỉ thiếu mỗi thằng cháu trai để thờ cúng tổ tiên. Vợ chồng Hương dù ra sức thuyết phục nhưng ông vẫn khăng khăng không đồng ý. Ông bảo không có cháu trai ông chết không nhắm mắt, không biết nói với tổ tiên thế nào.

Thuyết phục ông Phóng không xong hai vợ chồng đành tặc lưỡi sinh thêm con nữa, nếu được con trai bị kỷ luật cũng đáng, thôi thì tất cả nhờ trời. Lần thứ ba Hương sinh con vô cùng áp lực. Khi đứa trẻ cất tiếng khóc cả bà nội và bà ngoại vốn vã:

- Trai hay gái vậy cô y tá?

- Con gái, cả hai mẹ con đều khỏe mạnh, các bà cứ yên tâm.

Con bé thứ ba ra đời cả nhà chẳng ai nghĩ đến việc đặt tên cho nó, ông nội và bố chỉ nghĩ đến những cái tên dành cho con trai. Giờ Hương hỏi đặt tên cháu là gì, ông bà nội bảo muốn đặt tên gì thì tùy. Hương thương đứa con bé nhỏ, nó chẳng có tội tình gì sao tự dưng người lớn lại hờ hững với nó. Hương đặt tên con là Huệ, các chị đứa tên Hồng, tên Lan thì tên em cũng phải là một loài hoa tinh khiết và thơm ngát.

Con bé Hồng đã học lên cấp hai. Hai chị Hồng và Lan đều học hành thông minh biết đỡ đần việc nhà, biết trông em giúp mẹ. Con Hồng cũng đã biết đón em khi ông bận. Cuộc sống cứ thế trôi, Hương vẫn một buổi đi dạy học một buổi làm ruộng, vườn và chăm sóc ba đứa con cùng bố mẹ chồng già.

Lần đó là mùa hồi, gánh được gánh hồi về đến ngõ, Hương loáng thoáng thấy tiếng ai đó đang ngồi nói chuyện với bố chồng. Bước vào đến sân, vừa ngẩng đầu lên thấy chồng cô chạy ra đỡ lấy gánh hồi trên vai. Cô ngỡ ngàng quá, chồng về mà không báo trước, chắc là anh cũng đã về từ sớm. Điều cô vui mừng không hẳn là gặp lại chồng sau một thời gian xa cách mà vì lần đầu tiên, từ ngày về làm dâu nhà này, đã mười mấy năm rồi những lúc làm việc nặng nhọc cô cũng chỉ có một mình, thậm chí cả ba lần sinh con cũng chỉ có hai bà nội ngoại ở bên. Đây là lần đầu tiên cô được chồng đỡ cho gánh hồi nặng từ trên vai xuống. Cô cảm nhận được những điều hạnh phúc thật giản dị. Vậy nhưng niềm hạnh phúc của cô thì chồng cô không cảm nhận được, lần này anh nghiêm nghị suy tư đến lạ, cô hỏi thì anh nói không có chuyện gì.

Tháng sau anh lại về, anh bảo với cô về đèo bố đi có việc, cô cũng chẳng gắng hỏi là việc gì. Buổi tối hôm đó, khi hai vợ chồng nằm cạnh nhau Quân cứ vòng vo mãi rồi cũng nói ra rằng ông Phóng đã tìm một cô trong xã vì lỡ làng mà quá lứa tên Luyến, rồi bắt anh đến xem mặt, ông muốn cô ấy để cho anh thằng con trai nối dõi. Nếu không nghe lời thì không còn bố con gì nữa. Hương thấy trước mặt mình như cả mái nhà đổ sập xuống, bất giác cô vùng dậy định kêu lên thì Quân kéo cô nằm xuống và đưa tay che miệng cô:

- Khế thôi! Ông bà chưa ngủ đâu!

Cô ù hết cả tai, nghe Quân nói lung búng về câu chuyện rằng anh một mực từ chối nhưng bố luôn mong muốn rồi nặng lời với anh về chuyện phải đẻ con trai làm anh cũng

cảm thấy áp lực. Sau cùng, anh bảo với bố, anh sẽ không bỏ vợ con mà chỉ cần cô Luyến để được thằng con trai rồi đón nó về. Hương đã từng để ba đưa con nên thừa hiểu rằng nếu chấp nhận để cô Luyến đẻ con thì không thể đón con mà không có trách nhiệm gì với người mẹ. Cô kiên quyết nói rằng cô không chấp nhận chồng chung vợ chạ. Cả ba đưa con gái của cô khỏe mạnh, thông minh đáng yêu, cứ nuôi dạy cho tốt còn hơn nhiều thằng con trai hỗn láo, nghiện ngập.

Những tưởng bố và chồng sẽ đổi ý, nào ngờ hôm sau ông Phóng gọi cô ra nghiêm nghị ông không muốn có lỗi với tổ tiên, không có cháu trai ông chết không nhắm mắt... Hương nài nỉ với ông và Quân hãy thương ba đưa con gái, thương cho mười mấy năm Hương hết lòng chăm lo cho gia đình. Vậy mà ông Phóng quát cô là đồ bất hiếu, con dâu khác máu tanh lòng không nghĩ cho gia đình chồng. Trong lúc uất ức cô cương quyết nói:

- Cả bố và anh cùng là cán bộ mà vẫn suy nghĩ lạc hậu, con nào chẳng là con, chẳng là dòng giống nhà mình. Con không thể vi phạm luật pháp sống kiểu vợ chồng chung chạ, trừ khi con không còn là vợ anh Quân nữa thì mới được đưa người khác về làm dâu.

Ông Phóng quát to:

- Đưa ai về là quyền của tôi, không đến lượt chị quyết định, láo hỗn, dám vượt mặt tôi à, tôi chưa chết đâu mà chị lộng quyền.

Ông Phóng quay sang Quân quát:

- Anh xem vợ anh đấy mà dạy bảo!

Mấy con bé trong buồng thấy người lớn to tiếng thì khóc lóc um lên, Hương cũng khóc. Bốn mẹ con ôm nhau khóc lại bị ông Phóng quát bắt nín không hàng xóm lại dị nghị bảo ông đánh con cháu, Hương đành nhẫn nhịn mà dỗ con.

Quân trở về đơn vị là những ngày Hương sống nặng nề trong căn nhà thân quen ấy, công việc thường nhật vẫn thế sao ngày dài hơn vì nhiều đêm cô trần trọc không ngủ nổi. Hôm nọ con bé Hồng nói với mẹ là nó nghe thấy ông bà bàn với nhau nhờ người sang nhà cô Luyến nói chuyện, định ngày đẹp đem lễ sang. Hương nghe vậy mà uất nghẹn, con bé Hồng đã chuẩn bị lên lớp bảy, nó cũng đã hiểu chuyện rồi. Cô thương con và thương thân mình, thảm trách chồng nhu nhược, không cương quyết trong chuyện này.

Thế rồi lời con bé Hồng đúng là thật, ông bà nội sắp lễ để dạm hỏi cô Luyến cho Quân,

nhưng để tránh cho Quân và Hương thì hai bên thống nhất không đăng ký kết hôn, nhưng cũng tránh tiếng cho cô Luyến là theo không thì vẫn làm đám hỏi có họ hàng chứng giám. Không thể ngăn cản được việc này Hương dắt các con sang nhà ngoại tránh mặt. Khi Hương về nghe hàng xóm nói Quân cũng về và lại lên đơn vị rồi. Cô thấy ê chề không buồn nói mà trở nên lặng lẽ như cái bóng.

Mấy tháng trôi qua, Hương thấy bố mẹ chồng lục đục dọn cái nhà ngang để đón Luyến về, cô ấy đã có thai. Hương bất bình thực sự, cô nói với bố chồng:

- Anh Quân nói với con khi nào cô Luyến đẻ thì đón đưa trẻ về chứ có nói đón cả mẹ nó đâu.

Ông Phóng quát:

- Con Luyến cũng được dạm hỏi, nó đã không được đón rước, không được đăng ký là thua thiệt đủ đường so với chị rồi, nó cũng chỉ được ở nhà ngang thôi mà chị còn ghen tức à?

- Bố không thương con và các cháu, bố có nghĩ cho cảm nhận của con và mấy đứa không?

- Tôi coi như nhau, đứa nào cũng là con, đứa cháu nào cũng là cháu.

- Không! Bố chỉ có thể có một đứa con dâu thôi, có con thì không có cái Luyến, có nó thì không có con.

Ông Phóng đỏ bừng mặt lên:

- Tùy chị, tôi không đuổi, chị ở được thì ở, không ở được thì đi còn tôi nhất quyết đưa mẹ con cái Luyến về đây. Chuyện người lớn chứ không phải trẻ con, tôi nói là làm.

Nghe ông Phóng nói vậy, Hương vào nhà thu dọn quần áo và dẫn con Huệ về nhà bà ngoại, giờ đang nghỉ hè, cô đi vài ngày cũng không sao. Cô đi biết đâu bố mẹ chồng nghĩ lại. Cô đưa con bé Huệ ra khỏi nhà nhưng cả bố mẹ chồng cũng chẳng cản cô, dù sao cô còn ở nhà này thì cũng trở thành kì đà cản mũi, gia đình lại càng thêm căng thẳng.

Hương về nhà ngoại được gần tháng, Quân có sang tỉ tê bảo cô quay về, con còn nhỏ, hãy sống hòa thuận với Luyến, đưa trẻ không có tội, bố mẹ chồng cũng già rồi phải chiều các cụ... Hương vẫn không chịu về khi còn có mặt của Luyến, thuyết phục không được Quân về, từ ấy cũng không thấy sang lần nào nữa.

Sắp vào năm học mới, Hương phải về đi làm, con bé Huệ cũng phải đi mẫu giáo. Luyến về ở thay Hương chăm sóc bố mẹ chồng cô. Hương thương con Hồng, con Lan muốn về thăm hai đứa nhưng nghĩ chạm mặt Luyến, chạm mặt bố chồng nên lại thôi. Trước khi đi cô đã nói cứng rồi “có nó thì không có con” giờ mà về đây ở ra vào nhìn nhau cũng khó.

Nghĩ vậy, Hương đến trường xin một gian tập thể, cô dọn dẹp lại căn phòng, sửa soạn đồ đạc đến ở. Hôm về qua nhà lấy ít quần áo, hai đứa con đi chơi không ở nhà, ông bà nội con Hồng cũng không một lời ngăn cản. Cô từng nghĩ vì thương con Hồng, con Lan nên nếu bố mẹ chồng nói chuyện giảng hòa có lẽ cô cũng cam chịu quay về. Đàng này khi cô chào, ông bà đáp lại không thoải mái, đã vậy ông Phóng còn đuổi chó xua gà rồi nói đồng đây thách thức: “Đi thì đi luôn chứ quay lại đây làm gì?”. Thế là cô quyết mang đồ của hai mẹ con ra khỏi nhà.

Cô mong chờ ngày tựu trường quá để được gặp mặt con bé Lan. Con bé gầy quá mà quần áo thì xộc xệch. Gặp mẹ, con bé khóc mà nói:

- Mẹ về đi, con với chị Hồng nhớ mẹ lắm!
Con đòi ở cùng mẹ toàn bị ông bà mắng.

Hương chỉ biết ôm con mà khóc nghẹn ngào. Trường cấp hai gần đó, Hương gặp lại con bé Hồng sau một thời gian xa cách, gặp đứa nào cũng nước mắt đầy vơi. Hương muốn đón cả hai đứa lớn đến ở cùng vì không muốn chúng sống cảnh hắt hủi. Vậy nhưng ai cũng khuyên mười mấy năm cô vất vả làm lụng giờ mang các con đi hết thì sau này con cô chẳng đứa nào được hưởng quyền lợi gì của tổ tiên, vả lại đồng lương của cô nuôi ba đứa vô cùng vất vả. Nghĩ cho tương lai của con nên cô lại thôi ý định đón hai đứa lớn.

Dù ra ở riêng nhưng vẫn chung một xã, vẫn nghe đủ thứ chuyện, thỉnh thoảng lại gặp nhau. Luyến sinh một đứa con gái, Hương hả lòng hả dạ. Trai hay gái đâu phải tại người đàn bà, đâu phải trời sẽ chiều lòng người. Vẫn lại đủ thứ chuyện đến tai Hương, vẫn thỉnh thoảng gặp Luyến hoặc bố chồng bắt chọt qua đường. Gặp Luyến không chào hỏi đã đành chứ gặp bố mẹ chồng chào thì miễn cưỡng mà không chào không xong. Cả năm được một lần Quân đến thăm con, Hương thấy thật chua chát cho cuộc đời mình.

Để tránh khó xử cho mọi người cô viết đơn xin chuyển sang xã khác dạy, lần này cô

đi cách nhà gần hai chục cây số, hai mẹ con lại ở tập thể. Cuộc sống của hai mẹ con cứ thế trôi đi. Biết hoàn cảnh của Hương trong trường ai cũng thương, mọi người làm mỗi cho cô nhưng cô ngại nên từ chối.

Sang trường mới chưa đầy ba tháng Hương nghe tin từ đồng nghiệp trường cũ báo tin mà điếng người. Con bé Hồng từ lúc mẹ rời nhà buồn bã ủ dột và học hành giảm sút thì Hương đã biết. Thế nhưng mấy hôm trước nó bỏ đi đâu cả nhà không ai biết. Dì Luyến thì bận con nhỏ, bà nội không biết đi xe, chỉ mỗi ông nội rong ruổi khắp nơi và nhờ vả hàng xóm tìm giúp. Cuối cùng có người tìm thấy nó đi bộ cách nhà hơn ba cây số, hỏi nó đi đâu nó nói cả nhà cứ bảo dì Luyến là mẹ, dì Luyến không phải mẹ nó, nó đi tìm mẹ Hương và em Huệ, nó nhớ mẹ, nhớ em. Gia đình nhà chồng sợ Hương oán trách nên giấu biệt không cho cô biết. Từ dạo ấy đến giờ con bé cứ ngẩn ngẩn ngơ ngơ, nếu không để mắt là nó lại tha thân bảo đi tìm mẹ. Có lúc thấy nó lang thang tìm mẹ ở sân trường tiểu học. Hương nghĩ thương con mà nước mắt lưng tròng. Chẳng đợi nhà chồng báo cô cũng về thăm con, con Hồng, con Lan ôm lấy mẹ mà khóc lóc, Hương cũng khóc theo, con Huệ còn bé chẳng hiểu chuyện gì cứ hết nhìn mẹ lại nhìn chị. Bà nội nhìn mẹ con ôm nhau khóc cũng rưng rưng, vậy nhưng ngồi chơi một lúc bà nhắc lần sau nhớ con về thăm nhưng đừng để con Hồng nhìn thấy, nó nhớ nó lại đi tìm. Hương muốn đón nó đi theo nhưng ông bà nội không đồng ý vì sợ đến nơi lạ không quen ai, nếu nó bỏ đi thì mình Hương không tìm được.

Con bé Hồng bỏ học ở nhà với ông bà, giờ nó không biết trông em Nhung con dì Luyến. Nhiều lúc nó tha thân ra hè ngồi chơi với con chó đến khi trời nắng cũng không biết vào nhà. Bà nội vừa phải trông em bé, vừa trông nó, có hôm nào ông đi vắng còn không nấu được bữa cơm. Ông nội từ ngày có cháu bé và con bé Hồng bị bệnh cũng chỉ loanh quanh ở nhà giúp bà. Luyến cơ thể yếu nên việc đồng áng ruộng vườn không kham được, đồng lương hưu của ông và tiền Quân hàng tháng gửi về lo cho cả nhà sáu người cũng phải tằn tiện. Hương vẫn lo tiền học hành và quần áo của hai đứa con, lâu lâu lại đưa cho bà nội ít tiền để cải thiện.

Con bé Nhung mới hơn một tuổi thì Luyến lại có thai, chắc ông nội lại giục cố đẻ thằng cu cho bằng được. Lần này thì cả nhà chồng

Hương toại nguyện, một cháu trai ra đời. Dù nó không khỏe lắm nhưng được thằng cháu vàng bạc ông nội đặt tên nó là Gia Bảo, không tiếc của ông tổ chức bữa đầy tháng linh đình mời họ hàng làng xóm đến ăn mừng cho phúc đức của gia đình. Hương nghe người ta kể lại mà thương cho những đứa con gái vô cùng.

Luyện đẻ con cũng dày mà nhà mấy đứa trẻ nheo nhóc, lại còn con Hồng ngớ ngẩn, ông bà nội xoay xở không nổi, bà nội hay đau lưng có dạo còn không bế được cháu. Luyện vì thế cũng chẳng đi làm được, con bé Lan những lúc không đi học thì lại bận nấu cơm trông em. Con bé còn ít tuổi mà đã phải làm lụng như người chị lớn lo đủ việc nhà.

Thằng bé chưa đầy một tuổi thì bà nội mất, ông Phóng tuổi đã cao, cả ngày không ra khỏi cửa vì hai đứa cháu nhỏ và một đứa ngớ ngẩn. Mọi việc chủ yếu dựa vào Luyện và con bé Lan. Luyện yếu sẵn giờ vất vả gầy nhẳng như cái cây khô. Khi thằng cu Bảo được gần năm tuổi, Luyện phát hiện ung thư gan giai đoạn cuối. Có lẽ biểu hiện bệnh khá lâu nhưng do vất vả và gắng gượng lo toan cho gia đình mà Luyện giấu bệnh, đến khi biết bệnh là lúc không chữa được nữa. Họ hàng làng xóm có người cảm cảnh nhà ông Phóng, ai cũng tiếc cô con dâu cũ và trách nhẹ nhàng giá như ông không ham thằng cháu trai thì gia đình ông trong thời gian ngắn không có nhiều chuyện đến thế.

Từ ngày Luyện phát bệnh, Quân làm thủ tục nghỉ hưu sớm để về chăm sóc gia đình, chưa đầy hai tháng thì Luyện ra đi. Ngôi nhà giờ đây hai người đàn ông lo cho cả bốn đứa trẻ. Hai đứa bé không phải bế ẵm nữa nhưng cũng còn phải trông nom vất vả, chưa kể thằng Bảo nay ốm mai đau hết ra trạm xá xin thuốc lại ra bệnh viện huyện.

Từ khi Luyện mất, Hương có nhiều lúc thật mâu thuẫn. Hương hả lòng hả dạ vì bố con ông Phóng phải chịu “quá báo” bởi thói gia trưởng của ông Phóng, sự nhu nhược của Quân, ước mong có người nối dõi. Hơn cả, cô xót xa cho hai đứa con gái đáng thương của mình, một đứa ngây dại vì không thể chấp nhận sự thật khi mẹ ra đi, một đứa gánh vác mọi nhọc nhằn khi còn quá bé. Có lúc Hương xót thương cho hai đứa trẻ con của Luyện sớm mồ côi mẹ. Rồi một ngày bất chợt Quân đến tìm mẹ con Hương, trông anh già lòm khòm so với tuổi ngoài bốn mươi. Anh hỏi lỗi, anh nài nỉ Hương quay về cùng anh nuôi nấng

những đứa trẻ, cùng anh chăm lo cho gia đình. Lòng tự ái của Hương lúc đó dâng lên ngùn ngụt. Nỗi ám ức mấy năm qua được dịp xỏ ra, cô trách bố mẹ chồng nhẫn tâm, cô trách anh nhu nhược. Cô trách anh trao gánh nặng gia đình bao năm cho cô nhưng khi cần một thằng con trai mà sẵn lòng đưa một người đàn bà về thế chỗ. Cô hận anh là tác nhân gây nên căn bệnh của con gái. Chỉ đến khi anh gánh gồng không nổi thì lại nài nỉ cô về nuôi cả những đứa con của tình địch. Anh ngồi đó, lặng im như pho tượng để nghe cô xỉ vả, cô gào khóc rồi cô đẩy anh ra khỏi căn phòng tập thể bé nhỏ vốn lặng lẽ của mẹ con cô.

Băng đi gần hai năm, một sáng tháng Hai mưa dầm dề se lạnh, đang ở trên lớp thì đồng nghiệp gọi báo Hương có khách. Nhờ đồng nghiệp trông lớp cho, cô bước xuống phòng chờ giáo viên, cô sững sờ khách là bố chồng và con bé Lan cùng với hai người họ hàng. Ông nói cháu nhớ mẹ nên ông đưa nó đến thăm mẹ và em. Hương mời ông cháu con bé Lan về phòng tập thể để chuẩn bị bữa trưa. Hai chị em con Lan con Huệ và thằng cháu họ vào bếp nấu cơm còn ông Phóng và ông chú rủ muốn ngồi nói chuyện cùng Hương. Ông Phóng nhắc lại chuyện năm xưa, ông phải mang trọng trách không để dòng họ tuyệt tôn, ông không phải với Hương khi đưa Luyện về mà vẫn bắt Hương phải vui vẻ chấp nhận cảnh chung chồng. Giờ Luyện đã nằm dưới ba tấc đất chuyện cũ cũng nên chôn vùi. Hơn lúc nào hết gia đình giờ đây đang cần Hương. Quân trèo hồi ngã giờ bị chùn xương sống không thể ngồi và đi đứng được chẳng biết tương lai ra sao, nhà có bốn đứa trẻ mình ông Phóng không cáng đáng nỗi gánh nặng, tuổi ông cũng gần đất xa trời. Ông van xin Hương bỏ qua cho ông và Quân để thương lấy bọn trẻ, thương lấy con bé Nhung, thằng Gia Bảo như thương con Hồng, con Lan, con Huệ. Mọi lời ông nói làm Hương mông lung không biết phải ứng xử sao cho phải. Mặc cho ông Phóng và ông chú thuyết phục, Hương chỉ trả lời còn phải suy nghĩ kĩ về việc này.

Đến khi ông cháu con bé Lan chuẩn bị ra về, bất chợt con Lan ôm lấy mẹ nó nói trong tiếng khóc:

- Mẹ về với chị em con nhé, con và chị Hồng luôn nhớ mẹ. Từ ngày bố bị bệnh con phải lo nhiều việc lắm, nếu mẹ không về giúp

đỡ không biết con có học hết cấp ba không, mẹ về với chúng con nhé!

Nghe con nói mà Hương nước mắt lưng tròng, con bé Lan chẳng khác gì đứa chị cả trong nhà, nó xúc xúc biết việc hơn cả một thằng con trai. Từ việc cõm nước, cấy gặt hay lấy củi, trèo đồi nó đều làm được. Không những thế nó vừa phải lo học hành vừa để mắt đến chị và hai đứa em. Giờ con bé Nhung đã biết nấu cơm quét nhà, trông em nên cũng đã đỡ cho chị và ông chút việc. Hương thấy thật tội nghiệp cho những đứa trẻ.

Khi hai mẹ con Hương quay lại ngôi nhà này thằng Bảo mới chuẩn bị lên lớp hai, nó đen nhẻm lồi thò, mũi thò lò đặc sệt, xanh lét lâu lâu nó giơ tay áo lên quệt cho sạch. Trong nhà bữa bộn hôi hám, hai cái sào ngoài hiên vắt đầy quần áo không biết cái nào sạch cái nào bẩn. Bước vào phòng khách, án ngữ ngay cửa là ngổn ngang mấy bao thóc, một đồng ngô chưa tẽ, vài bắp lăn ra gần giữa nhà mà chẳng ai nhặt gọn vào. Cái giường góc phòng đưa nào ngủ dậy chẳng thu màn gấp chắn cho gọn gàng vẫn để lụp sụp đó hôi hám và ám khói bếp ngả màu vàng đậm như sấp lẩn với màu bức vách đất. Cái Hồng và hai đứa con riêng của Quân và Luyên đều mặc quần áo cũ kĩ, xộc xệch. Quân nằm trên giường bệnh rúm ró, xanh rớt. Chàng bộ đội năm xưa gửi gắm cho Hương bao nhiêu tình thương nỗi nhớ đây ư? Gặp lại Hương trong hoàn cảnh này Quân rưng rưng nắm lấy tay Hương, anh van xin cô ở lại, không còn yêu cũng nên trở về vì tình nghĩa, vì tình thương những đứa trẻ. Hương vô cùng ái ngại cảm cảnh cho căn nhà xưa, nhưng nếu lần này Hương vùng đứng dậy ra đi một lần nữa có lẽ người khó vui vẻ đối mặt nhất với cô là những đứa con.

*

Thời gian nhanh như một cái chớp mắt, mới đây mà đã mười mấy năm. Chồng và bố chồng đã về với tổ tiên, bà Hương đã nghỉ hưu được mấy năm. Ngày ấy không có cái Lan đảm đang đỡ đần thì mình bà cũng không gánh vác nổi. Cái Lan học hết cấp ba ở nhà lo việc đồng áng ruộng vườn cùng mẹ nuôi các em ăn học. Ngày ngày nó cất việc cho từng đứa đâu ra đấy, cái Huệ, cái Nhung đều được học Cao đẳng, hai đứa vừa làm vừa học đỡ đần mẹ. Cái Nhung, thằng Bảo được Nhà nước hỗ trợ cho con mồ côi, hai đứa ngoan ngoãn, chịu khó. Bà được sự động viên hỗ trợ

từ các cấp, hàng xóm láng giềng và bà con cả xã ai cũng kính kể sự cao thượng của bà... Mỗi mùa hồi chín dù được giá hay không cũng giúp bà trang trải việc ăn học cho đàn con và còn dành dụm được chút ít. Mấy năm trước mẹ con bà đã cất được cái nhà hai tầng khang trang. Cái Lan, cái Huệ, cái Nhung cũng lần lượt từng đứa lấy chồng. Mỗi đứa lấy chồng một nơi nhưng cái Lan vẫn gần nhất, ghé về nhà mẹ thường xuyên. Cái Nhung làm ở trạm xá xã bên, mỗi tháng vợ chồng nó lại về nhà vài ba lần thăm mẹ, chị Hồng và thằng Bảo. Thằng Bảo học hết cấp ba không đi học tiếp mà ở nhà làm ruộng, chăn nuôi và chăm rường hồi. Bà Hương nhớ cái ngày bà ra đi rường hồi mới cho quả, bao nhiêu người bảo bà dại, chăm bẵm hơn chục năm đến lúc hái quả lại nhường cho người khác. Khi bà quay về cũng có nhiều người bảo bà dại, bà về để chăm ba người bệnh và hai đứa trẻ không phải con mình. Bà đã từng nghĩ dại hay khôn đâu phải là cái đích để suy tính mình có lợi những gì, quan trọng là sau gần chục năm ra đi để khi trở về bà đã tìm lại được sự an yên trong tâm hồn, không còn oán ghét, thù hận nữa.

*

Cái Hồng nằm kế bên lại nói mơ làm nhảm câu gì không rõ, bên phòng thằng Bảo có tiếng loẹt xoẹt, chắc vợ nó dậy để đun nước rửa mặt cho mẹ chồng sáng đầu tiên và lo bữa sáng cho cả nhà. Bà Hương chột bật cười vì ý ấy, bà nằm cố thêm chút nữa. Mấy bao hồi phơi được nắng để dành góc phòng thơm ngào ngạt. Các con khuyên bà để dành đợi mấy hôm nữa được giá thì bán. Hôm qua bà vừa lo xong một việc lớn, thằng Bảo đã lấy vợ, giờ bà đã hoàn thành trọng trách với bố chồng và chồng giao cho trước khi họ tạ thế. Nhưng không cần biết hai người ấy nghĩ gì, chỉ có lời của thằng Bảo hôm qua làm bà cảm động và suy nghĩ. Khi bà đeo cho vợ nó cái nhẫn ngày xưa bà nội nó đeo cho bà tự dưng nó lại cầm lấy tay bà mà nói:

- Con cảm ơn mẹ đã nuôi dạy con, mẹ đã không bỏ chị em con khi chúng con cần đến mẹ nhất.

Bà vừa khóc vừa cầm tay thằng Bảo đặt vào tay vợ nó lắc lắc và nói nghẹn ngào:

- Ủ! Ủ! Con lớn rồi, ngày vui đừng kể chuyện cũ. Hai con phải sống hạnh phúc, không được buông tay nhau đâu nhé!



Ngày hội sách

Ảnh: HÒA LỘC



Nghề thuốc gia truyền

Ảnh: TRỊNH QUỐC TOÀN



Sương sớm

Ảnh: LƯU MINH DÂN



Mùa nước đỏ

Ảnh: CHU VĂN MINH



Phong cảnh Bắc Sơn - Nho mài - HOÀNG VĂN ĐIỀM



Phong cảnh - Sơn dầu - ÂU VIỆT SƠN



Diệu luyện

Ảnh: ĐÌNH VĂN TƯỜNG



Đường về bản

Ảnh: MA TRUNG KIÊN

HÃY VỮNG LÒNG TIN

1

= 90 Pop

Nhạc và lời: BÙI MINH TẤN

Cả đất nước đoàn kết bên nhau vững một lòng
tin diệt giặc co vid đường phố vắng tanh chẳng bóng người
xe làng xóm chơi với người người lặng lẽ gia đình vợ chồng li tán con
thơ xa mẹ khóc sữa luồng khí đen vẫn rình rập khắp nơi
lưỡi hái tử thần đan giăng lạnh lẽo đất nước lại mùa bão giông què
hương lại con máu đổ lại gọi bùng lên ngọn lửa yêu thương lại gọi bùng
lên ngọn lửa tình người Bạn hãy vững lòng tin
cùng bên nhau vượt qua hy sinh thử thách Bạn hãy vững lòng
tin cùng bên nhau vượt qua đại nạn co vid những chiến
binh áo trắng áo xanh đứng cầm kiên cường trong tâm dịch không sợ dịch lan lây
bệnh không quản vất vả hiểm nguy Bạn hãy vững lòng
tin cùng bên nhau vượt qua hy sinh thử thách Bạn hãy vững lòng
tin cùng bên nhau vượt qua đại nạn co vid những người
dân đoàn kết bên nhau nắm tay nhau chung sức chung lòng sẻ chia bơ gạo bó
rau sẻ chia bát cơm miếng nước nắm tay nhau từng bước đêm ngày yêu
thương điu nhau đi tới niềm tin ngày mới bình yên
Bạn hãy vững lòng tin Bạn hãy vững lòng tin (Đoạn nhạc để kết)

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 343-05/2022

LỄ HỘI KỶ HOA LẠNG SƠN NĂM 2022 KHÔNG GIAN VĂN HÓA ĐA SẮC MÀU

NGỌC HẰNG

Dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5 vừa qua, mảnh đất Xứ Lạng bỗng trở nên nhộn nhịp, sôi động bởi hàng trăm nghìn lượt du khách đến thăm quan, trải nghiệm. Đặc biệt, Lễ hội Kỳ hoa được tổ chức năm đầu tiên tại khu đô thị Mailand Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn với nhiều hoạt động hấp dẫn diễn ra trong không gian văn hóa đa sắc màu, sự kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại trở thành điểm nhấn thu hút du khách.



Du khách thưởng thức ẩm thực Xứ Lạng

Khai mạc Lễ hội Kỳ Hoa Lạng Sơn năm 2022

Lễ hội Kỳ Hoa Lạng Sơn năm 2022 là sự kiện văn hóa quy mô lớn do Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Tập đoàn Sovico tổ chức nhân dịp chào mừng 47 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước

(30/4/1975 – 30/4/2022) và 136 năm ngày Quốc tế Lao động (1/5/1886 – 1/5/2022) với điểm nhấn là các hoạt động văn hóa - du lịch, giao lưu văn hóa truyền thống và hiện đại, phục vụ nhu cầu vui chơi và giải trí cho Nhân dân và du khách trong nước, quốc tế đến với Lạng Sơn trong dịp nghỉ lễ.

Tối ngày 29/4 Lễ hội Kỳ Hoa, sự kiện được nhiều người dân mong chờ chính thức được tổ chức khai mạc. Tối dự lễ khai mạc có các đồng chí lãnh đạo tỉnh: Hoàng Văn Nghiệm, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh; Hồ Tiến Thiệu, Phó Bí thư Tỉnh Ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Dương Xuân Huyền, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Tổ chức Lễ hội Kỳ hoa - Lạng Sơn năm 2022; lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang của tỉnh; lãnh đạo các huyện, thành phố; lãnh đạo tập đoàn Sovico, các doanh nghiệp thuộc tập đoàn; các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh và đông đảo du khách.

Phát biểu khai mạc lễ hội, đồng chí Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Tổ chức Lễ hội nhận định: Lễ hội Kỳ Hoa - Lạng Sơn 2022 diễn ra trong năm ngày, từ 29/4 đến hết ngày 3/5/2022 với nhiều hoạt động đa dạng phong phú. Lễ hội tôn vinh văn hóa Xứ Lạng với mục tiêu tạo không gian văn hóa độc đáo kỳ thú và hoa lệ mang đậm bản sắc văn hóa kết hợp với nghệ thuật đương đại, góp phần kích cầu du lịch tỉnh. Đến với Lễ hội Kỳ Hoa, du khách sẽ được đắm mình vào ngày hội của vùng đất biên cương Tổ quốc, là một hành trình diệu kỳ cho những tâm hồn rộng mở; đam mê khám phá;



Du khách thích thú với hoạt động nhuộm vải chàm của nghệ nhân

đồng thời hướng tới mục tiêu trở thành Lễ hội thường niên của tỉnh, góp phần quảng bá văn hóa, con người và du lịch tỉnh Lạng Sơn trong thời gian tới.

Nhân dịp này lãnh đạo UBND tỉnh trao tặng Bằng khen cho công ty Phú Long - đơn vị có nhiều đóng góp trong công tác bảo đảm an sinh xã hội trong bối cảnh phòng chống dịch bệnh Covid-19; thực hiện nghi thức khởi động dự án Mailand Hoàng Đồng. Dự án thương mại Mailand Hoàng Đồng do tập đoàn Sovico triển khai khách sạn, sân golf quốc tế. Dự án được xác định trở thành một cực phát triển phía Bắc của thành phố Lạng Sơn; một trung tâm đô thị mới nhằm quảng bá, giới thiệu, xúc tiến đầu tư về văn hóa và kinh tế của tỉnh. Dự án sẽ được phát triển theo hướng gắn với các chức năng về nhà ở, nghỉ dưỡng, thể thao, giải trí và thương mại; vừa khai thác hiệu quả quỹ đất vừa giữ gìn môi trường, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, phát triển du lịch sinh thái, nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân đô thị theo hướng văn minh, hiện đại.

Trong chương trình khai mạc các đại biểu và nhân dân, du khách được chiêm ngưỡng màn trình diễn pháo hoa và chương trình nghệ thuật đặc sắc được trình diễn bởi các ca sĩ, diễn viên chuyên nghiệp như: Diva Hồng Nhung, Kyo York, Quán quân “Sao Mai điểm hẹn” Sèn Hoàng Mỹ Lam, nhóm múa Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn...

Trải nghiệm Lễ hội Kỳ Hoa

Đến với Lễ hội Kỳ Hoa, du khách được khám phá, trải nghiệm câu chuyện Kỳ Hoa với hành trình “Ngũ sắc Kỳ Hoa”. Năm “Sắc” màu hội tụ: “Sắc bản địa”, “Sắc thiên nhiên”, “Sắc thanh âm”, “Sắc gắn kết” và “Sắc tương lai” gắn với rất nhiều hoạt động tái hiện lại không gian văn hóa Xứ Lạng giàu bản sắc truyền thống cùng song hành với cuộc sống hiện đại văn minh.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 343-05/2022

Khu vực “Sắc bản địa”, là sự hội tụ của “Tinh hoa Xứ Lạng” với hơn 50 gian hàng trưng bày, đến đây du khách sẽ được thưởng thức các sản vật, ẩm thực, quà tặng địa phương và đắm mình trong không gian văn hóa mang đậm bản sắc Xứ Lạng qua hoạt động trình diễn văn nghệ dân gian. Đặc biệt, nét nổi bật và cũng là điểm nhấn của lễ hội là gian hàng trưng bày nông sản và các sản phẩm OCOP của 11 huyện, thành phố. Thông qua lễ hội, nhiều sản phẩm nổi tiếng của Lạng Sơn được quảng bá rộng rãi, đặc biệt các loại bánh dân gian, đặc sản ẩm thực được du khách yêu thích và dành nhiều lời khen ngợi. Theo chị Hoàng Hà Vy, đơn vị Ủy ban nhân dân huyện Bình Gia, các sản phẩm của đơn vị chuẩn bị cho lễ hội được bán hết từ ngày đầu tiên, chủ yếu là đồ ăn, đặc biệt món bánh củ chuối đặc sản Bình Gia được du khách rất yêu thích.

Chương trình văn nghệ trình diễn di sản văn hóa với chủ đề “Tinh hoa Xứ Lạng” trong đó có nhiều trích đoạn sân khấu hóa các nghi

lễ lâu then, lễ hội Kỳ cùng - Tả Phủ, biểu diễn múa sư tử mèo; hát giao lưu then, sli, lượn diễn ra sôi động. Đây vừa là dịp để du khách trong nước và quốc tế trải nghiệm ngày hội văn hóa đặc sắc nơi vùng biên mà còn là cơ hội để các nghệ nhân, nghệ sĩ thể hiện tài năng, lan tỏa tinh hoa văn hóa Xứ Lạng.

Gây ấn tượng đẹp với du khách là sự thật thà chất phác, mến khách thể hiện qua từng câu nói, cử chỉ, cách giới thiệu mộc mạc của những nghệ nhân về bộ trang phục truyền thống của dân tộc Nùng. Hình ảnh những nghệ nhân mặc trang phục dân tộc truyền thống với đôi tay thoăn thoắt, khéo léo, tỉ mỉ se sợi, dệt thổ cẩm, đan lát nhuộm chàm và cả câu chuyện lời cuốn về sự tích sư tử mèo, cách chế tác kỳ công mặt nạ sư tử mèo, con gà đất biết gáy của nghệ nhân Hoàng Choóng tại khu vực gian trưng bày giới thiệu di sản văn hóa Lạng Sơn lôi cuốn sự chú ý của nhiều du khách. Đặc biệt, các du khách nhí rất thích thú với hoạt động này, nhiều bạn nhỏ mua về con gà đất biết gáy làm kỷ niệm. Tại đây



Trò chơi dân gian đẩy gậy

chúng tôi gặp gia đình anh Trần Văn Cương (du khách đến từ tỉnh Bắc Ninh) đang chăm chú lắng nghe và tìm hiểu về các sản phẩm thủ công truyền thống, anh Cương chia sẻ: “Tôi đã đến Lạng Sơn nhiều lần và rất ấn tượng với bản sắc văn hóa của Lạng Sơn, ngưỡng mộ những nét đẹp truyền thống đến ngày nay vẫn được bà con gìn giữ và duy trì. Văn hoá Xứ Lạng như được thu nhỏ trong không gian Lễ hội Kỳ Hoa với nhiều hoạt động văn hoá, giải trí, bổ ích, đặc biệt có nhiều trò chơi dân gian rất hấp dẫn, bọn trẻ nhà tôi rất thích thú. Gia đình chúng tôi sẽ tiếp tục đến thăm Lạng Sơn”.

Khu vực “*Sắc gắn kết*” diễn ra nhiều hoạt động hấp dẫn, khu sân chơi tái chế cho trẻ em, trải nghiệm trò chơi dân gian hấp dẫn, tái hiện lại đời sống văn hóa dân gian của cộng đồng các dân tộc Xứ Lạng trong các dịp lễ tết, hội hè: lấy cỏ, ô ăn quan, đập niêu, bắt lươn, kéo co, đẩy gậy, nhảy dây, đi cà kheo...; quảng bá du lịch tỉnh Lạng Sơn thông qua hoạt động giới thiệu các điểm du lịch trải nghiệm “Kỳ Hoa Xứ Lạng” theo các chủ đề: Chủ đề 1: Sắc tâm linh: Chùa Tam Thanh, Đền Kỳ Cùng, Đền Mẫu Đồng Đăng, Chùa Bắc Nga, Chùa Tân Thanh, Đền Bắc lộ, Đền Quan Giám Sát; Chủ đề 2: Sắc lịch sử: khu di tích lịch sử huyện Chi Lăng, Thành Nhà Mạc, Khu ATK; Chủ đề 3: Sắc thiên nhiên: Khu du lịch Mẫu Sơn, núi Tô Thị, núi Phai Vệ; điểm du lịch cộng đồng Hữu Liên điểm du lịch cộng đồng Hoan Trung, Bắc Quỳnh, Mỏ Mắm, Hang Hú; Chủ đề 4: Sắc hương vị (ẩm thực, mua sắm): Phố đi bộ Kỳ Lừa, phố ẩm thực Phú Lộc, chợ đêm Kỳ Lừa, chợ Đông Kinh với những tour trải nghiệm, ưu đãi hấp dẫn.

Không chỉ tái hiện không gian văn hóa bản sắc, Lễ hội Kỳ Hoa còn thu hút du khách bởi chuỗi hoạt động vui chơi, giải trí hiện đại. Vào buổi tối, không khí lễ hội trở nên sôi động với bữa tiệc âm nhạc đặc sắc được trình diễn bởi nhiều ca sĩ nổi tiếng, thư giãn xem phim ngoài trời, hoạt động cắm trại, đốt lửa trại... Bà Hoàng Thị Đức, đến từ huyện Văn Lãng hân hoan chia sẻ với các phóng viên: “Tôi xem bộ phim ngoài trời như thế này lại nhớ tới chiếu bóng của ngày xưa, nhưng hình ảnh và nội dung tốt hơn phim ngày xưa nhiều. Mọi

người ở đây cùng nhau xem phim, bàn luận, cảm thấy rất vui”.

“*Sắc thanh âm*” cũng là một trong những dấu ấn đặc sắc của lễ hội đem hội âm nhạc Music concert, giao lưu các câu lạc bộ văn nghệ tại khu vực sân khấu quy mô lớn. Ngay từ ngày đầu khai mạc, chương trình đã thu hút hàng nghìn du khách.

Vào thời điểm bắt đầu một ngày mới, du khách còn được tận hưởng cảm giác bình yên trong không gian trong lành, thơm mát của cỏ cây còn đọng sương mai của miền biên ải vào buổi sớm tại khu vực “*Sắc thiên nhiên*” với các hoạt động tập yoga đón bình minh, tập đánh golf, tái tạo năng lượng cho ngày mới năng động.

Hoạt động bay cùng khinh khí cầu ngắm nhìn toàn cảnh thành phố Lạng Sơn và núi rừng miền biên ải và trải nghiệm mê cung lớn nhất miền Đông Bắc ở khu vực “*Sắc tương lai*” cũng là điểm thu hút đông đảo du khách tham gia. Nhiều du khách xếp hàng chờ mua vé bay ngay từ khi hoạt động mới bắt đầu.

Năm sắc màu hội tụ như những cánh hoa tỏa ra nhiều hướng với nhiều hoạt động trải nghiệm đan xen, thú vị. Sau năm ngày diễn ra sôi động, Lễ Hội Kỳ Hoa đã chính thức khép lại nhưng dư âm, những ấn tượng tốt đẹp về một không gian văn hóa Xứ Lạng thu nhỏ với hành trình trải nghiệm kỳ thú vẫn còn đọng mãi, nhiều du khách hứa hẹn sẽ tiếp tục quay trở lại. Theo thống kê của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh chỉ tính trong bốn ngày nghỉ lễ (30/4 đến 3/5/2022), tổng lượng du khách đến Lạng Sơn đạt gần 80 ngàn lượt người, tăng 80% so với cùng kỳ năm 2021, tổng doanh thu từ các dịch vụ du lịch đạt trên 40 tỷ đồng. Những con số biết nói cho thấy dấu hiệu đáng mừng của phát triển du lịch sau hai năm chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19. Tiếp nối thành công của Lễ Hội Kỳ Hoa, hoạt động tuyến phố Kỳ Hoa tiếp tục được duy trì vào các ngày cuối tuần 07 và 08/5/2021 tại tuyến phố Kỳ Hoa - Mailand Hoàng Đồng. Ngày 6/5/2022 Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành công văn số 1916/VP-KGVX đồng ý chủ trương tiếp tục duy trì một số hoạt động lại Lễ hội Kỳ Hoa - Lạng Sơn năm 2022 và Đề án tổ chức phố Kỳ Hoa.

(Ảnh trong bài do tác giả bài viết cung cấp)

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 343-05/2022

Hạnh phúc quay về

Truyện ngắn của PHẠM CHIẾN



Minh họa: VÂN AN

Tin Sơn ngoại tình lan nhanh còn hơn cả dịch covid. Lũ bạn của Hằng - vợ Sơn - lại có dịp buôn dưa lê trên điện thoại. Thôi thì bàn ra tán vào đủ thứ chuyện, bông đùa thỏa thích, còn tin thì chẳng mấy ai tin. Ngay cả Hằng cũng lấy đó làm thú vị, cười rất duyên và tuyên bố xanh rờn:

- Ôi chao! Ai mà rước được lão ấy mình cho luôn, còn khuyến mại thêm một cặp bánh sinh nhật lớn nhất để làm quà tặng nữa.

Chẳng là Hằng kinh doanh cửa hàng bánh ga tô và quà sinh nhật. Chỉ duy nhất có Loan bán tin bán nghi, bởi cô đã từng

nếm trải vị chua chát đắng cay của sự phản bội từ người chồng cô hết lòng yêu thương. Cũng chỉ vì Loan quá tin tưởng chồng, để ngoài tai những lời đồn đại. Từ bài học đó Loan luôn nghĩ cái gì cũng có thể xảy ra, cứ đề phòng là tốt hơn cả, chứ để sự việc quá mù sương mưa, lúc đó sẽ trở thành giông bão thì tan nát hết... Nghĩ vậy Loan nói với Hằng:

- Theo tao mà đừng có lạc quan tếu, chớ có dẫm lên vết xe đổ của tao đấy, kéo rồi hồi không kịp!

- Đấy chỉ là tin đồn làm sao tin được. Ai chứ Sơn cho gã ăn kẹo cũng không dám.

Tao nói có cơ sở hẳn hoi. Này né Hằng của chúng mình xinh đẹp, đẹp đến mê hồn, vừa giỏi giang lại khéo léo, hỏi kiếm đâu ra. Ở cái tuổi ngoài băm rồi mà Hằng vẫn trẻ trung như gái đôi mươi ấy! Chẳng nói đâu xa ngay đến bọn mình là đàn bà nhìn còn mê mẩn, ghen tị nữa là... Vậy thì có gì gã ấy phải mất công đi tìm bồ nhí ở đâu kia chứ. - Dừng một lát, Nga hít thở một hơi dài rồi chậm rãi nói như để khẳng định - Mà mày không nhớ sao, hồi học cấp ba mọi người đã đặt cho gã cái tên "Sơn đầu đất" vì hẳn hiền lành, thật thà, nhút nhát, lại ít nói. Còn bây giờ thì sao nhỉ? Một sỹ quan quân đội, tác phong đĩnh đạc, ăn nói chừng mực, đứng đắn. Cứ xem cách cư xử của hắn với chúng mình cũng đủ biết hắn làm gì có chuyện nhăng nhít vớ vẩn kia chứ.

Bẵng đi hai tuần Hằng đến nhà Nga với dáng vẻ rầu rĩ, đôi mắt ngấn lệ:

- Lão Thành nhà mày có nhà không?

- Quan tâm đến lão làm gì? Vừa đi trả hàng ở cửa khẩu về có người gọi là đi rồi. Có chuyện gì nói tao nghe?

- Nga ơi! Sơn có bồ thật đấy! Đã ba năm rồi, kể từ ngày Sơn chuyển lên công tác ở huyện biên giới.

- Thật không? Hay mày chỉ nghe tin đồn thôi.

- Thật đấy! Sơn cặp với chị hơn hẳn những mười tuổi tên Hương, chồng là bộ đội mất sớm mới ở tuổi bốn mươi...

*

Hương đang có một gia đình thật êm ấm, hạnh phúc, với một người chồng mẫu mực, tốt bụng và một cô con gái xinh đẹp ngoan hiền, bỗng chốc trở nên trống vắng bởi sự ra đi đột ngột của người chồng. Mất mát thương đau ấy hỏi ai mà không xót xa, buồn rầu.

Hương có một người cháu họ là bộ đội trong một lần về phép có ghé thăm. Thấy hoàn cảnh của Hương bèn động viên cô đi bước nữa, bởi cô tuổi trẻ mới qua, mà già thì chưa tới, nhà cửa rộng rãi, khang trang, lại có cửa ăn của để, nhà chỉ có hai mẹ con đều là đàn bà thì quả thật là trống vắng. Có

thêm một người đàn ông dù sao cũng ấm áp hơn, yên lòng hơn. Nghĩ vậy cậu ta mạnh dạn cất lời:

- Cô! Chú mất lâu rồi, cô cứ định ở vậy thế này mãi sao?

- Vậy cháu bảo phải làm sao bây giờ?

- Cháu nghĩ điều đó cô rõ hơn cháu nhiều chứ.

- Cô nghĩ rồi, nay mai con Hạnh đi lấy chồng, trống vắng lại càng trống vắng, mà đi bước nữa thì khó quá.

- Khó là sao hả cô? - Cậu ta nhanh nhẩu hỏi lại.

- Cháu không biết sao? Tục lệ ở quê mình còn nặng nề lắm. Chú mất, chú không có con trai nên phải lấy thằng con của người em ruột chống gậy, bây giờ cô mà đi lấy chồng là họ hàng nhà chồng lại đòi chia nhà cửa cho thằng con của người em trai, phức tạp lắm...

Nghe vậy thằng cháu thở dài:

- Bây giờ là lúc nào, thời @ rồi, sao vẫn còn cái hủ tục kỳ quái vậy? Không đi lấy chồng thì thôi, kiếm một người bạn chuyện trò cho vui cô ạ! Lúc trái gió trở trời, có một người bạn tâm tình cũng tốt, việc này cô cứ để cháu lo.

Bẵng đi một thời gian, một hôm Hương đang làm việc ở cơ quan thì có cuộc điện thoại. Số lạ, một giọng đàn ông còn khá trẻ vang lên. Người ấy giới thiệu là Sơn, cùng đơn vị với cháu của Hương. Nghe đến đây cô biết ngay cái thằng cháu phải gió kia, cứ nghĩ nó tếu táo cho vui, ai ngờ nó làm thật... Cũng từ sau lần đó Sơn thường xuyên điện thoại cho cô. Thứ âm thanh nhỏ nhẹ, cùng với chất giọng truyền cảm của cô, những câu chuyện không đầu không cuối khiến Sơn thấy thú vị và liên tục hắn gọi điện cho cô, ngay cả trong giờ làm việc. Mấy em gái cùng phòng đã phải thốt lên:

- Chúng mày xem, bọn mình tuổi chưa đến băm mà chẳng có ma nào điện thoại tán tỉnh cả, đúng là vô duyên, chẳng bù cho chị gái của chúng mình, con sắp đi lấy chồng rồi mà người ta cứ điện gọi tới tấp.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 343-05/2022

Nói rồi mấy em liếc nhìn nhau, rồi nhìn Hương, cười khúc khích. Những lúc như vậy Hương cũng thấy vui vui. Sau những lần liên lạc qua điện thoại hàng giờ không biết chán, Sơn hẹn lên thăm cô. Sơn hào hứng thuê taxi vượt hàng trăm cây số để lên chỗ cô làm việc vào một tối thứ Bảy. Đêm đó trời trở rét, gió mùa Đông Bắc về từ chập tối, cái lạnh như thấm vào da thịt. Khu nhà tập thể của cơ quan đêm nay vắng teo chỉ có mấy người ở lại trực mà thôi. Những bản nhạc của Trịnh Công Sơn luyến láy, Hương đang lấy than bỏ thêm vào lò sưởi thì Sơn đến. Sau mấy câu chào hỏi, Sơn sà ngay vào ngồi bên lò sưởi. Sơn mặc một bộ quân phục bằng dạ của sỹ quan, chân đi giày cao cổ, đầu không mũ, người dong dong cao, hơi gầy, đôi mắt dài, ẩn dưới hai hàng lông mày đen rậm. Sơn tự nhiên như quen biết cô từ lâu rồi.

Đêm đó hai người nói chuyện cùng nhau, thôi thì đủ thứ chuyện, trên trời, dưới biển, chuyện Đông Tây, kim cổ, rồi đến chuyện gia đình... Mãi đến gần sáng Sơn mới trở về đơn vị. Cũng từ sau bữa đó, Sơn liên tục gọi điện và nhắn tin cho cô, xem ra đã mê cô thật rồi. Nhân lúc một bộ phận của đơn vị làm kinh tế ở biên giới còn thiếu cán bộ, thế là Sơn tính ngay đến việc tình nguyện xin chuyển lên công tác. Có ai mà biết được cái ý đồ trời đánh của hắn kia chứ. Đang công tác ở gần vợ con người ta mong chẳng được, lại dở chứng xin lên biên giới thì ra Sơn đã phải lòng người đàn bà góa ấy thật rồi. Sơn xin chuyển lên gần Hương để thực hiện ý đồ đánh chiếm thêm "cứ điểm", hắn tự tin sẽ chiến thắng và trên ngực hắn sẽ đổ rọc cái gọi là huân chương tình ái. Nhưng Sơn có biết đâu, hắn đang tự đâm đầu vào cái vòng xoáy tình trường nghiệt ngã, như lỗ hồng không đáy kia chứ và rồi cái kết cục gì đến tất sẽ đến.

Đã nhiều đêm Hương không ngủ được. Cô cố xâu chuỗi lại những chuyện xảy ra trong thời gian qua. Ngày đầu Sơn đến với cô, hắn nói bằng tuổi cô. Mà cũng đúng, nhìn hắn già thật, tóc thì điểm bạc, đầu hói, râu ria mọc hoang dại như con ngựa bất

kham, chỉ riêng nghe giọng nói thì còn trẻ. Hắn bảo chưa vợ, có một mối tình, nhưng người ta chê bộ đội nay đây mai đó và rồi chia tay đã khá lâu. Hỏi hắn sao lại tìm đến với cô bởi cô tuổi đã cao, hắn sẽ thiệt thòi vì không còn cơ hội để làm cha. Hắn trả lời không cần, chỉ cần hai người thương yêu nhau là đủ. Người ta bảo con cái là thứ tài sản vô giá, là báu vật của đời người mà hắn lại không cần, thật không hiểu hắn nghĩ gì. Phải chăng hắn chỉ cần có chỗ giải quyết nhu cầu mà thôi. Đến khi qua lại rồi cô mới biết hắn còn kém cô những hơn mười tuổi, hóa ra hắn là kẻ luôn thích tìm cái mới. Hắn như con thú hoang lạc đường trên sa mạc, đói cơm, khát nước, tìm đến với cô để thỏa mãn nỗi khát khao dục vọng. Còn cô trong cảnh cô đơn, lẻ loi, trống vắng thì đây, đã có bờ vai của con thú hoang lạc đường đang chờ cô. Hắn cho cô một bờ vai, mà hắn còn phải gánh người vợ trẻ và hai đứa con thơ. Ba năm qua mối tình vụng trộm tồn tại dưới sự che đậy tài hoa, ngoạn mục của hắn. Hằng tuần cứ vào chiều tối thứ Sáu là hắn về với cô. Thật thương cho vợ hắn, cứ nghĩ chồng công tác bận rộn, mệt mỏi, cô vợ thương chồng, lại tìm mua đủ thứ sâm nhung bồi bổ cho... Thế đấy! Hắn đến với Hương chỉ là để tìm sự thú vui hoan lạc như kẻ qua đường. Hắn nghĩ chẳng còn bao lâu nữa là nghỉ hưu, lúc đó hắn làm gì còn có cơ hội đi lại với cô, chia tay thật quá dễ dàng. Còn cô lúc đầu cũng chỉ nghĩ là có người bầu bạn, chia sẻ cùng nhau những niềm vui, nỗi buồn khi trống vắng. Lâu rồi cô lại thấy sợ một khi thiếu hắn, lúc đó sẽ ra sao? Với ý nghĩ đó cô sợ hắn no sôi, chán chê rồi tìm đường tẩu thoát, cô quyết định quay một video của hai người làm kỷ niệm...

*

Nghe Hằng kể một hồi, Nga hỏi lại:

- Ai nói với mày điều đó?

- Lúc đầu tao đâu có tin, mãi sau tao mới tin, vì gần đây cuộc tình tay ba ấy đã xảy ra xung đột. Thật trớ trêu, trong khi chưa dứt áo được Sơn nhà tao, thì trong một chuyến đi Hà Nội ăn cưới, Hương gặp một người đàn ông đã ly hôn với vợ từ lâu

và đang sống một mình, người cùng quê. Thế là họ qua lại thân thiết với nhau. Sơn nhà tao ghen lòng ghen lộn, gọi điện cho bồ mới của Hương nói năng bất nhã, chửi bới tục tĩu, lại còn dọa cho ăn bọc phá. Anh kia chẳng những không sợ, mà còn ghi âm lại những cuộc điện thoại và cả những lời đe dọa của Sơn. Cho đến khi Sơn chửi bới, đe dọa nhiều quá người này chuyển tất cả tin nhắn và file ghi âm cho tao. Trời ơi! Trước mặt bàn dân thiên hạ sao mà Sơn đạo mạo, nói năng đằm đằm thế. Vậy mà sa vào tình ái khiến người ta mất hết cả nhân cách. Sự lừa dối, che đậy mới ngoạn mục quá! Nếu như không có chuyện này làm sao tao biết được bản chất thật sự của người đầu ấp tay gối với mình. Mà bảo bây giờ tao phải làm sao? Sao tao còn có thể sống chung với người chồng lừa dối sự thủy chung của vợ. Sơn thích thế thì tao cho hắn đi luôn. Đơn ly hôn đây, ngày mai mày cùng tao ra tòa để nộp, chứ tao không thể sống thế này được.

Nga cầm tờ đơn ly hôn của Hằng đã ký, sau một lát trầm tư rồi cô thông thả:

- Theo tao thì mày hãy bình tĩnh, suy xét cho thấu đáo. Bỏ thì không khó, có điều tao nghĩ chỉ có hai vợ chồng với nhau thôi thì quá dễ, đằng này còn con cái, chúng còn nhỏ, hai bên gia đình bố mẹ, bạn bè và bao mối quan hệ khác nữa, dứt bỏ đâu có dễ. Dứt bỏ để thỏa mãn lòng thù hận hay cơn ghen đàn bà. Nhưng sau đó thì sao? Sung sướng đâu chẳng thấy, chỉ thấy mua dây cột mình thêm chặt mà thôi. Khổ đau, buồn chán còn hơn trước gấp bội. Mấy ai có diễm phúc đi bước nữa được suôn sẻ, hạnh phúc đâu. Bởi vậy theo tao đằng nào chuyện cũng rồi, cứ đợi Sơn về hai vợ chồng nói chuyện thẳng thắn xem ý hắn thế nào rồi quyết định cũng chưa muộn.

Chủ nhật Sơn về, Hằng không nói năng gì, cô giấu nỗi đau trong lòng. Cơm tối xong, cô bảo hai đứa con trông cửa hàng để bố mẹ vào trong ông bà nội, rồi bảo Sơn lấy xe máy chở cô đi. Sơn lưỡng lự:

- Thôi để chủ nhật sau đi, hôm nay anh thấy mệt.

Thấy mệt, nghe thấy hai ấy, Hằng nổi cơn tam bành:

- Anh mệt vì trước khi về với vợ con, anh đã phải vất vả ngủ lại hai đêm để phục vụ cô bồ già gần bằng tuổi mẹ anh chứ gì? Uống công tôi cứ tưởng anh công tác bận bịu, vất vả nên đã ra sức tầm bổ cho anh, để anh lấy sức vui vẻ cùng cô bồ già của anh phải không? Anh đi cùng tôi ngay, vào để tôi nói với ông bà từ nay tôi và anh sẽ không còn tình nghĩa gì nữa.

Sơn nghe mà chột dạ, mặt biến sắc, song vẫn cố ra vẻ bình tĩnh hỏi lại:

- Ai nói với em như vậy?

Hằng không còn giữ được bình tĩnh, sự dịu dàng, nhỏ nhẹ của cô lúc này đã biến mất, thay vào đó là những lời ghen tuông, nhiếc móc, những hờn tủi, chì chiết, đay nghiến:

- Anh còn hỏi ai nói với tôi điều đó sao? Đây! Cái điện thoại này nói đây! Lời của kẻ đa tình đe dọa, chửi bới tình địch và cả những dòng tin nhắn không âm sắc của anh gửi cho người ta nữa, anh có xem và nghe lại không?

Nghe vợ nói vậy mặt Sơn đỏ ửng ra. Lúc này Sơn mới quỳ xuống xin lỗi Hằng và khẩn khoản xin cô muốn làm gì cũng được, hắn chấp nhận hết, chỉ xin cô không nói điều đó với bố mẹ, vì ông bà tuổi đã cao nghe được tin này làm sao chịu nổi. Sơn hứa rồi thề thốt, từ nay sẽ đoạn tuyệt với Hương, với tất cả những làm lỗi mà hắn đã gây ra và lần này lên đơn vị sẽ xin nghỉ hưu sớm để về trông nom giúp đỡ hai mẹ con. Hằng chẳng thèm để ý đến những lời nói của chồng. Cô lấy túi xách bỏ vào cốp xe rồi phi ra khỏi nhà. Hằng đi rồi, Sơn vò đầu bứt tai, khuôn mặt méo xệch, thất thần. Lát sau, Sơn nổ máy xe ô tô vào nhà bố mẹ để tìm Hằng. Không thấy Hằng ở đó, Sơn lại càng lo hơn. Quay trở ra, Sơn phóng xe như điên dại, khi qua ngã ba thấy bóng một người đi xe máy băng qua đường, Sơn hoảng hốt đánh lái, chiếc xe đâm vào góc cây bên đường. Sơn đập đầu vào cửa kính

máu me bê bết, bất tỉnh và được những người đi đường đưa vào bệnh viện.

Sáng hôm sau, Hằng còn đang mê man trong giấc ngủ, vì đêm qua thức khuya nói chuyện cùng Nga. Nằm bên Nga mà hình ảnh chồng cặp bồ cứ luẩn quẩn trong đầu khiến cô không sao ngủ nổi. Nga nhận được điện thoại của Loan báo tin vội lay gọi:

- Dậy đi Hằng! Có chuyện rồi - Giọng Nga hốt hải - Sơn nhà mày bị tai nạn!

- Tai nạn gì cơ? - Hằng choàng tỉnh.

- Đêm qua Sơn lái xe đâm vào gốc cây, hiện đang nằm ở bệnh viện đa khoa.

Hằng vẫn còn đang bực tức:

- Cho đáng đời quân bội bạc...

Nói vậy song nhìn Hằng vẫn thấy sự lo lắng, sốt ruột hiện trên khuôn mặt nhợt nhạt. Nga lại giục:

- Nào rửa mặt đi rồi vào bệnh viện xem sao? Nhanh lên!

- Tao không đi đâu!

- Không được. Dù nóng giận đến đâu thì cũng phải dẹp. Vợ chồng không còn cái tình thì vẫn còn cái nghĩa chứ. Nghe tao đi, nhanh lên. Minh cứ phải cư xử cho đàng hoàng, mà danh nghĩa mày và Sơn đã ly hôn đâu. Kể cả ly hôn rồi thì vẫn phải xử sự sao cho đúng đạo chứ.

Nghe Nga nói vậy Hằng mới chịu lên xe.

Đến bệnh viện hai đứa con Hằng nước mắt lưng tròng, lao ra ôm lấy mẹ:

- Bố bị thương nặng lắm, hiện vẫn hôn mê chưa tỉnh.

Hằng không nói gì chỉ xoa đầu hai con rồi kéo ghế ngồi xuống cạnh đầu giường Sơn, cô nhìn chồng nửa thương xót, nửa giận dữ, sự giằng xé trong cô như hai kẻ thù đang đấu tranh miệt mài chưa phân thắng bại. Lát sau cô hỏi con trai:

- Ông bà nội biết chuyện bố con bị tai nạn chưa?

- Chưa ạ!

- Vậy cũng tốt, các con không được báo cho ông bà nghe chưa, kéo ông bà lại lo.

- Vậy bây giờ phải làm sao hả mẹ? - Con gái hỏi lại.

- Các con cứ yên tâm, có mẹ đây rồi. Không sao đâu, để mẹ đi gặp bác sĩ.

Nói vậy nhưng trong thâm tâm cô vẫn thấy bất an.

Ba ngày trôi qua Sơn vẫn chưa tỉnh, sang đến cuối ngày thứ tư Sơn mới tỉnh và ngồi dậy được.

Đang ngỡ ngác đảo mắt nhìn xem có thấy vợ con không thì vừa lúc bắt gặp ánh nhìn của vợ và hai đứa con, Sơn vội khép mắt lại rồi nằm xuống.

Nằm ở bệnh viện thêm một tuần nữa thì Sơn được ra viện. Thời gian ở viện, Sơn mới có dịp nhìn nhận lại sự việc, thấy vô cùng hối hận và xấu hổ vì có lỗi với vợ con. Sơn muốn gặp Hằng nhưng cô đã về bên ngoại. Sơn lo lắng không biết liệu vợ có tha thứ cho mình không? Và cả các con nữa. Biết chuyện bố ngoại tình, khiến mẹ đau khổ nên chúng cũng chẳng còn mặn mà với bố như trước kia. Hấn, chính hấn đã biến cái gia đình đầm ấm, tràn đầy những nụ cười hạnh phúc thành địa ngục. Giờ đây, phải làm sao để níu kéo, hạnh phúc, vun vén tổ ấm của mình?

*

Nga đang nấu cơm thì có điện thoại của Hằng thông báo Sơn đã làm đơn xin nghỉ hưu sớm và đang chờ làm thủ tục. Chỉ nghe giọng của Hằng qua điện thoại Nga hiểu bạn mình đã có phần nào nguôi ngoai. Cũng như Loan trước đây vậy, sau những gì giận dữ của cơn ghen đàn bà qua đi, thì họ lại sẵn sàng mở lòng, bỏ qua cho lỗi lầm của chồng khi các anh biết hối cải, trân trọng hạnh phúc hiện tại và khát khao về tổ ấm của mình. Hạnh phúc gia đình là điều vô giá mà vợ chồng, con cái đều phải gìn giữ vun đắp, khi gặp sóng to gió lớn trong cuộc đời hãy tìm hiểu nguyên nhân và cùng nhau khắc phục để chèo lái con thuyền tình yêu đến với bến bờ hạnh phúc.

Nà lan nơi bến vắng

Truyện ngắn của LÊ THÚY HẠNH

Nhận được cuộc điện thoại mời về dự họp lớp cấp ba của Trường Ban liên lạc là cô bạn thân học cùng từ hồi mẫu giáo, bà Lan thấy bồi hồi, nôn nao khó tả. Nhanh thật đấy, mới ngày nào gia đình bà chuyển từ khu ngoại ô thành phố ở tận dưới miền xuôi lên vùng đất biên cương này sinh sống thế mà giờ đã mấy chục năm rồi. Cuộc sống mưu sinh bận rộn khiến bà chưa có dịp quay trở về nơi in dấu tuổi thơ lấy một lần, mặc dù giờ đây đường sá, xe cộ đi lại cũng thuận lợi. Cô bạn bảo: “Cố gắng thu xếp về nhé Lan ơi. Lớp mình hẹn nhau tập trung vào lúc chín giờ sáng ở cái xà lan ven bãi sông chỗ ngày xưa mẹ Lan làm việc đó. Cái xà lan cũ bây giờ được sửa sang thành quán cafe ấn tượng lắm...”. Lời của cô bạn khiến ký ức xa xưa bỗng ùa về trước mắt bà Lan như một cuốn phim quay chậm...

*

Gió ngoài sông thổi vào bờ đê lồng lộng. Chiều nay được nghỉ học, Lan lôi chiếc xe đạp cũ ra men theo bờ đê hì hục đạp xe dưới cái nắng chói chang để đến chỗ mẹ làm việc. Lan thích được tha thân



Minh họa: CAO THANH SƠN

chơi chỗ mẹ làm việc, đó là ca bin một chiếc xà lan hồng ngay bên bờ sông.

Thật ra trước kia phòng làm việc của mẹ Lan ở bên kia bờ đê, ngay cùng khu công xưởng của nhà máy nhưng sau do thiếu diện tích mở phân xưởng mới nên Ban Lãnh đạo quyết định tận dụng chiếc xà lan hồng của nhà máy sắp xếp cho mẹ nó ra làm việc ở đây. Bố Lan đi xuất khẩu lao động từ mấy năm trước, nhà chỉ còn có hai mẹ con nên nhà máy ưu tiên sắp xếp cho mẹ nó làm văn thư để có thời gian chăm lo cho gia đình. Thỉnh thoảng được nghỉ học, Lan được mẹ chở trên chiếc xe đạp Thống Nhất màu xanh ra chỗ mẹ làm. Lần nào mẹ cũng cẩn thận đội cho Lan chiếc mũ lá rộng vành, mẹ còn cất vào cái làn nhựa đỏ lúc là túi bánh quy nhỏ lúc là hộp sữa để nhớ nó đói thì có cái bỏ vào bụng ngay. Con đường từ khu tập thể đến chỗ mẹ làm chỉ khoảng hai cây số dọc theo bờ đê ven sông mà với Lan con đường ấy mới đẹp làm sao. Nó thích nhất là được ngồi sau xe mẹ, gió lùa mát rượi, bên này là cây cối, ruộng vườn, nhà cửa, bên kia là dòng sông cứ thế lùi lại sau lưng. Lan thủ thỉ:

- Mẹ ơi! Khi nào con biết đi xe đạp mẹ cho con tự đạp xe ra chỗ mẹ làm nhé!

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 343-05/2022

Mẹ nó bật cười:

- Con chịu khó ăn nhiều vào, chân dài ra mới đạp được xe đẩy con gái ơi!

Thế mà giờ Lan đã biết đi xe rồi. Nó được mẹ cho dùng chiếc xe đạp cũ của bố. Thỉnh thoảng mẹ Lan lại kèm nó đi vòng quanh khu tập thể. Hôm nào đẹp trời mẹ kèm nó đi xa hơn. Đoạn đường xa nhất mà Lan tự đi bằng xe đạp chính là đoạn đường từ nhà đến phòng làm việc của mẹ.

Lại nói về phòng làm việc ở trên ca bin xà lan của mẹ, khoang ca bin chỉ rộng vài mét vuông, xung quanh là cửa kính. Muốn lên được ca bin thì phải bước qua mấy cái bậc sắt. Mới đầu Lan sợ bị tụt chân xuống nên mẹ toàn phải bế lên. Giờ thì nó tự trèo lên nhao nhao rồi. Ca bin được sửa chữa lại vừa đủ kê một chiếc bàn, một chiếc ghế gỗ nhỏ xinh cùng một tủ gỗ cũng be bé để đựng tài liệu. Riêng cái vòng tay lái thì vẫn để nguyên chỗ cũ. Mỗi lần đến chỗ mẹ làm, Lan thích nhất là được trèo lên xoay đi xoay lại cái vòng tay lái không biết chán, chỉ khi nào mỏi tay mới chịu thôi. Mẹ bảo những lúc ấy trông nó chẳng giống con gái tẹo nào. Lan cười toe toét bảo nó đang luyện võ để có thể bảo vệ mẹ nếu chẳng may mẹ bị ai đó bắt nạt.

Còn khoảng ba trăm mét nữa là đến chỗ mẹ làm việc, Lan nhấn bàn đạp mạnh hơn chút nữa. Nó tưởng tượng cảnh mẹ cần mẫn ngồi ở bàn để vào sổ công văn còn nó thì lại luyện võ ở cái vòng tay lái. Khi nào nó mỏi, mẹ sẽ rót cho nó một cốc nước mát lạnh và bắt ngồi yên để đợi mẹ. Thế nào mẹ cũng lấy vài tờ báo Thiếu niên Tiền phong ra và bắt nó ngồi đọc. Rồi sau khi xem mấy cái hình in màu chán chê Lan lại lén trốn mẹ trèo ra phía sau ca bin, kiếm một chỗ thật râm trên boong và ngồi ngắm cảnh xung quanh. Những lúc ấy nó thích nửa nằm nửa ngồi ngắm những đám mây trắng lững lờ trôi trên bầu trời xanh thẳm. Lan thường tưởng tượng ra đủ thứ thú vị từ những đám mây ấy. Ngắm mây chán nó lại quay ra ngắm dòng sông. Nước sông lấp lánh dưới ánh mặt trời nhưng đôi lúc hơi chói khiến nó phải nheo mắt lại. Hàng tre già rì rào trong gió thỉnh thoảng lại trút những chiếc lá vàng xuống mặt sông. Vài chiếc lá lại tinh nghịch theo gió bay tít lên cao. Đã có lúc Lan từng ước những chiếc lá vàng kia là máy bay chở nó sang nước ngoài thăm bố một chuyến.

Chắc là lúc ấy bố sẽ vui lắm. Nó sẽ ôm bố thật chặt cho đỡ nhớ rồi nhõm nhõm đòi bố đưa đi ăn kem. Nghĩ đến đấy, Lan bật cười thành tiếng và nó chỉ chịu rời khỏi boong xà lan khi nghe thấy tiếng mẹ gọi tìm.

Lan dựng chiếc xe đạp vào cạnh thân chiếc xà lan rồi cẩn thận lấy cái khóa dây ra khóa xe lại. Nó đeo chìa khóa vào cổ rồi nhảy chân sáo lên ca bin tìm mẹ. Nhưng đến cửa ca bin, nó đứng khựng lại ngỡ ngác. Cánh cửa khóa trái. Mẹ đi đâu nhỉ? Rõ ràng trưa nay lúc ăn cơm mẹ còn bảo chiều nay cuối tuần, mẹ chắc sẽ về muộn mà. Lan ngẫm nghĩ một hồi rồi đoán là mẹ có việc nên ra nhà máy. Thôi đành đợi mẹ quay về vậy. Lan đứng ở bậc xà lan và tần ngần nhìn ra sông. Mùa này nước cạn. Bãi cát ven sông dường như trải dài hơn. Bình thường nước sông cách cái xà lan một quãng ngắn, giờ chắc cách xa phải đến gần ba trăm mét. Lan lưỡng lự một hồi rồi quyết định men theo bãi cát ra bờ sông chơi. Mọi lần nó chỉ được ngắm dòng sông từ xa vì mẹ dặn không được ra sông chơi một mình. Nó vâng dạ nhưng luôn mơ ước có một ngày được lội đôi chân trần xuống dòng nước sông mát rượi kia và ngắm tận mắt những chiếc thuyền lá tre xem chúng trôi đi muôn phương theo dòng nước.

Quay trở lại cát đôi dép nhựa lên boong xà lan, Lan hớn hờ đi bộ xuyên qua bãi ngô ra mé bờ sông. Ui cha, giẫm chân lên bãi cát mịn ven sông mới thích làm sao. Gió lồng lộng thổi tung mái tóc cắt kiểu búp bê của nó. Ban đầu Lan còn đi bộ, sau nó ra sức chạy thi với gió. Còn một quãng ngắn nữa là đến bờ sông rồi, Lan háo hức muốn được thỏa ước mong bấy lâu của mình nên nó vừa chạy vừa cười vang. Gió đưa tiếng cười giòn tan của nó bay xa. Giờ này ngoài bãi sông không có ai cả nhưng Lan cũng chẳng thấy sợ. Chẳng mấy chốc nó đã ra đến sát mé sông. Lan bỗng đứng khựng lại.

Ngay trên phiến đá sát bên bờ sông có hai người đang ngồi quay lưng lại. Đó là một người đàn ông trông cao to, mặc áo sơ mi kẻ và một người phụ nữ dáng người nhỏ nhắn mặc áo hồng đang ngả đầu vào vai người đàn ông kia trông thật tình tứ. Có vẻ như họ đang say sưa trò chuyện nên không để ý đến tiếng động xung quanh. Bỗng người đàn ông quay sang đặt lên trán người phụ nữ một nụ hôn.

Người phụ nữ bật cười khúc khích. Lan giật mình khi nghe thấy tiếng cười ấy. Rồi chẳng hiểu sao nó lại ngồi thụp xuống, nấp sau bụi cây dại. Tim nó đập thình thịch. Lan lấy tay đặt lên ngực mà không nhận ra bàn tay nó đã ướt sũng mồ hôi từ lúc nào. Nó vênh tai lên nghe ngóng.

- Em này! Mấy hôm nữa đến sinh nhật em rồi. Em muốn anh tặng quà gì cho em đây?

Giọng nói kia nghe cũng quen quen. Minh đã từng nghe thấy giọng nói này ở đâu rồi nhỉ? Cái Lan căng cả óc mà mãi không nghĩ ra.

- Tùy anh thôi ạ! Em thì đơn giản mà.

- Ôi! Sao lại đơn giản thế được. Hôm ấy là ngày vui của em mà. Anh sẽ tặng em một món quà thật đặc biệt. Em chờ nhé!

Người phụ nữ vòng tay qua lưng người đàn ông. Họ chụm đầu vào nhau như quen hết cả trời đất. Lan bỗng thấy mắt mờ dần. Nó cúi thủi quay về xà lan.

Khoảng hơn một tiếng sau mẹ mới về đến nơi. Thấy nó ngồi ở bậc cầu thang mẹ thoáng giật mình:

- Con gái đến lúc nào đấy? Con chờ mẹ lâu chưa?

- Mẹ đi đâu lâu thế ạ? Con đến từ nãy rồi.

- Ừ! Chiều nay mẹ phải ra ngoài nhà máy để họp. Con khát nước không? Đợi mẹ lấy nước cho con nhé!

Mẹ cởi cái áo chống nắng màu ghi nhạt ra treo lên móc rồi rót cho nó một cốc nước. Lan nhìn chăm chăm từng động tác của mẹ. Mẹ bật cười, cốc nhẹ vào đầu nó:

- Công chúa của mẹ hôm nay sao lạ thế?

Lan chưa kịp trả lời thì mẹ nó đã quay ra bàn lấy sổ ngồi làm việc.

Lan trèo lên chỗ tay lái trên ca bin, mẹ nó tưởng nó lại nghịch ngợm như mọi lần nên cứ cấm cúi làm việc. Lan xoay người ngồi yên ngắm mẹ.

Ai gặp mẹ Lan cũng khen mẹ nó đẹp. Mắt mẹ long lanh, hai má hồng hồng. Mái tóc mẹ đen óng ả dài đến tận thắt lưng. Mẹ Lan không uốn tóc vì bố nó bảo thích mẹ nó để tóc dài. Đôi khi Lan cố tưởng tượng xem khuôn mặt mẹ khi làm tóc xoắn trông như thế nào nhưng rồi nó chịu không thể hình dung ra vì nó đã quá quen với mái tóc dài của mẹ.

Một tia nắng nhỏ chiếu xuyên qua cửa kính ca bin xà lan và đậu trên mái tóc mẹ nó. Chỗ tóc bắt nắng trở nên óng ánh lạ thường. Mẹ Lan vẫn say sưa ghi ghi chép chép gì đó vào quyển sổ nhỏ bìa đen để trên bàn. Thỉnh thoảng mẹ lại đứng lên với tay về phía cái tủ gỗ để lấy giấy tờ, tài liệu. Những lúc ấy cái eo thon gọn, trắng nõn của mẹ lại lộ ra dưới tà áo hồng hồng. Không hiểu sao lúc ấy Lan lại nghĩ đến bố nó. Bố nó đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài đến giờ đã ba năm rồi. Ngày chia tay ở sân bay, bố dặn hai mẹ con cố gắng chờ nhé, bố nó đi năm năm rồi sẽ về. Từ đó, Lan cứ đếm từng năm một. Lâu lâu nó lại hỏi mẹ rằng bố sắp về chưa. Dạo đầu mỗi lần nghe Lan hỏi thế mẹ lại rưng rưng nước mắt rồi ôm nó vào lòng. Nó nghe thấy trái tim mẹ đập thốn thức. Nhưng dạo gần đây mỗi lần lặp lại câu hỏi ấy, mẹ vẫn ôm nó vào lòng nhưng không còn thấy mắt mẹ rưng rưng và trái tim mẹ không còn đập thốn thức như trước nữa.

Chiều muộn, mẹ thu xếp sổ sách rồi hai mẹ con đạp xe ra về. Nắng đã tắt, dọc bờ đê mấy đứa trẻ đã mang điều ra thả. Cánh điều no gió vi vu bay lượn trên bầu trời cao. Lũ trẻ chạy chân trần trên bãi cỏ xanh mướt, tiếng hò hét của chúng theo gió lan xa. Lan muốn dừng xe lại để xem lũ trẻ thả điều nhưng mẹ gọi bảo về nhanh mẹ nó còn nấu cơm, hôm nay mẹ nó hơi mệt. Dù tiếc rẻ nhưng Lan cũng đành phải theo mẹ về.

Cơm nước xong Lan theo lũ bạn ra bãi bóng đầu khu tập thể chơi trốn tìm. Mải chơi nên mãi muộn nó mới về. Vừa về đến đầu ngõ nó thoáng thấy có bóng một người đàn ông từ trong nhà nó bước ra. Mẹ bước theo sau cười cười, nói nói trông có vẻ vui lắm.

Tháng sau mẹ Lan được bố trí nơi làm việc mới. Đó là một căn phòng nhỏ ngay sát phòng của Giám đốc nhà máy, để thuận tiện cho công việc, có gì còn hỗ trợ cho Ban Giám đốc. Từ ngày mẹ chuyển phòng làm việc, Lan cũng không được tùy tiện đến chỗ mẹ làm nữa. Có những buổi chiều ở nhà một mình buồn quá, nó lại lấy xe đạp ra miệt mài đạp đến nơi xà lan neo đậu rồi ngẩn ngơ đứng ngắm chiếc xà lan đang lè bóng giữa nắng chiều. Nó leo lên chỗ cánh cửa ca bin khóa im im rồi ghé mắt nhìn vào trong. Nó thèm được ngồi trong khoang ca bin nghịch cái vòng bánh lái như trước kia. Đứng mãi mỗi chân

Lan trèo lên boong tìm đến chỗ ngồi quen thuộc và ngồi bệt xuống. Có điều những lúc ấy nó không muốn ngắm trời, ngắm mây gì cả. Nó nhớ lại quãng thời gian tươi đẹp của hai mẹ con cách đây không lâu. Giờ thì mẹ có vẻ bận rộn lắm, mẹ mặc diện hơn, hay soi gương nên chẳng mấy khi có thời gian để nghe nó hỏi chuyện linh tinh nữa rồi. Đã vài ba lần Lan nghe thấy người quen trong nhà máy xì xào khi mẹ nó đi qua. Lọt vào tai nó nhiều nhất là từ “cặp”, từ “bồ”. Nó không hiểu những từ ấy có nghĩa là gì nhưng nó cũng lờ mờ đoán ra đó là những từ có nghĩa chẳng mấy hay ho. Rồi cái Lan bỗng thấy nhớ bố đến da diết. Tháng trước bố gửi thư về bảo có lẽ bố nó sẽ xin ở lại nước ngoài thêm một hoặc hai năm nữa để tranh thủ làm thêm rồi mới về. Lan thấy mẹ đọc thư của bố mà nét mặt thoáng chút dăm chiêu. Còn nó thì lại thấy buồn vì mãi không được gặp bố. Nó mong bố về để được bố đưa đi chơi và dạy bơi. Có lần bố hứa là sẽ dạy nó tập bơi mà. Rồi Lan thoáng nghĩ đến người đàn ông cao to đạo nọ. Một nỗi lo lắng mơ hồ dâng lên trong lòng. Ngồi nghĩ ngợi vẩn vơ chán chê, Lan lại leo xuống và đạp xe về.

Về đến nhà, Lan ngạc nhiên khi thấy mẹ đã về từ khi nào rồi. Mắt mẹ hoe đỏ.

Lan ngỡ ngàng:

- Sao hôm nay mẹ về sớm thế ạ? Mẹ bị ốm à?

Mẹ ôm nó vào lòng:

- Mẹ hơi nhức đầu chút thôi con.

- Thế mẹ uống thuốc gì để con đi mua cho mẹ?

Mẹ lắc đầu:

- Không cần đâu con gái. Mẹ nằm nghỉ một chút là sẽ đỡ ngay. Con đun nước tắm trước đi nhé, chốc mẹ đặt nôi cơm sau.

Khuya lắm rồi mà Lan vẫn thấy mẹ trần trọc hết trở mình bên này lại quay sang bên kia. Nó nằm im giả vờ như ngủ say lắm rồi. Lúc sau nó thấy mẹ ngồi dậy và ra mở tủ. Mẹ cầm một cái hộp xinh xinh rồi mở ra lấy một sợi dây chuyền vàng óng ánh có cái mặt bằng đá hình bông hoa đỏ thắm thật đẹp. Lan chỉ thấy mẹ đeo duy nhất một lần vào hôm sinh nhật. Mẹ ngắm nghía một hồi rồi thử dài cắt sợi dây chuyền vào hộp. Nó lại thấy mẹ lấy

một lá thư kẹp trong cuốn sổ tay ở góc tủ ra đọc. Rồi mẹ cất cả cái hộp lẫn lá thư vào trong cái túi da mà mẹ nó thường mang theo khi đi làm. Mẹ trở lại giường vòng tay ôm qua người nó. Lan nhè nhẹ xoay người lại và áp mặt vào mái tóc dài của mẹ. Nó vừa hít hà mùi hương từ mái tóc mẹ vừa thủ thỉ bảo mẹ là nhớ bố, muốn bố về nhanh để cả nhà lại đoàn tụ như xưa. Mẹ không trả lời chỉ ôm nó thật chặt. Nó nghe thấy tiếng trái tim của mẹ lại đập thốn thức như trước kia.

Tháng sau mẹ Lan lại chuyển phòng làm việc về chỗ cái xà lan cũ. Nó nghe thấy mọi người bảo phòng làm việc kia Ban Giám đốc sắp xếp cho cô kế toán mới. Cô kế toán kia còn rất trẻ, có mái tóc xoăn và đôi má lúm đồng tiền.

Chiều cuối tuần Lan háo hức đạp xe ra chỗ mẹ làm. Vừa đến đoạn rẽ vào nhà máy, nó thấy một chiếc xe con đỗ bên đường. Đường hẹp, không dám đạp xe qua nên nó xuống dắt bộ. Một người đàn ông to cao, mặc cái áo sơ mi kẻ trông thật quen mở cửa xe cho một cô gái trẻ có mái tóc xoăn. Cô ta nhoẻn cười khoe đôi má lúm thật xinh:

- Em cảm ơn Giám đốc ạ!

Một cơn gió ào đến, mái tóc cô gái bay ra sau để lộ cái cổ trắng ngần. Nổi bật trên cái cổ ấy là sợi dây chuyền vàng có cái mặt bằng đá hình bông hoa đỏ thắm.

Chiếc xe lao đi để lại một làn khói trắng. Lan ngơ ngẩn đứng nhìn theo một hồi rồi nó rẽ sang phía bên tay trái. Nó nhìn về chiếc xà lan lẻ bóng. Giờ này không biết mẹ đang cầm cụi vào sổ công văn hay lại viết tiếp thư cho bố nhỉ. Đêm qua lúc dậy đi uống nước nó nhìn thấy lá thư viết dở của mẹ để trên bàn với dòng chữ thật là nắn nót:

“Ngày... tháng... năm.....

Chồng xa nhớ của em!...”

*

Cuốn phim dĩ vãng vừa dừng, bà Lan đã mỉm cười và tự nhủ: “Lần này nhất định mình sẽ thu xếp để về họp lớp. Mình muốn được ngắm lại nơi lưu dấu những kỉ niệm tuổi thơ của mình quá”. Và bà Lan như thấy trước mắt mình là hình ảnh của bến sông yên bình, nơi có chiếc xà lan nhỏ đang nép mình bên rặng tre xanh nổi bật dưới ánh mặt trời...

Ngọt ngào sơn ca

MỘT CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÔNG PHU

LÝ VIẾT TRƯỜNG

Năm 2021, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn phối hợp với nhà xuất bản Văn hóa dân tộc ấn hành cuốn sách “Ngọt ngào sơn ca” của tác giả Hoàng Diệp Hằng. Cuốn sách dày 240 trang, khổ 14x20cm, là một nghiên cứu công phu về ca dao của người Choang (Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc).

“Ngọt ngào sơn ca” ngoài lời nói đầu và tài liệu tham khảo như những công trình nghiên cứu khác, còn có phụ lục là những bài dân ca dân tộc Choang và một số hình ảnh minh họa. Chính phần phụ lục này đã góp phần khiến cho những luận điểm mà tác giả phân tích trong cuốn sách thuyết phục, khoa học hơn. Nội dung cuốn sách được kết cấu thành bốn phần, mỗi phần đều đảm nhận một sứ mệnh riêng, ghép lại thành một công trình dày dặn và công phu.

Phần I có tiêu đề “Nguồn gốc văn hóa của ca dao dân tộc Choang”, là tảng nền để tác giả triển khai nghiên cứu. Trong phần này tác giả đã trình bày khái niệm ca dao dân gian, đó là sáng tác thơ ca truyền miệng của người bình dân, là một bộ phận lớn của văn học dân gian. Theo tác giả thì nền nông nghiệp trồng lúa nước và những sinh hoạt văn hóa cộng đồng... là bối cảnh hoài thai ca dao dân tộc Choang và nuôi dưỡng khía cạnh văn hóa này từ đời này sang đời khác.

Phần II cuốn sách được tác giả đặt tên là “Ca dao dân tộc Choang: những phương diện nội dung cơ bản”. Nội dung đề cập đến tất cả các phương diện của đời sống kinh tế, văn hóa xã hội của người Choang, đó là: khát vọng chinh phục thiên nhiên; thể hiện quan niệm đạo đức và trật tự xã hội; ca ngợi cuộc sống lao động, phản ánh tâm tư tình cảm của người lao động, những bài ca dao than thân và phản chiếu lịch sử dân tộc. Đây là một trong những nội dung chính của cuốn sách, ở đó tác giả đã đi sâu vào lý giải những phương diện cơ bản của ca dao, cũng chính là khái quát nền đời sống kinh tế, văn hóa của tộc người này.

Phần III, “Ca dao dân tộc Choang: những đặc trưng nghệ thuật cơ bản”, đó là: sự phong phú về mặt hình thức của ca dao, với thơ ngắn, “cần giảo”; nội dung ca dao dân tộc Choang sử dụng những hình ảnh sinh động, phong phú, đó có thể là những



cây cau, cây bưởi, trăng, sao, bông hoa, cánh chim...; ca dao dân tộc Choang sử dụng lối nói khoa trương với mục đích nhấn mạnh ý nghĩa, chủ đề của bài; ca dao sử dụng các hình thức biểu đạt như phú, tỉ, hứng một cách linh hoạt. Phần III này cùng với phần II là nội dung chính của cuốn sách, hơn 100 trang sách đã khẳng định sự thành công của nghiên cứu, góp thêm một thanh âm trong vòm những nghiên cứu về ca dao dân tộc Choang.

Phần IV, tác giả đã mở rộng nghiên cứu bằng cách so sánh ca dao của dân tộc Choang ở Quảng Tây (Trung Quốc) với ca dao của người Tày, Nùng ở Lạng Sơn (Việt Nam) để tìm sự đồng điệu về mặt nội dung và thủ pháp nghệ thuật. Sự tương đồng được tác giả lý giải với những nguyên nhân như sự gần gũi về mặt kinh tế, văn hóa và lãnh thổ sinh sống.

Giá trị của cuốn sách được nâng tầm bởi những tư liệu bằng tiếng Trung, đó là những bài dân ca dân tộc Choang, những công trình nghiên

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 343-05/2022

cứu về ca dao và văn hóa dân tộc này. Với lợi thế là một dịch giả tiếng Trung, nên với kho tư liệu đồ sộ tác giả đã viết nên một công trình nghiên cứu công phu.

Bên cạnh những ưu điểm trên cuốn sách cũng vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhỏ, đó là việc sử dụng tư liệu và trích dẫn tài liệu. Một số khái niệm Trung văn tác giả trích dẫn trong cuốn sách, có thể do quan điểm về mặt học thuật nên tác giả đã sử dụng chưa chuẩn xác.

Khái niệm “na văn hóa”(那文化), nếu hiểu theo nghĩa Hán Việt thì “那” có ba cách đọc, đó là: na, nà, ná. Tuy nhiên khi dịch sang tiếng Việt cả ba cách đọc đó đều không phù hợp, bởi lẽ chữ “那” ở đây vốn là cách người Hán dùng để ký âm tên “nà” (ruộng, đồng) trong ngôn ngữ dân tộc Choang. Điều này cũng đã được tác giả cắt nghĩa khi phân tích định nghĩa “na văn hóa”, đó là “văn hóa lúa nước của người miền núi là văn hóa trung tâm”. Vậy nên, khái niệm này nên được gọi là “văn hóa nà”, trong đó “nà” tiếng Choang nghĩa là ruộng/đồng, văn hóa ruộng/đồng. Nghĩa là nền văn hóa mà lấy “nà” làm trung tâm, các khía cạnh của đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội đều chịu sự tác động của “nà”.

Lý giải nguyên nhân tương đồng về mặt nội dung và thủ pháp nghệ thuật giữa ca dao của người Choang (ở Quảng Tây) và người Tày, Nùng (ở Lạng Sơn), ngoài những luận điểm về mặt kinh tế, văn hóa và lãnh thổ có lẽ tác giả cần lưu ý đến nguồn gốc tộc người. Trong những nghiên cứu về nguồn gốc các tộc người Tày, Nùng, Choang các học giả Việt Nam và Trung Quốc như Lã Văn Lô, Bế Viết Đăng, Phạm Hồng Quý, Hoàng Nam, Đàm Thị Uyên, Vương Xuân Tinh, Vương Toàn, La Công Ý, Lê Minh Anh, Lý Viết Trường... đều cho rằng các tộc người này có mối quan hệ gần gũi về mặt tộc người.

Danh mục tài liệu tham khảo tác giả đưa ra 76 công trình, trong đó có 17 công trình bằng tiếng Việt và 59 công trình bằng tiếng Trung Quốc. Tuy nhiên, tác giả chỉ dẫn nguồn ở các phần dẫn bài ca dao, còn phần nghiên cứu hầu như không dẫn nguồn tài liệu tham khảo, khiến cho tính khoa học của cuốn sách bị bỏ ngỏ.

Cuối cùng tôi xin khẳng định về mặt nội dung đây là một cuốn sách công phu, phản ánh nỗ lực nghiên cứu và niềm đam mê khoa học của tác giả. Về mặt hình thức đây là một cuốn sách rất đẹp, màu sách bắt mắt, tên cuốn sách vô cùng thu hút. Tuy nhiên, sẽ là hoàn hảo nếu bìa cuốn sách vẽ hình ảnh đôi trai gái mặc đúng trang phục của người Choang, để phù hợp với chủ đề của cuốn sách.

1. Chủ đề cuộc thi: Cuộc thi tìm hiểu “Thành phố Lạng Sơn 20 năm xây dựng và phát triển”.

2. Đối tượng dự thi: Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên, chiến sỹ lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên, cán bộ hưu trí và Nhân dân đang sinh sống, công tác, học tập trên địa bàn thành phố Lạng Sơn.

3. Hình thức thi

Cuộc thi được tổ chức theo hình thức thi viết, viết tay hoặc đánh máy; sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt. Bài dự thi của các cá nhân phải **trả lời đầy đủ 04 câu hỏi** của Ban Tổ chức cuộc thi; thể hiện sự hiểu biết về quá trình 20 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển của thành phố Lạng Sơn. Khuyến khích việc sử dụng hình ảnh minh họa thêm cho bài thi.

Bài dự thi được đóng thành quyển, đánh số trang, ngoài bìa ghi rõ bài dự thi Cuộc thi tìm hiểu “Thành phố Lạng Sơn 20 năm xây dựng và phát triển”; các thông tin cá nhân: Họ tên, ngày tháng năm sinh, nghề nghiệp, đơn vị công tác, số điện thoại (nếu có).

Bài dự thi không hợp lệ là bài thi không trả lời đủ 04 câu hỏi của Ban Tổ chức hoặc sao chép giống nhau dưới mọi hình thức; nộp bài dự thi chậm so với quy định của Ban Tổ chức cuộc thi, bài viết không quá 2.000 từ.

Ban Tổ chức không trả lại các bài viết đã dự thi và có toàn quyền sử dụng các bài dự thi để phục vụ công tác tuyên truyền kỷ niệm 20 năm ngày thành lập thành phố Lạng Sơn.

4. Thời gian thi: Bắt đầu tính từ khi Ban Tổ chức cuộc thi công bố thể lệ cuộc thi (tháng 04/2022). Hạn cuối cùng nộp bài dự thi về Ban Tổ chức cuộc thi là 17 giờ 00 ngày 15/8/2022 (tính theo dấu Bưu điện). Ban Tổ chức không nhận các bài dự thi quá thời hạn nêu trên.

THÔNG BÁO THỂ LỆ, CÂU HỎI CUỘC THI TÌM HIỂU “THÀNH PHỐ LẠNG SƠN 20 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN”

(Gửi kèm Công văn số 587-CV/BTC, ngày 13/4/2021 của Ban Tổ chức Cuộc thi)

5. Địa chỉ gửi bài dự thi

Bài dự thi gửi về Ban Tổ chức cuộc thi qua Ban Tuyên giáo Thành ủy Lạng Sơn – Tầng 4 trụ sở Cơ quan Thành ủy Lạng Sơn, địa chỉ số 45 đường Lê Lợi, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn.

6. Câu hỏi cuộc thi: gồm 04 câu

Câu 1. Thành phố Lạng Sơn được thành lập ngày, tháng, năm nào? Ý nghĩa của sự kiện thành lập thành phố Lạng Sơn? (10 điểm)

Câu 2. Những kết quả nổi bật về kinh tế, phát triển đô thị và văn hóa – xã hội thành phố Lạng Sơn đạt được sau 20 năm thành lập thành phố Lạng Sơn? (15 điểm)

Câu 3. Mục tiêu tổng quát và nhiệm vụ trọng tâm phát triển thành phố Lạng Sơn giai đoạn 2020 – 2025 đã được chỉ ra tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Lạng Sơn lần thứ XXIII? (15 điểm)

Câu 4. Viết lên cảm nhận của bản thân về những đổi thay của thành phố Lạng Sơn?

7. Cơ cấu, số lượng và giá trị giải thưởng

* **Khen thưởng cá nhân:** Tặng Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức cuộc thi kèm tiền thưởng cho các cá nhân đạt giải, cụ thể:

- 01 giải Nhất: 5.000.000 đồng.
- 02 giải Nhì, mỗi giải: 3.000.000 đồng.
- 05 giải Ba, mỗi giải: 2.000.000 đồng.
- 10 giải Khuyến khích, mỗi giải: 500.000 đồng.

* **Khen thưởng tập thể:** Tặng Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức cuộc thi kèm tiền thưởng cho các tập thể đạt giải, cụ thể:

- 01 giải nhất: 5.000.000 đồng.
- 01 giải nhì, mỗi giải: 3.000.000 đồng.
- 02 giải ba, mỗi giải: 2.000.000 đồng.

Ban Tổ chức Cuộc thi có trách nhiệm công bố kết quả và tổ chức trao giải thưởng Cuộc thi vào dịp kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập thành phố Lạng Sơn (17/10/2002 – 17/10/2022).

(Thể lệ, câu hỏi Cuộc thi và đề cương tham khảo gợi ý trả lời được đăng tải đầy đủ trên fanpage “Sức sống Hoa Đào” và Thành phố Lạng Sơn – “Thành phố Hoa Đào”).

BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

THẺ LỆ CUỘC THI VÀ TRIỂN LÃM ẢNH NGHỆ THUẬT CẤP QUỐC GIA VỚI CHỦ ĐỀ “TỰ HÀO MỘT DẢI BIÊN CƯƠNG” NĂM 2022

1. Cơ quan chủ trì

- Ban Tuyên giáo Trung ương

2. Cơ quan phối hợp

- Ban Đối ngoại Trung ương

- Bộ Ngoại giao

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam

- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng

3. Cơ quan thực hiện

- Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam (VAPA)

4. Mục đích, ý nghĩa

Cuộc thi và Triển lãm nhằm đổi mới nội dung, hình thức, đa dạng hóa các phương thức tuyên truyền, thông tin đối ngoại về chủ quyền biên giới lãnh thổ; giới thiệu, quảng bá về vẻ đẹp, tiềm năng của các tuyến biên giới quốc gia trên đất liền đến với đông đảo công chúng trong và ngoài nước.

Cuộc thi nhằm tiếp tục tuyên truyền, khẳng định chủ trương, đường lối đúng đắn của Đảng, Nhà nước, những nỗ lực của các địa phương trong việc triển khai Nghị quyết số 33 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia, thiết thực triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nâng cao nhận thức của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đối với công tác biên giới trên đất liền. Đồng thời, ghi nhận và tôn vinh những đóng góp, hy sinh của các thế hệ người Việt Nam, các lực lượng vũ trang để bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; tạo chuyển biến trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân, góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia.

Thông qua Cuộc thi và Triển lãm, kịp thời động viên, tôn vinh sự tham gia, hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân, nhất là các nghệ sĩ - những người yêu thích nhiếp ảnh sáng tạo nhiều tác phẩm mới, có giá trị về nội dung và nghệ thuật, phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền cũng như đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân.

5. Đối tượng dự thi

- Cuộc thi dành cho tất cả công dân Việt Nam trong và ngoài nước, người nước ngoài đang công tác và sinh sống ở Việt Nam, không giới hạn độ tuổi.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo, Ban Thư ký không được tham gia dự thi.

6. Nội dung

- Giới thiệu về đẹp của quê hương, đất nước, con người ở các vùng biên giới trên đất liền. Phản ánh chân thực, sinh động cuộc sống, sinh hoạt, lao động của nhân dân ta, ở các địa phương khu vực biên giới, nhất là nơi có đồng đồng bào dân tộc thiểu số, người theo đạo sinh sống.

- Các hình ảnh, hoạt động thể hiện thành tựu của công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ở các vùng biên cương của nước ta. Phản ánh những nỗ lực, thành tựu của các địa phương nhất là các địa phương khu vực biên giới trong việc giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển. Hình ảnh thể hiện mối quan hệ đối ngoại hữu nghị, hòa bình, hợp tác, phát triển của Việt Nam và các quốc gia láng giềng; sự hợp tác trong các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, kinh tế, thương mại, đầu tư, văn hóa, xã hội, khoa học, kỹ thuật... giữa các tỉnh biên giới.

- Các giá trị lịch sử - văn hóa - con người, vẻ đẹp của phong cảnh thiên nhiên trải dài suốt biên giới đất liền của Việt Nam, sự giao lưu, hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của các tỉnh biên giới. Những công trình văn hóa, hình ảnh cột mốc, hình

ảnh các chiến sỹ biên phòng và người dân bảo vệ cột mốc biên giới; các loại hình nghệ thuật, các lễ hội, hình thức văn hóa dân gian khu vực biên giới trên đất liền.

- Phản ánh hoạt động khai thác và phát triển tiềm năng du lịch các tỉnh biên giới Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia; bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa độc đáo của cộng đồng cư dân biên giới, các sản phẩm thủ công đặc trưng của các làng nghề truyền thống ở mỗi vùng biên giới. Hình ảnh du khách khám phá, trải nghiệm, hòa mình vào cuộc sống của người dân vùng biên giới; cuộc sống sinh hoạt, học tập, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ an ninh trật tự, an toàn và chủ quyền Tổ quốc của các lực lượng vũ trang Việt Nam trên vùng biên giới.

- Phản ánh hoạt động hợp tác quốc tế về biên giới, thúc đẩy các nỗ lực chung bảo đảm an ninh, hoà bình, ổn định cho các vùng biên giới trước các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống trên biên giới.

- Tôn vinh những tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến, tấm gương “người tốt”, “việc tốt” trong phát triển kinh tế - xã hội và trong bảo vệ chủ quyền biên giới lãnh thổ.

- Không gian sáng tác gồm 25 tỉnh có đường biên giới trên đất liền tuyến Việt Nam - Lào, Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Campuchia: Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Lào Cai, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang.

7. Quy định về tác phẩm tham dự Cuộc thi

- Tác giả phải chịu trách nhiệm về bản quyền tác phẩm của mình. Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về bất cứ tranh chấp nào liên quan đến bản quyền tác phẩm. Ban Tổ chức được phép loại bỏ tác phẩm vi phạm thể lệ trước, trong và sau Cuộc thi.

- Ảnh dự thi là ảnh màu hoặc đen trắng.

- Mỗi tác giả có quyền gửi tối đa 10 tác phẩm tham dự Cuộc thi (cả ảnh đơn và ảnh bộ). Chỉ được lấy 1 tên theo Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân.

+ Ảnh đơn: Mỗi ảnh là một tác phẩm.

+ Ảnh bộ: Mỗi bộ ảnh được coi là một tác phẩm, gồm từ 05 đến 08 ảnh. Ban Tổ chức khuyến khích bộ ảnh có phần giới thiệu nội dung của bộ ảnh (tối đa 150 từ). Tác giả phải đánh số thứ tự 08 ảnh trong bộ ảnh từ 1 đến 8 (trên website nhận ảnh sẽ có hướng dẫn cụ thể khi tác giả thực hiện việc gửi ảnh).

Trong trường hợp tác giả gửi ảnh dự thi bao gồm cả ảnh đơn và ảnh bộ thì ảnh đơn không trùng với ảnh trong bộ ảnh.

- Tác phẩm được sáng tác bằng phương pháp hiện thực, không chấp nhận ảnh ghép, thêm, bớt, làm sai lệch thực tế.

- Ảnh dự thi là ảnh chưa được trưng bày hoặc đoạt giải tại bất kỳ cuộc thi và triển lãm ảnh cấp quốc gia nào do Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam tổ chức hoặc phối hợp tổ chức. Các ảnh đoạt giải hoặc trưng bày triển lãm cấp tỉnh, thành phố và khu vực vẫn được dự thi.

- Ảnh sáng tác từ năm 2020 đến nay. Trong trường hợp cần thiết, Ban Tổ chức có quyền yêu cầu tác giả nộp file gốc để kiểm chứng thông tin.

- Ảnh dự thi dưới dạng file ảnh kỹ thuật số, định dạng JPG, chiều dài nhất của file ảnh tối thiểu 3000pixels, tối đa 4000pixel, độ phân giải 300dpi.

- Trên ảnh có hiển thị các thông tin: tên, chữ chìm, địa danh, ảnh có bo và viền... sẽ không hợp lệ.

- Quyết định của Ban Chỉ đạo là kết quả chung cuộc.

8. Cơ cấu giải thưởng của Cuộc thi

- Cơ cấu Giải thưởng: gồm 02 hệ thống giải thưởng dành cho 02 thể loại Ảnh đơn và Ảnh bộ, gồm:

+ 02 giải Nhất, mỗi giải gồm: Biểu trưng pha lê, Chứng nhận kèm tiền thưởng 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn) của Ban Tuyên giáo Trung ương và Huy chương Vàng, Chứng nhận của Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam.

+ 04 giải Nhì, mỗi giải gồm: Biểu trưng pha lê; Chứng nhận kèm tiền thưởng 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng chẵn) của Ban Tuyên giáo Trung ương và Huy chương Bạc, Chứng nhận của Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam.

+ 06 giải Ba, mỗi giải gồm: Biểu trưng pha lê; Chứng nhận kèm tiền thưởng 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn) của Ban Tuyên giáo Trung ương và Huy chương Đồng, Chứng nhận của Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam.

+ 10 giải Khuyến khích, mỗi giải gồm: Biểu trưng pha lê; Chứng nhận kèm tiền thưởng 5.000.000đ (Năm triệu đồng chẵn) của Ban Tuyên giáo Trung ương và Chứng nhận của Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam.

Cơ cấu Giải thưởng có thể thay đổi, căn cứ vào chất lượng tác phẩm của mỗi thể loại.

Các tác phẩm đạt giải và triển lãm được Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam tính điểm cấp Quốc gia theo Quy chế của Hội.

- Ban Tổ chức Cuộc thi có quyền sử dụng tác phẩm đạt giải và triển lãm để phục vụ cho các hoạt động tuyên truyền, đối ngoại không nhằm mục đích thương mại mà không phải trả bất cứ một khoản thù lao nào khác. Quyền nhân thân thuộc về tác giả.

- Tác phẩm đạt giải và triển lãm nếu vi phạm quyền tác giả và quyền liên quan theo quy định của pháp luật, Ban Tổ chức sẽ thu hồi giải thưởng.

Mỗi tác phẩm được chọn trưng bày triển lãm được trả nhuận treo.

Các tác phẩm khác (ngoài tác phẩm đạt giải và triển lãm), nếu được chọn phục vụ cho công tác tuyên truyền, Ban Tổ chức và các nhà tài trợ sẽ phải thỏa thuận với tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả.

9. Trách nhiệm của tác giả

- Thực hiện đúng thể lệ Cuộc thi; việc tác giả gửi tác phẩm tham gia dự thi coi như chấp thuận mọi quy định trong thể lệ Cuộc thi.

- Chịu trách nhiệm về quyền tác giả, quyền liên quan và thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Tác giả vi phạm quy chế của cuộc thi:

+ Nếu là hội viên của VAPA, Ban Tổ chức hủy toàn bộ tác phẩm tham gia dự thi, không được xét tước hiệu, xuất sắc và không hỗ trợ sáng tác trong năm 2022.

+ Nếu chưa là hội viên của VAPA, Ban Tổ chức hủy toàn bộ tác phẩm tham gia dự thi, không xét kết nạp hội viên nếu đủ điều kiện kết nạp năm 2022.

10. Phương thức và thời gian gửi ảnh

- Tác giả gửi ảnh trực tiếp tại website: ww.anhngghethuatbiengioi2022.com

- Thời gian nhận tác phẩm dự thi từ ngày 30/3/2022 đến 23h59' ngày 30/08/2022

11. Hội đồng Giám khảo

Hội đồng Giám khảo gồm Hội đồng Sơ khảo và Hội đồng Chung khảo do Ban Chỉ đạo Cuộc thi quyết định thành lập. Hội đồng Giám khảo xây dựng Quy chế chấm giải phù hợp với Thể lệ của Cuộc thi và các quy định pháp luật liên quan.

Trên cơ sở kết quả xét chọn của Hội đồng Sơ khảo, Hội đồng Chung khảo có trách nhiệm thẩm định và báo cáo Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương phê duyệt danh sách các tác phẩm đạt giải (thông qua Thường trực Hội đồng Thi đua Khen thưởng Cơ quan Ban Tuyên giáo Trung ương).

* Thông tin Cuộc thi có thể tìm hiểu tại địa chỉ:

- Website: www.anhngghethuatbiengioi2022.com

* Thông tin chi tiết xin liên hệ:

+ Ban Sáng tác Triển lãm, Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam:

Nguyễn Xuân Chính, ĐD: 0912065411 - ĐT: (024) 3943.5885 (giờ hành chính).

+ Hỗ trợ giải đáp thông tin và gửi file ảnh: Mai Vinh, ĐT: 02633700292 - 0918878915.

Ban Tổ chức Cuộc thi mong nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của các nhà nhiếp ảnh chuyên nghiệp, không chuyên nghiệp, sự phối hợp tổ chức của các Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hội Văn học Nghệ thuật của các tỉnh, thành phố trên cả nước để Cuộc thi thành công tốt đẹp./.

BAN TỔ CHỨC

THẺ LỆ

Giải thưởng Báo chí tài nguyên và môi trường lần thứ VI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 720/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

- Động viên, tôn vinh, khen thưởng tác giả, tác phẩm báo chí phản ánh, tuyên truyền các đề tài, chủ đề, nội dung về tài nguyên và môi trường có chất lượng và sức lan tỏa cao; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động báo chí, tuyên truyền, truyền thông về mục tiêu quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

- Giải pháp, đóng góp hiệu quả, thiết thực để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Quá trình hình thành, xây dựng, phát triển của Bộ Tài nguyên và Môi trường (2002 – 2022); nâng cao vị trí, vai trò và đóng góp của ngành tài nguyên và môi trường trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, đảm bảo quốc phòng – an ninh.

Điều 2. Nội dung

Gồm 04 chuyên đề trọng tâm:

Chuyên đề số 1:

Tuyên truyền quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tài nguyên và môi trường; kết quả tổ chức thực hiện các mục tiêu về tài nguyên và môi trường tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; các kế hoạch theo các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Chuyên đề số 2:

Tuyên truyền về việc đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, tập trung tháo gỡ khó khăn, cải cách thủ tục hành chính và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; thực hiện chuyển đổi số; phát triển Chính phủ số, Chính phủ điện tử ngành tài nguyên và môi trường, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, hiện đại hóa trong công tác chỉ đạo điều hành, kết nối liên thông giữa các cấp ngành, phục vụ người dân và cộng đồng doanh nghiệp; góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường.

Chuyên đề số 3:

Tuyên truyền các tấm gương, các điển hình tiên tiến, mô hình, sáng kiến, giải pháp, kinh nghiệm trong nước và quốc tế về tài nguyên và môi trường; quá trình hình thành, đổi mới, hội nhập, phát triển của Bộ Tài nguyên và Môi trường (2002 - 2022) và vị trí, vai trò, đóng góp của ngành tài nguyên và môi trường thời gian qua.

Chuyên đề số 4:

Tuyên truyền, phản ánh thực trạng, khó khăn, bất cập, những biểu hiện tiêu cực, các vấn đề bức xúc trong đời sống xã hội; đề xuất giải pháp trong công tác quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

Điều 3. Đối tượng

Công dân Việt Nam, bao gồm nhà báo chuyên nghiệp và không chuyên có tác phẩm báo chí đăng, phát trên các phương tiện thông tin đại chúng được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép hoạt động báo chí và phù hợp với các quy định tại Thể lệ này.

Điều 4. Loại hình báo chí

Gồm 4 loại hình báo chí và các thể loại:

1. Báo in: Bài phản ánh, phỏng vấn, xã luận, bình luận, chuyên luận, phóng sự, phóng sự điều tra, ký báo chí, ghi chép...;

2. Báo điện tử: Bài phản ánh, phỏng vấn, xã luận, bình luận, chuyên luận, phóng sự, phóng sự điều tra, ký báo chí, ghi chép, infographic...;

3. Phát thanh: Bài phản ánh, phỏng vấn, bình luận, chuyên luận, tọa đàm, chương trình chuyên đề tổng hợp, phóng sự, phóng sự điều tra, bút ký...;

4. Tuyền hình: Tin truyền hình, phóng sự, ký sự, bình luận, xã luận, chuyên luận, giao lưu tọa đàm, phim tài liệu truyền hình, chuyên đề, chương trình chuyên đề tổng hợp...;

Không xét các tác phẩm: thơ, truyện ngắn, tiểu phẩm văn nghệ, tranh vẽ, tấu hài...

Điều 5. Điều kiện đối với tác giả và tác phẩm báo chí

1. Tác phẩm báo chí được đăng phát trên các phương tiện thông tin đại chúng tính từ **ngày 16 tháng 8 năm 2020 đến kết thúc ngày 15 tháng 6 năm 2022.**

2. Tác giả có tác phẩm tham dự Giải thưởng không vi phạm các quy định về đạo đức nghề nghiệp của người làm báo Việt Nam, không vi phạm Luật Báo chí và các quy định khác về hoạt động báo chí. Các tác giả chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của bản quyền tác giả đối với tác phẩm và tính trung thực của tác phẩm dự Giải thưởng.

3. Tác phẩm tham dự được thể hiện bằng ngôn ngữ tiếng Việt.

4. Tác phẩm báo chí tham dự Giải thưởng ghi rõ các thông tin theo Mẫu đăng ký kèm theo. Đối với tác giả có nhiều tác phẩm tham dự hoặc 01 tác phẩm tham dự phải kèm theo 01 bản đăng ký. Một tác phẩm chỉ đăng ký tham dự 01 chuyên đề tại Điều 2 Thể lệ này.

- Tác phẩm loại hình báo in: gửi nguyên bản gốc hoặc bản sao hợp lệ (02 bản), ghi rõ tên báo và thời gian đăng tải, độ dài không quá 09 kỳ. Đối với Tạp chí, không nhận các bài viết có nội dung như tin, bài phản ánh, phỏng vấn, điều tra... về vụ việc, chỉ nhận các bài viết mang tính nghiên cứu khoa học, lý luận, tổng kết thực tiễn và không quá 09 kỳ.

- Tác phẩm loại hình báo điện tử: in trên giấy khổ A4 từ giao diện điện tử (02 bản), ghi rõ tên báo, thời gian đăng tải, kèm theo đường link của tác phẩm trên các báo điện tử. Đối với Tạp chí điện tử, không nhận các bài viết có nội dung như tin, bài phản ánh, phỏng vấn, điều tra... về vụ việc, chỉ nhận các bài viết mang tính nghiên cứu, lý luận, tổng kết thực tiễn và không quá 09 kỳ. Tác giả gửi kèm theo đường link đăng tải các tác phẩm qua địa chỉ thư điện tử: giaithuongbaochitnmt@gmail.com.

- Tác phẩm loại hình báo phát thanh và truyền hình: gửi USB/ổ cứng ghi tiếng, ghi hình có lời viết và lời bình in trên giấy A4 (02 bản) kèm theo đường link tác phẩm trên trang điện tử của đài. Tác phẩm phát thanh và truyền hình có độ dài không quá 60 phút và không quá 09 kỳ.

5. Ban Tổ chức được toàn quyền sử dụng tác phẩm tham dự Giải thưởng để phục vụ mục đích lưu trữ, tuyên truyền, quảng bá, không vì mục đích thương mại.

6. Các tác phẩm đoạt giải, tiêu biểu sẽ được sử dụng để trưng bày, giới thiệu tại các hoạt động hưởng ứng kỷ niệm sự kiện về tài nguyên và môi trường.

7. Trường hợp nhiều tác giả cùng thực hiện một tác phẩm sẽ trao cho nhóm tác giả. Số lượng nhóm tối đa là 05 tác giả.

8. Ban Tổ chức Giải thưởng không xét các tác phẩm báo chí đã đoạt Giải báo chí Quốc gia hoặc tương đương và tác phẩm báo chí không đáp ứng các quy định tại Thể lệ này.

9. Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về các tác phẩm gửi tham dự Giải thưởng bị thất lạc trong quá trình tác giả gửi tác phẩm hoặc tranh chấp bản quyền.

Điều 6. Thời gian và địa chỉ tiếp nhận

1. Thời gian tiếp nhận: Đến kết thúc **ngày 25 tháng 6 năm 2022** (tính theo dấu bưu điện).

2. Địa chỉ nhận tác phẩm hoặc thông tin liên hệ:

- Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Lô E2 phố Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

- Điện thoại liên hệ: 0978.710.508/0988.667.996

- Thư điện tử Giải thưởng: giaithuongbaochitnmt@gmail.com.

- Chi tiết truy cập: <http://monremedia.vn/> fanpage; [facebook.com/monrevietnam](https://www.facebook.com/monrevietnam).

Trên bì thư hoặc chủ đề (đối với thư điện tử) cần ghi rõ: Tác phẩm tham dự Giải thưởng Báo chí tài nguyên và môi trường lần thứ VI.

Điều 7. Hội đồng Giải thưởng, Thường trực Giải thưởng

1. Hội đồng chung khảo do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ký quyết định thành lập.

a) Thành phần Hội đồng chung khảo gồm đại diện Lãnh đạo các cơ quan: Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội Nhà báo Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường và cơ quan, đơn vị phù hợp có liên quan.

b) Hội đồng chung khảo có trách nhiệm tổ chức thẩm định, xét chọn và báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, quyết định công nhận kết quả Giải thưởng.

c) Thành viên Hội đồng chung khảo không được có tác phẩm tham dự Giải thưởng, không được tiết lộ thông tin về kết quả làm việc.

d) Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng điều khiển các phiên họp của Hội đồng. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể. Các phiên họp của Hội đồng phải có ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên tham dự. Quyết định của Hội đồng chỉ có giá trị khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng biểu quyết đồng ý.

e) Chủ tịch Hội đồng có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động của Hội đồng.

f) Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm thay mặt Hội đồng báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về kết quả làm việc và đề xuất các nội dung, nhiệm vụ liên quan Giải thưởng.

2. Hội đồng sơ khảo do Chủ tịch Hội đồng chung khảo xem xét quyết định thành lập:

a) Thành phần Hội đồng sơ khảo gồm nhà báo, phóng viên, biên tập viên, chuyên viên đại diện các cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, truyền thông, cơ quan thông tấn báo chí và cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, tổ chức, cá nhân, chuyên gia về báo chí, truyền thông và lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

b) Hội đồng sơ khảo thẩm định, tổ chức chấm sơ khảo các tác phẩm tham dự Giải thưởng theo quy định.

c) Chủ tịch Hội đồng sơ khảo điều khiển các phiên họp của Hội đồng sơ khảo. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể. Các phiên họp của Hội đồng phải có ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên tham dự. Quyết định của Hội đồng chỉ có giá trị khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng biểu quyết đồng ý thông qua.

d) Thành viên Hội đồng sơ khảo không được có tác phẩm tham dự Giải thưởng, không được tiết lộ thông tin về kết quả làm việc.

e) Chủ tịch Hội đồng sơ khảo có trách nhiệm báo cáo kết quả làm việc của Hội đồng sơ khảo cho Hội đồng chung khảo và thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

3. Thường trực Giải thưởng

Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 8. Phương thức chấm điểm và tiêu chí tính điểm

1. Phương thức chấm điểm:

a) Các tác phẩm báo chí được chấm vòng sơ khảo và vòng chung khảo theo thang điểm 100.

b) Tác phẩm báo chí đạt điểm trung bình 70 điểm trở lên vòng sơ khảo đủ điều kiện chấm vòng chung khảo.

2. Tiêu chí tính điểm:

a) Đảm bảo tính thời sự, tính khách quan, chính xác và tính đặc sắc về tài nguyên và môi trường: 25 điểm.

b) Đề cập đến những vấn đề cộng đồng, xã hội quan tâm, có tính định hướng dư luận cao, thuyết phục, có tác động tích cực đến đời sống xã hội: 25 điểm.

c) Có tính phát hiện, phân tích, đánh giá, đề xuất được các giải pháp thực tiễn và hiệu quả, phù hợp xu hướng phát triển của đời sống xã hội: 30 điểm.

d) Nội dung và hình thức thể hiện có tính sáng tạo, hấp dẫn, phong phú, chân thực, thể hiện phong cách báo chí, đầu tư công phu: 20 điểm.

Điều 9. Cơ cấu giải thưởng và mức giải thưởng

1. Cơ cấu giải thưởng:

Giải thưởng được trao theo các loại hình báo chí quy định tại Điều 4 của Thể lệ. Số lượng giải thưởng cho mỗi loại hình báo chí:

a) Báo in: 01 giải A, 03 giải B, 05 giải C.

b) Phát thanh: 01 giải A, 03 giải B, 05 giải C.

c) Truyền hình: 01 giải A, 03 giải B, 05 giải C.

d) Điện tử: 01 giải A, 03 giải B, 05 giải C.

2. Mức tiền thưởng:

a) Giải A: 15.000.000 đ (Mười lăm triệu đồng).

b) Giải B: 10.000.000 đ (Mười triệu đồng).

c) Giải C: 5.000.000 đ (Năm triệu đồng).

d) Giải tập thể: Cơ quan báo chí có nhiều nhất tác phẩm tham dự Giải thưởng hoặc có nhiều nhất tác phẩm đoạt giải: 15.000.000 đ (Mười lăm triệu đồng).

3. Hình thức khen thưởng khác.

a) Tác giả, tác phẩm đoạt giải được kèm theo Giấy chứng nhận, biểu trưng của Giải thưởng.

b) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với tác phẩm đoạt Giải A, Cơ quan báo chí đoạt giải tại mục d, khoản 2 Điều này.

c) Căn cứ điều kiện thực tế và trên cơ sở số lượng, chất lượng của Giải thưởng, Hội đồng chung khảo thống nhất đề xuất Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, quyết định các hình thức khen thưởng phù hợp đối với tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực trong quá trình tham gia, hỗ trợ tổ chức Giải thưởng, tác giả, tác phẩm, cơ quan báo chí có thành tích xuất sắc tham dự Giải thưởng.

Điều 10. Tổng kết trao giải

Lễ trao Giải thưởng Báo chí tài nguyên và môi trường lần thứ VI dự kiến được tổ chức hưởng ứng kỷ niệm 20 năm thành lập Bộ Tài nguyên và Môi trường (2002 – 2022) hoặc sự kiện tài nguyên và môi trường phù hợp./.

HỘI THI GIẢNG VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GIỎI CẤP TỈNH NĂM 2022

Trong hai ngày, 27 và 28 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường Thành ủy - Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lạng Sơn tổ chức Hội thi giảng viên lý luận chính trị giỏi cấp tỉnh năm 2022. Tới dự có đồng chí Hoàng Văn Nghiệm, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; đồng chí Phùng Quang Hội, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tổ chức Hội thi; đồng chí Giáp Thị Bắc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy; lãnh đạo các sở ban, ngành của tỉnh và 12 thí sinh là lãnh đạo, giảng viên chuyên trách thuộc trung tâm chính trị của các Huyện ủy, Thành ủy. Tại Hội thi, các thí sinh thực hiện hai phần thi: thi giảng (thời gian từ 25 - 30 phút); trả lời câu hỏi của Ban Giám khảo (thời gian không quá 5 phút); trước đó, các thí sinh đã thực hiện phần thi soạn giáo án và gửi về Ban Tổ chức, gồm 12 bài soạn thuộc 4



chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị thực hiện ở trung tâm chính trị cấp huyện: chương trình Sơ cấp lý luận chính trị, chương trình Lý luận chính trị dành cho học viên lớp đối tượng kết nạp Đảng, chương trình Lý luận chính trị dành cho đảng viên mới, chuyên đề Chủ nghĩa yêu nước Việt Nam. Theo đánh giá của Ban Tổ chức, trong phần thi soạn giáo án, các thí sinh có sự đầu tư, nghiên cứu, thiết kế công phu, kết cấu phù hợp, đảm bảo đầy đủ nội dung, yêu cầu về lý luận thực tiễn đáp ứng được mục đích của cuộc thi. Nhiều giáo án có ví dụ dẫn chứng, phân tích lý giải cụ thể từng vấn đề làm cho bài giảng có nội dung phong phú, dễ hiểu và có chiều sâu; phần thi giảng, đa số các thí sinh bám sát nội dung trong giáo án phương pháp diễn đạt hấp dẫn, dễ hiểu, có thêm những diễn giải, phân tích, dẫn chứng, hình ảnh minh họa phong phú, phù hợp với đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng; phần thi trả lời câu hỏi hầu hết các thí sinh trả lời tự tin, đúng trọng tâm, một số thí sinh có lập luận chặt chẽ, logic, có tính thuyết phục cao. Bế mạc Hội thi, Ban Tổ chức trao giải cho 12 thí sinh, gồm 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba và 6 giải Khuyến khích, đồng thời lựa chọn thí sinh Hoàng Thị Hiện, Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện Cao Lộc - đoạt giải Nhất đại diện cho tỉnh Lạng Sơn tham dự Hội thi giảng viên lý luận chính trị giỏi cấp khu vực do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức.

NGỌC HẰNG

1. Ngày 22/4/2022, Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm y tế (BHYT) tỉnh tổ chức Hội nghị trực tuyến đánh giá kết quả hoạt động năm 2021, quý I năm 2022 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm các tháng tiếp theo năm 2022. Dự và chủ



trì Hội nghị tại điểm cầu tỉnh có đồng chí Dương Xuân Huyền, Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh, Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT tỉnh; các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT tỉnh và đại diện lãnh đạo một số sở, ban, ngành, đơn vị liên quan. Tại điểm cầu các huyện, thành phố có lãnh đạo Huyện uỷ, Thành uỷ, UBND, thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT cấp huyện, thành phố. Năm 2021, số người tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện, Bảo hiểm thất nghiệp có tăng và đạt 100% kế hoạch; tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 93% dân số của tỉnh; thu BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp đạt 100,2% kế hoạch; số nợ BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp được kiểm soát; quỹ BHYT được quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả, chất lượng khám, chữa bệnh, dịch vụ y tế được nâng cao; mức độ hài lòng của Nhân dân về chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, về thủ tục đăng ký tham gia và thanh toán các chế độ BHXH, Bảo hiểm thất nghiệp từng bước được cải thiện; các chế độ BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp được tổ chức thực hiện có hiệu quả đã thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập cho người lao động khi người lao động bị suy giảm hoặc mất thu nhập, từ đó góp phần bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Phát biểu tại Hội nghị, các đại biểu tập trung vào một số nội dung như: công tác tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT; phát triển người tham gia BHXH, BHYT; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo cấp huyện; công

tác phối hợp giữa các sở, ngành, đơn vị trong thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh... những khó khăn trong thực hiện chính sách BHXH, BHYT khi có Quyết định 861 ngày 4/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, tác động của dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng đến số lượng người tham gia bảo hiểm, những nhiệm vụ và giải pháp thực hiện chính sách bảo hiểm trong thời gian tới. Kết luận Hội nghị, đồng chí Dương Xuân Huyền, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh, Trưởng BCĐ cấp tỉnh đánh giá cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các thành viên BCĐ cấp tỉnh và BCĐ cấp huyện, kịp thời triển khai các nhiệm vụ thực hiện chính sách BHXH, BHYT. Đồng chí nhấn mạnh, trong năm 2022 và những năm tiếp theo các cơ quan thành viên BCĐ cấp tỉnh cấp huyện cần quan tâm triển khai đồng bộ các nhóm nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chính sách BHXH, BHYT qua đó tăng độ bao phủ BHYT, BHXH tự nguyện trên địa bàn. Ngành BHXH tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm thay đổi nhận thức của đối tượng tham gia BHXH, BHYT, các thành viên BCĐ cấp tỉnh, cấp huyện cần quan tâm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, chú trọng công tác tập huấn trang bị kỹ năng cho các thành viên BCĐ, chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội, hiệp hội doanh nghiệp, trường học nhằm tăng tỷ lệ tham gia BHXH, BHYT; kịp thời tuyên truyền, khuyến cáo người lao động về thanh toán bảo hiểm xã hội 1 lần. Phát triển người tham gia BHXH, BHYT gắn với trách nhiệm của cơ quan thành viên BCĐ, BHXH tỉnh tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền các cấp những giải pháp trong thực hiện chính sách, kiến nghị tăng mức hấp dẫn của các gói bảo hiểm, nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh BHYT để thực hiện được bao phủ bảo hiểm toàn dân; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, qua đó khắc phục những tồn tại hạn chế, xử lý các vi phạm trong thực hiện chính sách BHXH, BHYT góp phần thúc đẩy phát triển xã hội đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

TRỌNG ANH

2. Sáng 21/4/2022, Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc về nghiên cứu, học tập, quán triệt nội dung kết luận, quy định của Hội nghị Ban Chấp

Văn nghệ

Số 343-05/2022 - Xứ Lạng

hành Trung ương Đảng lần thứ tư (khóa XIII) tới lãnh đạo các cơ quan báo chí, xuất bản, Liên hiệp các hội văn học - nghệ thuật Việt Nam, Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam và đại biểu văn nghệ sĩ, trí thức do Đồng chí Lại Xuân Môn, Ủy viên Trung ương



Đảng, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì. Dự hội nghị có 223 điểm cầu trong cả nước. Điểm cầu tỉnh Lạng Sơn có đồng chí Phùng Quang Hội, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; lãnh đạo các cơ quan báo chí, xuất bản và đông đảo hội viên các chuyên ngành Hội Văn học Nghệ thuật, diễn viên, văn nghệ sĩ, trí thức, phóng viên trên địa bàn tỉnh. Tại Hội nghị các đại biểu được Giáo sư, Tiến sĩ Phùng Hữu Phú - Chủ tịch Hội đồng khoa học cơ quan Đảng Trung ương quán triệt 2 chuyên đề: Những nội dung cốt lõi trong Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XIII) về 19 điều đảng viên không được làm. Phát biểu bế mạc Hội nghị, đồng chí Lại Xuân Môn, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương nhấn mạnh: Hội nghị có ý nghĩa hết sức quan trọng nhằm giúp đội ngũ cán bộ lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí, xuất bản của Trung ương và địa phương nắm vững những nội dung cốt lõi trong Kết luận số 21-KL/TW và Quy định số 37-QĐ/TW. Đồng chí đề nghị: Trên cơ sở những nội dung được nghiên cứu, học tập, quán triệt tại Hội nghị, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí, xuất bản chủ động lựa chọn, xây

dựng đề tài, tập trung phản ánh các mô hình, điển hình tiên tiến, triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị và các quy định về trách nhiệm nêu gương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức, thống nhất ý chí và hành động trong toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, qua đó góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, toàn diện.

NGUYỄN PHƯỢNG

3. Tối 26/4/2022, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tổ chức khai mạc Đợt phim chào mừng kỷ niệm 47 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2022), 136 năm Ngày Quốc tế Lao động (1/5/1886 - 1/5/2022), 68 năm Ngày chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2022) và 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tới dự có đại diện các sở ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang và đông đảo các em học sinh trên địa bàn thành phố Lạng Sơn. Tại chương trình, khán giả được giao lưu, trò chuyện với NSƯT Trần Vĩnh, ông là đạo diễn, diễn viên, năm 2014, ông được Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam phong tặng danh hiệu: “Người làm phim chiến tranh” nhiều nhất Việt Nam, đến nay ông đã làm được 54 bộ phim truyện và 13 bộ phim tài liệu về đề tài chiến tranh. Nhân dịp này, ông đã tặng cho Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng Lạng sơn 46 bộ phim với hơn 500 tập về đề tài chiến tranh. Tại lễ khai mạc, khán giả được xem bộ phim “Đồng khởi tự cứu mình” - là phim tài liệu thuộc series 22 tập phim “Con đường đã chọn” về phong trào Đồng khởi Bến Tre năm 1960 do hãng phim Điện ảnh Quân đội nhân dân sản xuất. Trong đợt phim, khán giả còn được xem nhiều bộ phim tài liệu, phim truyện do Cục Điện ảnh cấp: Bác Hồ sống mãi trong lòng dân tộc, Biệt động Sài Gòn, Khoảnh khắc chiến tranh, Giải phóng Sài Gòn... Đợt phim diễn ra từ ngày 26/4 đến hết ngày 28/5/2022 tại rạp Đồng Kinh và điểm chiếu bóng lưu động tại các huyện trên địa bàn tỉnh.

4. Tối 30/4/2022, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tổ chức chương trình nghệ thuật chào mừng kỷ niệm 47 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2022) và 136 năm Ngày Quốc tế Lao động (1/5/1886 - 1/5/2022). Tới dự có đại diện

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 343-05/2022

các sở ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang và đông đảo Nhân dân trên địa bàn tỉnh và du khách thập phương. Tại chương trình, 15 tiết mục ca, múa, nhạc đặc sắc với chủ đề “Đất nước trọn niềm vui” có nội dung ca ngợi Đảng, Bác Hồ vĩ đại, tình yêu quê hương, đất nước, con người Xứ Lạng... do các nghệ sĩ chuyên và không chuyên đến từ Nhà hát ca múa nhạc Việt Nam, Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Hội Cựu chiến binh thành phố Lạng Sơn biểu diễn đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt liệt của đông đảo khán giả. Đây là hoạt động mang ý nghĩa thiết thực, góp phần khơi dậy niềm tự hào dân tộc, tình yêu quê hương đất nước, tạo động lực cổ vũ, động viên các tầng lớp Nhân dân hằng hái thi đua, học tập, lao động, sản xuất, xây dựng quê hương Xứ Lạng phát triển bền vững.

NGỌC HẰNG

5. Trong 2 ngày, 2/5 và 3/5/2022, UBND huyện Bình Gia tổ chức Liên hoan múa sư tử huyện Bình Gia lần thứ nhất và Ngày hội Háng Pò năm 2022. Liên hoan được tổ chức đúng dịp Ngày hội Háng Pò - một ngày hội lớn của đồng bào các dân tộc huyện Bình Gia. Liên hoan có 14 đội sư tử của 8 xã (Minh Khai, Hồng Thái, Yên Lỗ, Quang Trung, Thiện Thuật, Hồng Phong, Hoa Thám, Hưng Đạo) tham gia. Các đội lần lượt trình diễn tranh tài, thể hiện nhiều điệu múa đặc sắc như múa đi đường, múa chơi, múa xông nhà, múa chào nhau, múa già bạn, múa báo đông... Tại chương trình, Ban Tổ chức trao 3 giải A, 5 giải B và 6 giải C cho các đội; trao danh hiệu nghệ nhân cao tuổi nhất cho ông Hoàng Văn Báo (sinh năm 1960) của đội sư tử xã Hồng Phong; danh hiệu người biểu diễn nhỏ tuổi nhất cho em Hoàng Văn Hậu (sinh năm 2010) của đội sư tử thôn Bản Mè xã Yên Lỗ và danh hiệu nghệ nhân trình diễn võ thuật đẹp nhất cho anh Lâm Mạnh Quỳnh của đội sư tử thôn Nà Tèo, xã Quang Trung. Trong khuôn khổ liên hoan còn diễn ra nhiều hoạt động đặc sắc như giao lưu hát lí giữa các địa phương; giải bóng chuyền xã Thiện Thuật mở rộng; trưng bày, giới thiệu trang phục truyền thống dân tộc Tày, Nùng huyện Bình Gia; trưng bày, giới thiệu các sản phẩm văn hóa, nông nghiệp và tiềm năng phát triển du lịch của địa phương. Liên hoan được tổ chức nhằm tôn vinh và quảng bá múa sư tử - Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong việc giữ gìn, bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật múa sư tử; tăng

cường sự giao lưu, học hỏi kinh nghiệm trình diễn giữa các địa phương..

HOÀNG HIẾU

6. Tối ngày 7/5/2022, tại Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông thành phố Bắc Ninh, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bắc Ninh tổ chức Liên hoan Âm nhạc cụm các tỉnh phía Bắc năm 2022. Đây là hoạt động



chào mừng 190 năm thành lập và 25 năm tái lập tỉnh Bắc Ninh; 68 năm giải phóng Điện Biên Phủ; 132 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Liên hoan lần này có sự góp mặt của các nhạc sĩ, nghệ sĩ đến từ các tỉnh: Bắc Ninh, Bắc Giang, Lạng Sơn, Quảng Ninh và thành phố Hải Phòng. 14 tác phẩm được trình diễn tại Liên hoan Âm nhạc cụm các tỉnh phía Bắc năm 2022 đều là những sáng tác mới của các nhạc sĩ có nội dung ngợi ca tình yêu quê hương, đất nước, nét văn hóa đặc sắc của từng địa phương và sự giao thoa văn hóa giữa các vùng miền như: “Quan họ ngày xuân” của Ngọc Thạch (Bắc Giang); “Trầu cánh phượng” của Bá Quang (Bắc Ninh); “Cây Bò đê trước sân nhà Đại tướng” của Nguyễn Trung (Bắc Ninh); “Ảnh ảnh tình yêu” của Duy Thái (Hải Phòng); “Khúc Quan họ trên vịnh Hạ Long” của Lê Thêm (Quảng Ninh)... Liên hoan Âm nhạc cụm các tỉnh phía Bắc là hoạt động nhằm biểu dương những tài năng trong lĩnh vực nghệ thuật âm nhạc, khuyến khích sự sáng tạo, vươn lên trong sáng tác, biểu diễn. Đây cũng là dịp để các nhạc sĩ, nghệ sĩ biểu diễn và công chúng yêu nhạc gặp gỡ trao đổi, giao lưu, đáp ứng nhu cầu thưởng thức nghệ thuật ngày càng cao của công chúng. Tỉnh Lạng Sơn tham dự Liên hoan lần này với 2 tác phẩm: “Con trai con gái bản em” của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tân (lời thơ: Lộc Bích Kiệm) và “Ngày hội Kỳ Cùng nghe câu Quan họ” của nhạc sĩ Bùi Minh Tấn (lời thơ: Nguyễn Quang Huynh).

HOÀNG HƯƠNG

Văn nghệ

Số 343-05/2022 - Xứ Lạng